



WP-0025

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV # 063050

VEWL.# _____

WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER

REGISTRATION FORM

(Two Copies)

I-171: Yes, No

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGO XUAN MAI
Last Middle First

Current Address 45 ĐG Chiên, xã Khu Vung Tau, Côn Đảo, Vietnam

Date of Birth 10/7/1932 Place of Birth Vung Tau

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND):

NGUYEN VAN PHAT (03/20/28)

Previous Occupation (before 1975) Lt. Colonel (Security)
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 1975 To DEATH DATE: 7/1985

3. SPONSOR'S NAME: PHILLIP NGO DINH NGHIEP in prison
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

PHILLIP NGO DINH NGHIEP, Brother

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 9/14/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGO XUAN MAI
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN TAN DAT	9/16/1954	Son
NGUYEN THI XUAN HONG	3/1/1956	Daughter
NGUYEN THI XUAN LAN	4/30/1957	Daughter
NGUYEN DUC THO	5/20/1961	Son
NGUYEN DUC TAO	7/16/1963	Son
NGUYEN DUC THANG	11/23/1964	Son
NGUYEN THI XUAN HUYEN	6/1/1970	Daughter
NGUYEN HONG NGOC	11/21/1983	Grand - Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

KØBENHAVN, 12/11/1989.

Sinh gởi : Bà KHUÊ MINH-THO
 HỘI GIA ĐÌNH TỰ-NHÂN QUẢNG-TRỊ VIỆT-NAM.
 ARLINGTON, VIRGINIA, U.S.A.

TÊN, HỌ : NGUYỄN-VĂN-PHÁT, CỬU TRUNG-TA
SỐ QUÂN: 48^A/104-193, Đã chết ngày 18/7/05
tại vùng T-âu.

VŨ . NGÔ-XUÂN-MAI
ĐI-Ả-CHỈ : 45 ĐỖ-CHIỀU
CÔN-ĐẢO VÙNG-TÂY-VIỆT-NAM.

Chúng tôi có gởi tên cho quý Hội, hi vọng của chúng tôi để nhớ về các anh. Việc cho gia đình chúng tôi được tin cậy ở quý Hội. Chúng tôi vẫn được giữ bảo tin của bố tôi. Vì tại Hội tôi ghi tên vào danh sách để chuyển Bộ Ngoại giao để chính phủ Mỹ sắp xếp hậu tiếp xúc phóng viên và xét nhập cảnh.

Chúng tôi xin đính kèm giấy báo tin đi
bà mẹ vào lúc 8 giờ sáng chúng tôi.

Nên có cần thêm giấy tờ chi xin quỹ. Hồi
liên lạc với em tôi tại địa chỉ sau đây.

Mr. PHILIP NGHIEM DINH NGÔ

— Sinh xin Bả nhân nơi đây lạy chầu
khánh và biết ơn của gia đình chúng tôi.
Sinh thư,

NGŨ - XUÂN - H. GUYÉT

FROM. NGO-XUAN-MAI
45 ĐO-CHIEU..JUNU-TAU
VIETNAM.

 Hoje Tåstrup
med de store linie

MRS KHUC-MINH-THO

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
PO. BOX 5435

ARLINGTON-VIRGINIA 22205-0635

U.S.A

Luftpost
Par Avion

Etiketten er affragelig

NOV 6 1989

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUAN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số : 399 /P3

GIẤY BẢO TÍN

Kính gửi : Bà Ngô Xuân Mai

Hiện ở : 45 Đỗ Chiểu, Vũng Cầu

Ông, bà cùng 08 người trong gia đình (thuộc danh sách của Công an Vy Tầu - Cảnh sát số 10 ngày 25/7/1989 mang thông hành - hộ chiếu số :

260 → 267 / 89 DC,

cấp ngày / /1989) đã được Bộ Nội vụ ghi tên vào danh sách Ec6/399 để chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phong vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phong vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để bà biết ./.

/-/a /)/ội, ngày 8 tháng 9 /1989

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

(Nắm)

Nguyễn Hoài Nam

November 22, 1980

Kính thưa bà Khúc Minh Thở,

Lúc này bà cũng có thương không? Lâu lắm rồi tôi không có nhận tin tức của bà, về vấn đề của chị tôi là Ngô Xuân Mai. Tôi mới nhận được thư của chị tôi, nhờ chuyển giấy tờ, tôi bà, để nhờ bà giúp đỡ cho gia đình chị Mai được đi sớm. Gia đình chị Mai đã được cấp giấy xuất cảnh của chính phủ Việt Nam rồi, giờ chỉ còn đợi giấy kêu lên phòng văn của phái đoàn Mỹ mà thôi. Nhưng vì hoàn cảnh của gia đình chị tôi bây giờ rất là khôn khéo mà sự chờ đợi để lên gặp phái đoàn Mỹ rất là dài thăm thẳm. Xin bà thương tình mà giúp đỡ, và can thiệp cho gia đình chị tôi, để gia đình chị tôi sớm được thoát khỏi sự khôn khéo dưới chế độ Cộng Sản. Ơn của bà, gia đình tôi không bao giờ quên.

Vãi hàng kính thăm bà và gia quyến được vạn an.

Kính thư

Philip Ngô

PS: Đây là địa chỉ mới của hàng tôi, nếu bà có chuyện gì xin liên lạc với tôi ở điện chỉ này.

Astro Systems, Inc.

Phone:

CÔNG AN ĐẶC KHU
VŨNG TÀU — CÔN ĐẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP — TỰ DO — HẠNH PHÚC

Số: 187 / XC

GIẤY BẢO TIN

Bình gửi: Ngô Xuân Mai

Hiện ở: 45 Đô Chiếu - Vũng Tàu.

Chúng tôi đồng ý cho Bà cùng 08 người trong

gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ

Chúng tôi Bà lên danh sách số 109 XC.VC

ngày 25 tháng 7 năm 19 89. Chuyển về Bộ Nội vụ để trao cho Chính phủ nước Mỹ xét nhập cảnh.

Về việc cấp hộ chiếu Bà cấp hộ chiếu số: 260/89DC.VC → 267/89DC.VC

Xin thông báo đề Bà rõ.

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 7 năm 19 89

TL. GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Đặng Hữu Cường

BÌCHỮ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 260 XC
 Cấp cho Ngô Xuân Mai
 Cùng với ... trẻ em
 Đến nước Hoa Kỳ
 Qua cửa khẩu Đầu Sơn Nhì
 Thời hạn 25.01.1990
 Vãng lai. Đơn Đôn Đốc ngày 25 tháng 1 năm 80

CÔNG AN ĐOÀN KHU VĨNH TÂY CÔN ĐẢO
 Trưởng phòng



[Handwritten signature]
[Handwritten signature]

- 8 -

- 9 -

Họ tên NGÔ XUÂN MAI
Nom et prénoms
 Ngày sinh 1932
Date de naissance
 Nơi sinh Vĩnh tầu
Lieu de naissance
 Chỗ ở Vĩnh tầu - Côn đảo
Domicile
 Quốc tịch Việt nam
Nationalité
 Nghề nghiệp Nội trợ
Profession
 Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille
 Màu mắt ...
Couleur des yeux
 Vết tích đặc biệt ...
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

[Handwritten signature]
 Ngô Xuân Mai

- 2 -

- 3 -

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 261 XC
 Cấp cho Nguyễn Tấn Đạt
 Cùng với trẻ em
 Đến nước Hoa Kỳ
 Qua cửa khẩu Bầu Lân Nhất
 Trước ngày 25-01-1990
 Vũng Tàu, Côn Đảo, ngày 25 tháng 1 năm 89.
 CÔNG AN SÀI GÒN VÙNG TÀU CÔN ĐẢO
 Trưởng phòng



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

- 8 -

- 9 -

Họ tên NGUYỄN TẤN ĐẠT
Nom et prénoms
 Ngày sinh 1954
Date de naissance
 Nơi sinh Vũng Tàu
Lieu de naissance
 Chỗ ở Vũng Tàu - Côn Đảo
Domicile
 Quốc tịch Việt Nam
Nationalité
 Nghề nghiệp chuyên viên
Profession
 Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille
 Màu mắt Màu mắt
Couleur des yeux
 Vết tích đặc biệt Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

- 2 -

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

[Handwritten signature]

NG² - TẤN¹ - ĐẠT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº 264/84DG-Vc

Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages

- 1 -

Họ tên NGUYỄN THỊ XUÂN HỒNG
Nom et prénoms

Ngày sinh 1956 -
Date de naissance

Nơi sinh Sài Gòn
Lieu de naissance

Chỗ ở Vũng Tàu - Côn Đảo
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp Hộ nông gia
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

- 2 -

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

35

- 3 -

BỊ CHỮ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 265 XC
 Cấp cho Nguyễn Thị Khuân Lan
 Cùng với trẻ em
 Đến nước Hoa Kỳ
 Qua cửa khẩu Đầu tiên nhất
 Trước ngày 25-01-1990
 Vũng Tàu Côn Đảo ngày 2 tháng 7 năm 89
 CÔNG AN SẠC KINH VĨNG TÀU CÔN ĐẢO
 Trưởng phòng



Hồng Hân

- 9 -

- 8 -

Họ tên NGUYỄN THỊ KHUÂN LAN
 Nom et prénoms
 Ngày sinh 1957
 Date de naissance
 Nơi sinh Sài gòn
 Lieu de naissance
 Chỗ ở Vũng tàu - Côn đảo
 Domicile
 Quốc tịch Việt nam
 Nationalité
 Nghề nghiệp Chợ trang điểm
 Profession
 Nhận dạng Chiều cao
 Signalement Taille
 Màu mắt
 Couleur des yeux
 Vết tích đặc biệt
 Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
 Photographie du titulaire



Chữ ký
 Signature

Khuân Lan

- 3 -

- 2 -

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 262 XC,
Cấp cho Nguyễn Đức Thọ
Cùng với ... trẻ em
Đến nước Hoa Kỳ
Qua cửa khẩu Bàu sen nhả
Trước ngày 25.1.1990
Vùng Tàu Côn Đảo ngày 23 tháng 1 năm 89.

ĐOÀN AN ĐỐC KHU VÙNG TÀU CÔN ĐẢO
Trưởng phòng



Nguyễn Đức Thọ

Nguyễn Hữu

- 8 -

- 9 -

Họ tên NGUYỄN ĐỨC THỌ
Nom et prénoms
Ngày sinh 1961 -
Date de naissance
Nơi sinh Pleiku
Lieu de naissance
Chỗ ở Vũng Tàu - Côn Đảo
Domicile
Quốc tịch Việt Nam
Nationalité
Nghề nghiệp thợ uốn tóc
Profession
Nhận dạng
Signalement
Chiều cao
Taille
Màu mắt
Couleur des yeux
Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Nguyễn Đức Thọ

- 2 -

- 3 -

BÌ CHỮ — NOTES

-8-

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre
 Hội chúng quốc Hoa Kỳ
 Etats-Unis d'Amérique
 và hết hạn ngày 25-07-1992
Il expire le

 trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Vũng Tàu ngày 25 tháng 7 năm 1989
Fait à ... le

ÔNG AN ĐỐC KHU VÙNG TÂY ĐÔNG ĐẮC
 Trưởng phòng



-4-

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 263 XC
 Cấp cho Nguyễn Đức Thắng
 Cùng với
 Đến nước Hoa Kỳ
 Qua cửa khẩu Bà Rịa
 Trước ngày 25.07.1990
 Vũng Tàu. Côn Đảo. ngày 25 tháng 7 năm 89

ÔNG AN ĐỐC KHU VÙNG TÂY ĐÔNG ĐẮC
 Trưởng phòng



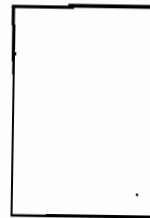
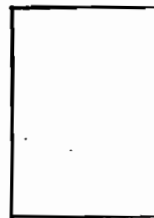
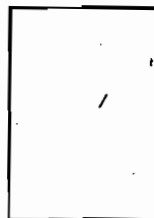
Nguyễn Đức Thắng

-9-

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
 ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
 Photographies des enfants



-5-

BỊ CHỮ - NOTES

THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 267 XC
Cấp cho Nguyễn Đức Tạo
Cùng với trẻ em
Đến nước Hoa Kỳ
Qua cửa khẩu Bà Nà - Tân Nhứt
Ngày tháng 25.01.1990
Vùng Tây Nguyên ngày 25 tháng 7 năm 89

CÔNG AN ĐẶC KHU VÙNG TÂY NGUYÊN ĐẶC
Trưởng phòng



Đặng Hữu

8 -

- 9 -

Họ tên NGUYỄN ĐỨC TẠO
Nom et prénoms
Ngày sinh 1963
Date de naissance
Nơi sinh Sài Gòn
Lieu de naissance
Chở ở Vùng tằm Côn Đảo
Domicile
Quốc tịch Việt Nam
Nationalité
Nghề nghiệp Hội đoàn nữ
Profession
Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille
Màu mắt
Couleur des yeux
Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Nguyễn Đức Tạo

- 2 -

- 3 -



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº 263/89-DG-VC

Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages

- 1 -

Họ tên NGUYỄN ĐỨC THẮNG
Nom et prénoms
Ngày sinh 1964
Date de naissance
Nơi sinh Sài Gòn
Lieu de naissance
Chỗ ở Vũng Tàu - Côn Đảo
Domicile
Quốc tịch Việt Nam
Nationalité
Nghề nghiệp thợ bạc
Profession
Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille
Màu mắt
Couleur des yeux
Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

- 2 -

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Handwritten signature

- 3 -

BỊ CHỮ — NOTES

- 8 -

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 266. YC

Cấp cho Nguyễn Thị Xuân Huyền

Cũng với

Đến nước Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu Cầu Lộ

Trước ngày 25-01-1990

Vùng Tàu Côn Đảo ngày 25 tháng 7 năm 89

Đã được nêu vùng tàu Côn Đảo
Trưởng phòng



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

- 9 -

Họ tên NGUYỄN THỊ XUÂN HUYỀN
Nom et prénoms

Ngày sinh 1970
Date de naissance

Nơi sinh Kiên Giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Vũng Tàu - Côn Đảo
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp thợ tượng điêu
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

- 2 -

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

[Handwritten signature]

Nguyễn Thị Xuân Huyền

- 3 -

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 264 XC
 Cấp cho Nguyễn Thị Xuân Hồng
 Cùng với một trẻ em
 Đến nước Hoa kỳ
 Qua cửa khẩu Bến Tân rạch
 Trước ngày 25.7.1990
 Tổng Tầu Côn Đảo ngày 25 tháng 7 năm 89

ÔNG AN HẠO AN HẠO TƯỜNG ĐỨC
 Trưởng phòng



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

Hợp chúng quốc Hoa kỳ

Etats-Unis d'Amerique

và hết hạn ngày 25.07.1992

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại Vũng Tàu ngày 15 tháng 7 năm 19 89

Fait à

ÔNG AN HẠO AN HẠO TƯỜNG ĐỨC
 Trưởng phòng



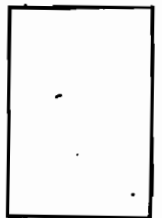
[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
 ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1 <u>Nguyễn Hồng Ngọc</u>	<u>1983</u>
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

--

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

CỤC QUẢN LÝ X.N.C

Số : 333 /P3

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi : Bà Ngô Xuân Mai

Hiện ở : 45 Đỗ Chiểu, Vũng Cầu

Ông, bà cùng 08 người trong gia đình (thuộc danh sách của Công an Mỹ Tàu - Cảnh sát số 10 ngày 25/7/1989 mang thông hành - hộ chiếu số :

260 → 267 / 89 DC,

cấp ngày / /1989) đã được Bộ Nội vụ ghi tên vào danh sách E06/395 để chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhận cảnh .

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ .

Xin thông báo để bà biết ./. .

/-/à //ội, ngày 8 tháng 9 /1989

TRƯỞNG - PHONG X.N.C

HNam

Nguyễn Hoài Nam

- Xin di chuyển giấy báo tin
này cho Sầu Nghiệp biết, ở
nhà với Sầu photo ra một bản
để gửi đến cho Bà X.N. Thơ
nét, và với Sầu Kiem theo giấy tờ mà hồi năm 88 Sầu gửi về
cho má con. Khi gửi đến vẫn
phong ở Bangkok cho họ
biết. Để họ nhìn cái
xét cho gìn đình con
đi theo diện nhân đạo

- Tin mới nhân tức trong ngày
hôm nay. Ở ngay S.T. đã có hơn người
quan trọng gọi lên S.T. để phỏng vấn rồi,
hàng gìn đình con chưa có.

NHỮNG NGƯỜI CỘNG TÁC CŨ CỦA MỸ XUẤT CẢNH ĐỢT ĐẦU VÀO THÁNG 11-1989

CUỘC họp kỹ thuật để thực hiện hiệp định Việt-Mỹ về việc cho những cộng tác viên cũ của Mỹ xuất cảnh đã diễn ra trong ba ngày 19, 20 và 21 tháng 9 năm 1989 tại TP Hồ Chí Minh.

Hai đoàn đã thỏa thuận lấy danh sách 643 cộng tác viên cũ của Mỹ (kể cả thân nhân của họ tổng cộng là 3.264 người) do phía Việt Nam đưa ra đợt này làm cơ sở để tổ chức cho xuất cảnh đi Mỹ. (Danh sách đó có một phần do phía Mỹ đưa ra trước). Phía Mỹ chấp nhận sẽ phỏng vấn và khám sức khỏe 71% danh sách đó vào quý tư năm nay, còn 29% danh sách đó sẽ tham khảo thêm hồ sơ của Mỹ và tin bổ sung của Việt Nam để quyết định cho làm thủ tục hay từ chối sau.

Trung tuần tháng 10 năm 1989 Mỹ sẽ phỏng vấn khoảng 1.000 người, sang tháng 11 sẽ phỏng

vấn tiếp 1000 người nữa, còn trên 1.000 người nữa sẽ phỏng vấn trong tháng 12-1989. Mỹ hứa sẽ phỏng vấn ngắn gọn nhưng không chịu bỏ phỏng vấn như Canada và Úc đối với 1 số loại người.

Sẽ cho khám sức khỏe như luật lệ của Mỹ.

Như vậy đợt CTV cũ của Mỹ đầu tiên xuất cảnh sẽ diễn ra vào khoảng tháng 11 năm nay.

Chương trình xuất cảnh của CTV cũ của Mỹ của các năm tiếp theo : phía Mỹ vẫn lấy cơ quan sách quốc hội cho có hạn và cho từng năm một nên chỉ có thể nhận theo nhịp độ mỗi tháng 1.000 người và không thể nói trước được sẽ chấm dứt chương trình này vào năm nào.

Tiêu chuẩn thân nhân đi theo do ta yêu cầu nên Mỹ đã phải mở rộng hơn : bất cứ người nào

trong một hộ mà còn sống phụ thuộc vào CTV cũ của Mỹ (nghĩa là chưa ra ở riêng, như con chưa lấy vợ lấy chồng, bố mẹ già sống dựa vào con v.v...) thì được cùng xuất cảnh. Tiêu chuẩn của bản thân CTV cũ của Mỹ cũng được nới hơn, không bó chặt vào thời gian đi học tập từ 5 năm trở lên như Mỹ đưa ra trước đây. Phía Mỹ chịu chi phí vé máy bay, ăn ở cho CTV cũ và gia đình.

Ta cũng nhắc phía Mỹ phải nghiêm chỉnh tôn trọng lời cam kết của họ không đưa CTV cũ để chống lại nước ta. Nam, như việc sử dụng tàn quân Hoàng Cơ Minh từ Mỹ về Thái Lan lên lút xâm nhập phá hoại Việt Nam và Lào... Cần theo dõi tiếp họ có vi phạm nữa hay không.

25-10-89 BAO KIỂM

8/8/89

Kính thưa bà Khúc Minh Thọ!

Tôi và các con tôi đã nhận được
giấy xuất cảnh của chính phủ Việt
Nam cấp vào ngày 03-03-1989

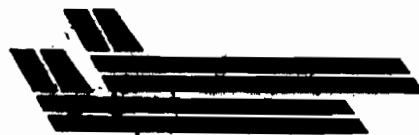
Pên lôn vôi vãng Photocopy gửi qua
 cho em trên tôi, chớ như em tôi
 chuyển đến cho Bà. Và xin Bà hãy
 rộng lòng từ tâm bỏ ít thời giờ
 quý báu của Bà mà xem xét giúp
 đỡ đến trường hợp của gia đình
 tôi. Vì theo tôi (tôi) biết quả chính
 phủ Mỹ và Việt Nam đã ký kết
 văn bản về vấn đề của các cựu
 tù nhân chính trị, được ra đi
 định cư tại Mỹ sắp tới đây. Nên
 tôi không hiểu công việc đã chết
 trong lúc còn đang cần tạo cơ hội
 không theo chính sách đó không.
 và xin Bà hãy thông cảm mà tha
 lỗi cho nỗi lo âu của tôi, và một
 người ~~đang~~ còn ~~ở~~ ở đây.

Còn hy vọng ước mơ của tôi
mà bây giờ nay, tôi đang chờ
mong, nay có lẽ nó sẽ trở thành
sự thật đó là điều hôn lâu
đối với gia đình tôi. Tôi xin
đặt hết niềm tin vào tâm
hồn của Bà. Và giờ đến Bà
tất cả lòng tràn trề biết ơn
của gia đình chúng tôi.

Tôi kính,

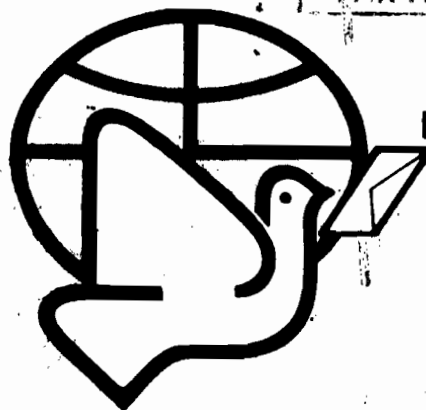
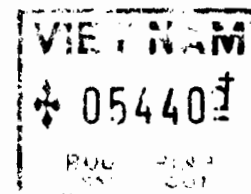
Mai

Ngô Xuân Mai



Vietnam

PAR AVION



DEC 01 1989

TO: MR KHUC MINH THO

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION PO BOX 543
ASLINGTON, VIRGINIA 22205

AEROGramme • VIA AIR MAIL • PAR AVION

U.S.A

Hăm Tân nguyên 26 - 5 - 84

Em yêu quý,

Tuần rồi có Anh Thiện được thả về, anh
tinh viết thư cho em, nhưng thấy bất
tiên cho anh ấy, nên có nhắn vài lời nhờ
anh ấy nói lại em. Không biết hôm nay
Anh Thiện đã đến nhà mình chưa?

Thấy Anh em lần lượt ra về, lòng
Anh buồn vô hạn, không biết bao
giờ đến lượt mình: chuyên mong muốn
bản cô xa với. Đến tháng 6 này
là tròn 9 năm ở trong này và thấy
còn biết bao lâu nữa.

Nhà thi sa sút củi thông dờ già
tinh đi nuôi nấng mãi thì em cũng
ngày càng kiệt quệ. Tại chánh, thông
nhỏ ba con mãi cũng không xong.
Bệnh trạng của Anh ngày càng tăng
không lòng nổi đi thấy mặt em
và các con, Anh chỉ em, ba con cô bác.
Đau giờ bệnh áp huyết củ tăng và
hàng ngày củ lâm mệt chỉ cần đi vài
bước là thấy mệt rồi. Thuốc men

thì không có, chỉ trông đợi các chi phí
của, và em làm sao có tiền mua
các loại thuốc anh cần thiết, nên
có mua thuốc khi mua làm thuốc
già thì tiền mất hết mang,
phải em như thế ở nước các ông
gửi em cho thuốc này mang lên ngay
bên anh. Anh cần thuốc trị tim và
thuốc huyết áp, và các loại thuốc
còn huyết áp đã xin đồ. Lại các thuốc
khác bị thuốc cũ nó làm như là như
nội tạng có cá thối cho anh (như vậy)

Má đồ này thuốc không em?

Chỉ xin và chỉ cần thuốc này
chỉ? Em cho gói lại kèm các loại
cà ở vùng này.

Nếu thấy thế gần em chưa đi
thăm anh được, em nên lái với chi
thái có đi thăm anh phải em gói
cho anh chút ít để xài đồ.

It hàng cho em nó. Theo như
sau: tiền bác Xuyen nhiều, Ba nhỏ
Xuyen làm:
Anh của em,
I.B. Xuyen thì bên chi 6
đảm anh.

P.M.

Vũng Tàu ngày 16. 11. 1984

Kính thưa Bà Khắc Minh Phó Thân mến!

Hồi tên là Ngô Xuân Mai hiện ở Vũng Tàu
chồng tôi là Nguyễn Văn Phát ở quan của chế
độ cũ cấp bậc Trung tá chức vụ Trưởng Ty An
Ninh Quân đội đã chết trong trại cải tạo ngày
19.7.1985 sau 10 năm giam giữ.

Sau đó tôi có nhớ em tôi là Philip Nguyễn Đình
Ngô hiện đang là President của hãng Astro Systems, Inc
địa chỉ 807 Aldo Avenue # 106

Santa Clara, CA 95054

Hiện khi nói bà nào giữa năm 88 để nhớ bà
giúp đỡ cho tôi được cứu xét trong diện chống chết
trong trại cải tạo. Nhờ em tôi cho biết là bà đã
đem hồ sơ của gia đình tôi ra Quốc Hội Mỹ
đấu tranh và Quốc Hội đã chấp thuận. Tôi và
các con tôi nó cũng biết ơn bà

Như bà, hiện nay gia đình tôi đã được cấp
giấy xuất cảnh số 250-257/89 ĐK và được lên danh
sách E06/344, đồng thời Bộ Ngoại Giao Việt Nam
đã chấp thuận qua Bangkok. Nhưng gia đình tôi
được xếp theo diện đoàn tụ em bảo lãnh và lúc
tôi nộp hồ sơ thì diện ở quan chế độ cũ (H0)
chưa thành hình. Chắc bà cũng biết qui
chế bảo lãnh ở Mỹ người bảo lãnh cho anh
em là vụ tiền hiệp nhất nên tôi nghĩ rằng
còn lâu gia đình tôi mới được lên danh sách phỏng
vấn

Như bà tôi mong rằng bà luôn được hạnh
phúc không khi nào và có thể của tôi hiện nay,
mà cố gắng giúp đỡ cho các con tôi được hưởng

nhưng ở mà qua nó đã có được. Phải thì
đường trên này có sẵn trước vài năm thì có
là đường thì thật là... cái chết oan uổng.
phải quan còn đang cái đó lúc mà chúng ta
cùng thì tưởng nó tưởng lại công-lời sẽ ra
rồi, từ và sau đó sẽ ứng phó như ra đi.

Thầy cũng rất là thật tình. Phải là chúng
ta đi đến cùng vì mình mới đi được, 1 phần
là đang mang bệnh trong người lại xây người
qua nhiều. nên sống thì để mình 3 chúng bệnh
suy thân như suy thân suy thân.

phải là theo như thì tức là? Một năm qua
bớt là phải lên đến phải Mỹ sẽ không kéo dài
chúng ta (th) này qua năm 1 lần nữa thì và
các con thì còn mang đau khổ chết ở thì giờ
quả báo giúp đỡ cho gia đình thì được ra đi
hơn theo chúng ta (th) này. Tôi và các con
thì phải bao giờ quên ở nhà

Quả thật thì khổ đau đau và giữa người
được như thế khác và xin mọi người
như thế

Mai

Ngo Xuân Mai.

Ghi chú:

- Học tập cải tạo từ 1975 - 7/1985: 10 năm

- Chết tại trại cải tạo 7/1985

- Căn giấy hộ tịch: - căn cước

- hình

Đổi bỏ thẻ 14/9/88

Dung

Thành phố, Tỉnh Thị trấn Chợ
Huyện, thị xã, quận Chợ
Xã, thị trấn Thị trấn
Cơ quan, bệnh viện Chợ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu HT6/P3

GIẤY BÁO TỬ

Số 173

Kính gửi UBND Quận Thủ Đức
Chợ Thủ Đức

1- PHẦN NGƯỜI BÁO :

- Họ, tên người đại diện cơ quan hoặc gia đình Ngô Xuân Mai
- Tên cơ quan hoặc nơi thường trú Tên Trại 5 Do Chiêu Hưng
- Số giấy CM hoặc CNCC Ư quan hệ với người chết Ư

2- PHẦN NGƯỜI CHẾT :

- Họ và tên Nguyễn Văn Phát Nam, nữ Nam
- Sinh ngày 19/11 tháng 11 năm 1985 (hoặc tuổi)
- Dân tộc Nh Quốc tịch Việt Nam Nghề nghiệp Chợ
- Nơi ĐKNK thường trú Tên Trại 5 Do Chiêu Hưng
- Đã chết hồi 18 giờ 18 tháng 11 năm 1985
- Nơi chết 4 5 Do Chiêu Hưng
- Nguyên nhân chết Bị nạn

Vậy đề nghị UBND giải quyết việc cho phép mai táng và đăng ký tử.

Ngày 18/11 tháng 11 năm 1985
Người báo ký tên, đóng dấu (nếu có)
(ghi rõ họ, tên)

Nguyễn Văn Phát

Thành phố, huyện, thị xã, quận
Xã, thị trấn
Cơ quan, bệnh viện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu HT6/P3

GIẤY BẢO TỬ

Số 173

Kính gửi UBND Huyện Châu Đức
Ban Điều Hành Đại Hội

1 - PHẦN NGƯỜI BẢO :

- Họ, tên người đại diện cơ quan hoặc gia đình: Ngô Xuân Mai
- Tên cơ quan hoặc nơi thường trú: Thị trấn 4500 Châu Đức
- Số giấy CM hoặc CNCC: _____ quan hệ với người chết: _____

2 - PHẦN NGƯỜI CHẾT :

- Họ và tên: Nguyễn Văn Đạt Nam, nữ nam
- Sinh ngày 18 tháng 07 năm 1955 (hoặc tuổi)
- Dân tộc: Nhân Quốc tịch: Việt Nam Nghề nghiệp: Đào tạo
- Nơi ĐKNK thường trú: Thị trấn 4500 Châu Đức
- Đã chết hồi 18 giờ 18 tháng 07 năm 1985
- Nơi chết: 4500 Châu Đức
- Nguyên nhân chết: Bị nạn

Vậy đề nghị UBND giải quyết việc cho phép mai táng và đăng ký tử.

Ngày 18 tháng 07 năm 1985
Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)



XÃ LỢI PHẬT ĐÀI ĐẠI HÒA TÁNG

Xã Long Bình, Huyện Thủ Đức
246/6, Thôn Vĩnh Thuận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG HÒA TÁNG

(THAY HÓA ĐƠN)

Căn cứ vào giấy phép mai táng số: 81 ngày 19 tháng 07 năm 1985
do Ủy Ban Nhân Dân Quận, Huyện Vũng Tàu - Côn Đảo cấp
Một bên là Ban Điều Hành Đại Hòa Tang Xã Lợi Phật Đài.
Một bên là Ông Bà: Ngô Xuân Mai đại diện cho
táng chủ hiện ngụ tại số: 45 đường Độc lập - Châu Đức
Phường Châu Thành Quận Vũng Tàu - Côn Đảo
Đã thỏa thuận ký hợp đồng hòa táng cho:
Ông, Bà: Nguyễn Văn Đạt 58 tuổi.
Hiện ngụ tại số: 45 đường Độc lập - Châu Đức
Phường Châu Thành Quận Vũng Tàu - Côn Đảo vào lúc 19 giờ 00
ngày 21 tháng 07 năm 1985 với các điều kiện như sau:

- | | |
|--|--|
| ☐ Liều chủ táng | ☐ Công nhân |
| ☐ Trong việc Hòa táng dùng phép vẽ | ☐ Hủ |
| ☐ sửa không? | ☐ Dàn |
| ☐ Tư cách nhân viên có tốt đẹp không? | ☐ Than |
| ☐ Công táng <u>27</u> 100 | ☐ Nhân viên, văn phòng phẩm |
| ☐ Công táng <u>27</u> 100 | ☐ Tư hồ tá, v.v |

Kết toán đơn này là: Sau trên đồng chủ Tổng cộng: 600

Đại Diện Tang Chủ
(ký tên)

JP. Hồ Chí Minh ngày 20 tháng 07 năm 1985
T.M. BAN ĐIỀU HÀNH ĐẠI HÒA TÁNG
(ký tên và đóng dấu)

mai

Ngô Xuân Mai

BAN HÒA TÁNG

XÃ LỢI PHẬT ĐÀI

HỢP ĐỒNG PHÁP TỬ

Thành phố, Tỉnh Thị trấn Cầu
Huyện, thị xã, quận Thị trấn Cầu
Xã, thị trấn Thị trấn Cầu
Cơ quan, bệnh viện Thị trấn Cầu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu HT6/P3

GIẤY BÁO TỬ

Số 172

Kính gửi UBND Thị trấn Cầu
Thị trấn Cầu

1 - PHẦN NGƯỜI BÁO :

- Họ, tên người đại diện cơ quan hoặc gia đình Trần Văn Mai
- Tên cơ quan hoặc nơi thường trú Thị trấn Cầu
- Số giấy CM hoặc CNCC Thị trấn Cầu quan hệ với người chết Thị trấn Cầu

2 - PHẦN NGƯỜI CHẾT :

- Họ và tên Nguyễn Văn Sinh Nam, nữ Nam
- Sinh ngày 18 tháng 10 năm 1985 (hoặc tuổi)
- Dân tộc Nam Quốc tịch Nam Nghề nghiệp Thị trấn Cầu
- Nơi ĐKNK thường trú Thị trấn Cầu
- Đã chết hồi 18 giờ 18 ngày 18 tháng 10 năm 1985
- Nơi chết Thị trấn Cầu
- Nguyên nhân chết Thị trấn Cầu

Vậy đề nghị UBND giải quyết việc cho phép mai táng và đăng ký tử.

Ngày 18 tháng 10 năm 1985
Người báo ký tên, đóng dấu (nếu có)
(ghi rõ họ tên)

(ghi rõ họ tên)

Số _____ /VSĐT-1

★

Giấy phép di chuyển thi hài

— Căn cứ theo đơn xin của Lê Ngã Xuân Mui
53 tuổi, cư ngụ tại số 45, Đ. Chiêu Hiền Lê Lai Phường Châu Thành DK
Xin di chuyển thi hài của chồng là Nguyễn Văn Phát VTCD
58 tuổi, chết lúc _____ giờ _____ ngày 18 tháng 07 năm 1985 tại số 45
Đ. Chiêu Hiền do bệnh suy thận và tim

đem về chôn cất tại hồ thiên tại huyện Thủ Đức Thành Phố Hồ Chí Minh
— Căn cứ theo giấy chứng tử số 173 ngày 19 tháng 7 năm 1985
của B. Phường Châu Thành chứng Nguyễn Văn Phát
chết vì bệnh suy thận và tim

NAY CHO PHÉP :

— Ông, Bà XX Ngô Xuân Mui 53 tuổi, cư ngụ tại số 45, Đ. Chiêu
Hiền Lê Lai Phường Châu Thành Quận Vũng Tàu Côn Đảo
được phép di chuyển thi hài của chồng là Nguyễn Văn Phát
về huyện Thủ Đức Thành Phố Hồ Chí Minh chôn cất:
— Ngày và giờ di chuyển 21 tháng 07 năm 1985 lúc 08 giờ
— Nơi di chuyển đến huyện Thủ Đức Thành Phố Hồ Chí Minh
— Phương tiện di chuyển xe đạp (ôtô)
— Ông, Bà XX Ngô Xuân Mui cam kết thực hiện đúng theo thủ
tục vệ sinh công cộng ấn định về việc di chuyển thi hài do Bộ Y Tế ban hành và
hoàn toàn chịu trách nhiệm khi có sự khiếu nại về sau.

Nơi nhận :

Vũng Tàu, ngày 19 tháng 07 năm 19 85
TRƯỞNG TRẠM VỆ SINH DỊCH TỄ
VÀ CÁC BỆNH XÃ HỘI

+ Kính gửi : — Công An khu vực Lê Lai
Phường Châu Thành Quận Vũng Tàu VTCD
— Công An khu vực huyện Thủ Đức
Thành Phố Hồ Chí Minh
" Để biết khi đi và khi đến"
— Trạm Vệ Sinh Dịch Tễ và Các Bệnh Xã Hội
" Để kiểm tra thực hiện VSCH"
— Lê Ngã Xuân Mui " Để trình báo BS"
— Lưu HC.



HC I-THỦ BẠC

HQ SQ NAM

Nhật



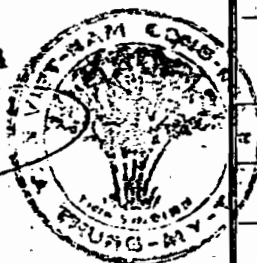
Số hiện 34
(1)

Sao y bộ hôn-thủ, 1954
Trung Mỹ Tây, ngày 12-10-1963

HỘI VIÊN HỢ TỊCH

[Signature]

ĐẠI DIỆN XÃ



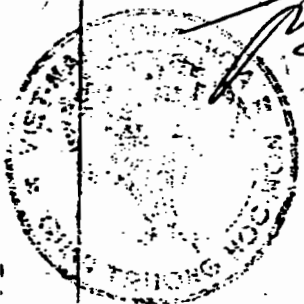
CHỨNG-THẬT

Chức vụ của hội-đồng xã

Trung Mỹ Tây
Thị trấn

Hôm nay, ngày 22/10/1963

TÊN QUẢN TRƯNG



CHỦ QUẢN PHẬT
(1) Lễ chưa đề
lược-biên án tòa
chỉ giấy hôn-thủ lại.

Người chồng : (Tên, họ)	NGUYEN VAN PHAT
Nghề-nghiệp :	Thiếu - Úy , Q.G.VN.
Sinh tại :	NAM VANG
Sinh ngày :	12 20 Mars 1928
Cư-trú tại :	Trung Mỹ Tây, Gia đình
Cha chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	NGUYEN VAN HUI (sống)
Mấy tuổi :	67 tuổi
Nghề-nghiệp :	Thông phán
Cư-trú tại :	NAM VANG
Mẹ chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	NGUYEN THI HUUONG
Mấy tuổi :	61 tuổi
Nghề nghiệp :	Nội trợ
Cư-trú tại :	NAM VANG
Chủ-hôn bên trai : (Tên, họ)	NGUYEN VAN LAM
Mấy tuổi :	43 tuổi
Nghề-nghiệp :	Thượng sĩ nhũt, Q.G.V.N.
Cư-trú tại :	Trung Mỹ Tây, Gia đình
Người vợ : (Tên, họ)	NGO XUAN MAI
Vợ (chánh hay vợ thứ) :	vợ chánh
Nghề-nghiệp :	Nội trợ
Sinh tại :	Tuồng Tam, Vũng Tàu
Sinh ngày :	Năm 1932
Cư-trú tại :	Trung Mỹ Tây, Gia đình
Cha vợ : (Tên, họ, sống chết phải nói)	NGO VAN BONG (sống)
Mấy tuổi :	42 tuổi
Nghề-nghiệp :	Thợ kỹ
Cư-trú tại :	SAIGON

Mẹ vợ : (Tên, họ, sống chết phải nêu)	TRAN THI SAO (sống)
Mấy tuổi :	33 tuổi
Nghề-nghiệp :	Hội trợ
Cư-trú tại :	SÀI GÒN
Chủ-hôn bên gái : (Tên, họ)	NGUYEN-VAN-SANH
Mấy tuổi :	40 tuổi
Nghề-nghiệp :	Thương sĩ, Q.C.VN.
Cư-trú tại :	TRUNG Ỡ TÂY, Gia Định
Người làm mai : (Tên họ)	Võ Mai Nhơn
Mấy tuổi :	
Nghề-nghiệp :	
Cư-trú tại :	
Ngày cưới :	
Ngày khai :	
Vợ chồng có khai nhận con tư- sanh làm con chánh-thức không ? Họ, tên, tuổi, ngày sanh, nơi sanh của mỗi con tư-sanh nhận là con chánh-thức :	
Người chứng thứ nhất : (Tên, họ)	NGUYEN TAN DANH
Mấy tuổi :	20 tuổi
Nghề-nghiệp :	Thiếu úy Q.C.V.N
Cư-trú tại :	Chu Lon
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	TRAN BINH DAN
Mấy tuổi :	20 tuổi
Nghề-nghiệp :	Thiếu úy Q.C.V.N
Cư-trú tại :	TRUNG Ỡ TÂY, Gia Định.

Lập tại : ngày 04 Avil 1954

Vợ chồng,

Mai-hôn,

Cha mẹ hai bên,

NGUYEN VAN PHAT

Võ Mai Nhơn

NGUYEN VAN HOI

NGUYEN XUAN HAI

NGUYEN TUU HUU

NGO VAN HOA

TRAN THI SAO

Hội-đại,

Chủ-hôn,

Nhơn-chứng,

DUY VAN TUOT

NGUYEN VAN LAM

NGUYEN TAN DANH

NGUYEN VAN SANH

TRAN BINH DAN

PHẢI BIẾT.— Chỗ trống không dùng tới thì phải kéo một nét.

HỒ I-THỦ BẠC

NAUT

Số hiện 34

(1)

Sao y bộ hôn-thủ, 1954

Trung Mỹ Tây, ngày 19-10-1963

HỘI VIÊN HỘ TỊCH

DAI DIỆN XA



CHÍNH-THẬT

Chức vụ của hội-đồng xã

Trung Mỹ Tây
thôn

22/10/1963

QUAN-TRƯỞNG

CHAN-CHANG-PHAT

(1) Lễ chữa đê
lược-biên án tòa
cải-giấy hôn-thủ lại

Người-chồng :	
(Tên, họ)	NGUYEN VAN PHAT
Nghề-nghiệp :	Thiếu - úy , Q.G.VN.
Sanh tại :	NAM VANG
Sanh ngày :	Le 20 Mars 1928
Cư-trú tại :	Trung Mỹ Tây, Gia đình
Cha chồng :	
(Tên, họ, sống chết phải nói)	NGUYEN VAN HOI (sống)
Mấy tuổi :	67 tuổi
Nghề-nghiệp :	Thông phán
Cư-trú tại :	NAM VANG
Mẹ chồng :	
(Tên, họ, sống chết phải nói)	NGUYEN THU HƯƠNG
Mấy tuổi :	61 tuổi
Nghề nghiệp :	Nội trợ
Cư-trú tại :	NAM VANG
Chủ-hôn bên trai :	
(Tên, họ)	NGUYEN VAN LAM
Mấy tuổi :	43 tuổi
Nghề-nghiệp :	Thượng sĩ hải, Q.G.V.N.
Cư-trú tại :	Trung Mỹ Tây, Gia đình
Người vợ :	
(Tên, họ)	NGO XUAN MAI
Vợ (chánh hay vợ thứ) :	vợ chánh
Nghề-nghiệp :	Nội trợ
Sanh tại :	Thống Tam, vùng rầu
Sanh ngày :	Năm 1922
Cư-trú tại :	Trung Mỹ Tây, Gia đình
Cha vợ :	
(Tên, họ, sống chết phải nói)	NGO VAN BONG (sống)
Mấy tuổi :	42 tuổi
Nghề-nghiệp :	Thợ kỹ
Cư-trú tại :	SAIGON

Mẹ vợ : (Tên, họ, sống chết phải nơi)	TRAN THI SAO (sống)
Mấy tuổi :	43 tuổi
Nghề-nghiệp :	Hội trợ
Cư-trú tại :	HAIPHONG
Chủ-hôn bên gái : (Tên, họ)	NGUYEN-VAN-SANH
Mấy tuổi :	40 tuổi
Nghề-nghiệp :	Thương sĩ, Q.C.V.N.
Cư-trú tại :	TRUNG LỸ VAY, Gia Định
Người làm mai : (Tên, họ)	Võ Mai Nhơn
Mấy tuổi :	/
Nghề-nghiệp :	/
Cư-trú tại :	/
Ngày cưới :	
Ngày khai :	
Vợ chồng có khai nhận con tư-sanh làm con chánh-thức không ?	
Họ, tên, tuổi, ngày sanh, nơi sanh của mỗi con tư-sanh nhận là con chánh-thức :	
Người chứng thứ nhất : (Tên, họ)	NGUYEN TAN DANH
Mấy tuổi :	22 tuổi
Nghề-nghiệp :	Thiếu úy .Q.C.V.N.
Cư-trú tại :	HAIPHONG
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	TRAN BINH DANH
Mấy tuổi :	20 tuổi
Nghề-nghiệp :	Thiếu úy .Q.C.V.N.
Cư-trú tại :	TRUNG LỸ VAY, Gia Định.

Lập tại T. M. , ngày 04 Avil 1954

Vợ chồng,

NGUYEN VAN THAT
NGO XUAN HAY

Mai-nhơn,

Võ Mai Nhơn

Cha mẹ hai bên,

NGUYEN VAN TOT
NGUYEN THU HUONG
NGO VAN HOA
TRAN THI SAO

Hệ-lai,

DUY VAN THUOT

Chủ-hôn,

NGUYEN VAN LAM
NGUYEN VAN SANH

Nhơn-chứng,

NGUYEN TAN DANH
TRAN BINH DANH

BỘ TƯ - PHÁP
SỞ TƯ - PHÁP HUẾ
TÒA HÒA GIẢI

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

Chứng - chỉ Thề vì Khai - Sanh

Số **2535**
ngày **16-6-59**

của

NGUYEN VAN PHAT

Nam một ngàn chín trăm **nam mươi chín** tháng **sau**
ngày **muoi sau** hồi **tam** giờ.
Trước mặt chúng tôi là **NGUYEN TRUNG THOAI** Quận - Trưởng
Kiểm Thẩm - Phán Tòa Hòa - Giải Quận **Tuy-Hoà** ngồi tại Văn -
phòng có Ông **ĐINH ĐONG LUONG** Lục - sự giúp việc
Có ông, bà **NGUYEN VAN PHAT** 31 tuổi, nghề-nghiệp
Quân-nhân trú tại **Co-quan Quân-su Phu-Yên KBC 4757**
thẻ kiểm-tra số **NO90015** ngày **23.7.1955** **Quân**
Họp-môn cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích-lục
khai-sanh của **NGUYEN VAN PHAT** tại làng **Nam-vang**
sinh ngày **20** tháng **3** năm **1928** tỉnh **Nam-vang** được vì lẽ

số nhân-thẻ-bỏ nói sanh đã bị thất-lạc, huy-liệt
Nên yêu cầu Ban Tòa bang vào lời khai của các nhân chứng có tên
kê sau, do ý dân đến để lập chứng-chỉ thay thế chứng-thư hộ-tích nói trên,

LIÊN ĐÓ CÓ DIỄN TRÌNH DIỄN :

1o/ **LUONG NGHIA** 35 tuổi, nghề **Quân-nhân**
trú tại **Co-quan Quân-su Phu-Yên KBC, 4.757**
thẻ kiểm-tra số **24A01081** ngày **25.8.1955** cấp.
Quân Tuy-Hoà
2o/ **PHAM BA QUYET** 36 tuổi, nghề **Quân-nhân**
trú tại **Co-quan Quân-su Phu-Yên KBC, 4.757**
thẻ kiểm-tra số **23A01103** ngày **25.8.1955** cấp.
Quân Tuy-Hoà
3o/ **LE BUNG** 37 tuổi, nghề **Quân-nhân**
trú tại **Co-quan Quân-su Phu-Yên KBC, 4.757**
thẻ kiểm-tra số **22A004511** ngày **2.9.1955** cấp.

Thị-xã Nha-Trang
Ba nhân chứng trên đây sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334—337
H. V. HÌNH-LUẬT phạt tội ngụy chứng về việc hộ, đồng cam đoan quả quyết
biết chắc tên

NGUYEN VAN PHAT
sinh ngày **Hai mươi** tháng **Ba**
năm **Một ngàn chín trăm hai mươi tam**
tại làng **Nam-vang** quận **con Ông**
tỉnh **NGUYEN VAN HOI**
và Bà **NGUYEN THI HUONG**
hai Ông Bà này đã chứng thực lấy nhau.

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương-sự không thể xin sao lục giấy khai-sanh nói trên được vì lẽ **số nhân-thê-bố** **noị sanh đa bị thất-lạc, huy-liệt**

Bởi vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều 47 - 48 H. V. HỘ - LUẬT, lập chứng-chỉ thể vì khai-sanh này cho tên **NGUYEN VAN PHAT**

sinh ngày **Hai mươi** tháng **Ba**

nam **Một ngàn chín trăm hai mươi tam**

tại làng **Nam-vang** quận

tỉnh con Ông **NGUYEN VAN HOI**

và Bà **NGUYEN THI HUONG**

đề cấp cho đương-sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và ông Lục-sự sau khi nghe đọc lại.

Lục - sự

Thẩm - Phán

Ky tên : **ĐINH ĐONG LUONG**
và đóng dấu,

Ky tên : **NGUYEN TRUNG THOAI**
và đóng dấu,

Những người chứng

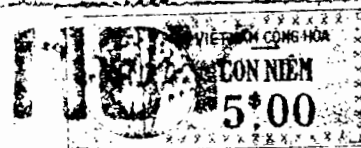
Người đứng xin

1o/ **LUONG NGHIA**

NGUYEN VAN PHAT

2o/ **PHAM BA QUYET**

3o/ **LE BUNG**



Ngày

tháng

năm

Quyển

lờ

số

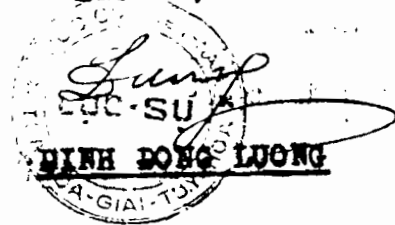
Thầu

TRICH LỤC Ỡ BAN CHÍNH

CHỦ - SỰ,

TUY HOA, ngày **16** tháng **6** năm **1959**

Lục-su,



NAISSANCE

Số hiệu 195
(1)

Sanh

Vi pour la publication de la
signature des Notables du Village
de Háng - en - appose
Cap St-Jacques 8 Octobre 1932
L'ADMINISTRATEUR-MAIRE
J. BOUILLON

Chứng thiết:
Thăng-Tam, ngày 22-10-1932

Hưởng-Thân: *Khuê*

TỈNH VÙNG-TÀU
Xã Trảng Thảng-Tam
Xã Trảng Thảng-Tam
Xã Trảng Thảng-Tam

Hưởng-Hào: *Bình*



(1) Marge réservée
pour la mention, en
résumé, des juge-
ments rectificatifs des
actes de l'état-civil.

(1) Lễ chứa đề mà
lược biên án tòa cái
giấy khai sanh tại

Cầu y con chánh:

Thăng-Tam, ngày 22-10-1932

Chức việc coi bộ đời,

Nom et prénom de l'enfant. Tên họ đứa con nít	Ngô-xuân-Mai
Son sexe. Nam, nữ.	Con gái
Date de naissance Sanh ngày nào	Le 7 Octobre 1932
Lieu de naissance Sanh tại chỗ nào.	Dispensaire
Nom et prénom de son père (pour les En- fants nés hors mariage, le nom de la mère devra seul être indiqué). Tên, họ cha (con sanh không phép cưới kể tên họ mẹ mà thôi).	Ngô-văn-Bông
Sa profession. Cha làm nghề gì.	Làm ruộng
Son domicile Nhà cửa ở đâu.	Vùng-Tàu Cap
Nom et prénom de sa mère Tên, họ mẹ.	Trần-thị-Sao
Sa profession Mẹ làm nghề gì.	Theo chồng
Son domicile Nhà cửa ở đâu.	Vùng-Tàu Cap
Son rang de femme mariée. Vợ chánh hay là vợ thứ.	Vợ chánh
Nom et prénom du déclarant Tên, họ người khai.	Ngô-văn-Bông
Son âge Mấy tuổi.	Hai mươi tuổi
Sa profession Làm nghề gì.	Làm ruộng
Son domicile Nhà cửa ở đâu.	Vùng-Tàu Cap
Nom et prénom du 1 ^{er} témoin Tên, họ người chứng thứ nhất.	Nguyễn-thị-Tám
Son âge Mấy tuổi.	Ba mươi bốn tuổi
Sa profession Làm nghề gì.	Sage femme
Son domicile Nhà cửa ở đâu.	Dispensaire
Nom et prénom du 2 ^e témoin Tên, họ người chứng thứ nhì.	Nguyễn-văn-Bộ
Son âge Mấy tuổi.	Ba mươi tám tuổi
Sa profession Làm nghề gì.	Infirmier
Son domicile Nhà cửa ở đâu.	Dispensaire

Le déclarant,
Người khai,

L'Officier de l'Etat Civil,
Chức việc coi bộ đời,

Les témoins,
Các người chứng,

ký tên: Bông,

ký tên: Viên,

ký tên: Tám, Bộ,

MIỀN LÊ PH

Hồ Sơ

25.06

KHAI SANH

Số hiệu:

644



Tên, họ ấu nhi: NGUYỄN-TẤN-ĐẠT
Phái: Nam
Sanh: Ngày mười sáu, tháng chín dương lịch, năm
một ngàn chín trăm năm mươi bốn, 20 giờ.
(Ngày, tháng, năm)
Tại: Thăng-Tam
Cha: Nguyễn-văn-Phát
(Tên họ) //
Tuổi: //
Nghề nghiệp: Thiếu-Ủy Quân-Đội Quốc-Gia Việt-Nam
Cư trú tại: Phủ-Nhuận (Saigon)
Mẹ: Ngô-xuân-Mai
(Tên họ) //
Tuổi: //
Nghề nghiệp: Làm việc nhà
Cư trú tại: Phủ-Nhuận (Saigon)
Vợ: Vợ chánh
Người khai: Nguyễn-văn-Phát
(Tên họ)
Tuổi: Hai mươi sáu tuổi
Nghề nghiệp: Thiếu-Ủy Quân-Đội Quốc-Gia Việt-Nam
Cư trú tại: Phủ-Nhuận (Saigon)
Ngày khai: //
Người chứng thứ nhất: Nguyễn-thị-Túc
(Tên họ)
Tuổi: Bốn mươi một tuổi
Nghề nghiệp: Nữ hộ-sinh
Cư trú tại: Thăng-Tam
Người chứng thứ nhì: Nguyễn-thị-Canh
(Tên họ)
Tuổi: Hai mươi sáu tuổi
Nghề nghiệp: Nữ hộ-sinh
Cư trú tại: Thăng-Tam

SAO Y BỘ:

Thăng-Tam, ngày 10-11-69
Chu-Tịch UBHC Khu-Phố
Kiểm Hộ-Tịch,



TRẦN-VAN-HUONG

Cap St-Jacques, le 22 Septembre 1954

Nhân-thức chỗ ở của

Làm tại Thăng-Tam, ngày 10 tháng 11 năm 1969

Người khai, Hộ lại, Nhân chứng

Vùng-Tứ-Ngã, // tháng // năm 1969

Ký tên: Phát, Ký tên: Mười, Ký tên: Túc, Canh

GỬI-MẠNH-THỈNH

Số hiện : 2097

TRÍCH-LỤC BỘ HAI SANG

Năm một ngàn chín trơ

mười sáu



Tên, họ đứa nhỏ	Nguyễn thị Xuân Hồng
Phối	Mã
Ngày sanh	Một tháng ba năm một ngàn chín trăm năm mươi sáu
Nơi sanh	Saigon 48 đường Mã lộ
Tên, họ người Cha.	Nguyễn
Tuổi	hai mươi
Nghề-nghiệp	Quân nhân
Nơi cư-ngụ	Phủ nhuần 418 vô di nguy
Tên, họ người mẹ	Ngô thị
Tuổi	Hai mươi
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Phủ nhuần 418 vô di nguy
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

MIỄN LỆ-PHÍ
Đã nộp Hộ-Đo Quân-Đội



Lập tại Saigon, ngày 2 tháng 3 năm 1956

TRÍCH-LỤC Y BÀN CHÁNH: 6

Saigon, ngày 11 tháng 11 năm 1956

TÒA HÀNH-CHÁNH QUÂN ĐÀ

Handwritten signature/initials.

LÀM-MẪN

Chức vụ
Tên

NAM-PHÂN

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA

ĐÔ - THÀNH S

HỘ - TỊCH

QUẬN Ba

Số hiệu 4341



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

NĂM Một ngàn chín trăm năm mươi bảy (1957)

Nhở in Nguyễn Trung-Thành - Saigon

"M18n 18-phi"

Tên, họ đứa nhỏ	NGUYỄN THỊ XUAN LAN
Phái	Nữ
Sanh ngày nào	Ba mươi tháng tư năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy, 3gio30
Tại	Saigon, 48 đường Ma-L3
Tên, họ người cha	NGUYỄN VĂN PHAT
Tuổi	Hai mươi chín tuổi
Nghề	Quân nhân Q.D.C.H.V.N.
Trú tại	PhướcHuân, 418 đường Võ-Dĩ-Nguy
Tên, họ người mẹ	NGO XUAN HAI
Tuổi	Hai mươi lăm tuổi
Nghề	Hội trợ
Trú tại	PhướcHuân, 418 đường Võ-Dĩ-Nguy
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH : 07

ngày tháng năm 195

Đ. N. Đ. TRƯỞNG BAIGON

Trưởng-Quận, Quận

Ba,



NGUYỄN-VĂN-THÂN

Trưởng-Quận, Quận Ba

KHAI SANH



hiệu : 00453

MIỀN LÊ PHÍ

PHUNG TRÍCH-LUC

Pleiku ngày 10 tháng 6 năm 1961

ĐẠI-ĐIỆN-HÀNH-CHÁNH
Xã Hội-Thương Hội-Phủ
ỦY-VIÊN-HỘ-TỊCH



NGUYỄN VĂN-NHÌ



CHUNG

Chữ ký của Ông
: Nguyễn Văn Nhì
Ủy viên Hộ tịch



TÔN THẤT VIỆT

Tên họ ấu nhi	NGUYỄN LỰC THỌ
Phái:	Nam
Sinh:	Ngày hai mươi tháng năm, năm một ngàn chín (Ngày, tháng, năm) trăm sáu mươi một (20.5.1961)
Tại	Xã Hội thương Hội phủ Quận Lê Trung PLEIKU
Cha:	NGUYỄN VĂN PHÁT
(Tên, họ)	
Tuổi:	Sinh năm 1923
Nghề:	Quân nhân
Cư-trú tại:	Xã Hội thương Hội phủ Quận Lê Trung PLEIKU
Mẹ:	NGO HUÂN LẠI
(Tên, họ)	
Tuổi:	Sinh năm 1932
Nghề:	Hội trợ
Cư-trú tại:	Xã Hội thương Hội phủ Quận Lê Trung PLEIKU
Vợ:	Vợ chính
(Chánh hay thứ)	
Người khai:	NGUYỄN VĂN PHÁT
(Tên, họ)	
Tuổi:	Sinh năm 1926
Nghề:	Quân nhân
Cư-trú tại:	Xã Hội thương Hội phủ Quận Lê Trung PLEIKU
Ngày khai:	Ngày mười tháng sáu năm một ngàn chín trăm sáu mươi một (10.6.1961)
Người chứng thứ nhất:	VÕ VĂN SANG
(Tên, họ)	
Tuổi:	Sinh năm 1937
Nghề:	Buôn bán
Cư-trú tại:	Xã Hội thương Hội phủ Quận Lê Trung PLEIKU
Người chứng thứ nhì:	PHẠM VĂN THỜI
(Tên, họ)	
Tuổi:	Sinh năm 1932
Nghề:	Quân nhân
Cư-trú tại:	Xã Hội thương Hội phủ Quận Lê Trung PLEIKU

Lập tại PLEIKU, ngày 10 tháng 6 - 1961

NGƯỜI KHAI, ỦY-VIÊN-HỘ-TỊCH, NHÂN CHỨNG,
NGUYỄN VĂN PHÁT ký NGUYỄN VĂN NHÌ - VO VĂN SANG ký
(Ký tên và đóng dấu) - PHẠM VĂN THỜI

*

MIEN LE PHI



LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm — sau mười ba —

Tên, họ đứa nhỏ	NGUYEN ĐỨC TAO
Phái	Nam
Ngày sanh	Mười sáu tháng bảy năm một ngàn chín trăm sau mười ba, hồi 7G40
Nơi sanh	128, Đại lộ Hưng Vương
Tên, họ người Cha.	NGUYEN VAN PHAT
Tuổi	Ba mươi lăm
Nghề-nghiệp	Quân nhơn
Nơi cư-ngụ	13-A/9, ấp Nhà Thờ Xã Thủ Thiêm
Tên, họ người mẹ	NGO XUAN MAI
Tuổi	Ba mươi một
Nghề-nghiệp	Nơi trơ
Nơi cư-ngụ	13-A/9, ấp Nhà Thờ Xã Thủ Thiêm
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh



H. Saigon, ngày — 23 tháng — 7 năm 19 — 63

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÁNH :

ngày — 7 tháng II năm 19 — 69

QUẬN-TRƯỞNG QUẬN NAM

Châu
TRẦN CÔNG GIÀU

Số hiệu : II759 A

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

MINH LÊ PHI

Năm một ngàn chín trăm Sáu mươi bốn



Tên, họ đứa nhỏ	NGUYỄN DỨC THẠNH
Phái	Nam
Ngày sanh	Hai mươi ba tháng mười một năm một ngàn chín trăm sáu mươi bốn, hồ sơ 3020
Nơi sanh	271, đường Vĩnh Viễn
Tên, họ người Cha. . .	NGUYỄN VĂN PI-LAT
Tuổi	Ba mươi sáu
Nghề-nghiệp	Quân nhân
Nơi cư-ngụ	An Đức, Thủ Thiêm, Gia Định
Tên, họ người mẹ . . .	NGO XUÂN KAI
Tuổi	Ba mươi hai
Nghề-nghiệp	Nơi trở
Nơi cư-ngụ	An Đức, Thủ Thiêm, Gia Định
Vợ chánh hay thứ . .	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 26 tháng 11 năm 1969

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÍNH



Saigon, ngày 7 tháng 11 năm 1969

QUẬN TRƯỞNG QUẬN

NAM

Cian

TRẦN CÔNG GIÂN

KHAI-SANH

Số hiệu 1243



Âu nhi :	NGUYỄN-THI-KIM-TRUNG
Phái :	Nữ
Sanh ngày, tháng, năm	10-10-1968
Tại :	Xã Vĩnh-Thành-Van (Kiên-Giang)
Cha :	Nguyễn-văn-phát
Tuổi :	Đã 10 tuổi
Nghề nghiệp :	Quản nhân
Cư trú tại :	Xã Vĩnh-Thành-Van
Mẹ :	Nguyễn-văn-phát
Tuổi :	Đã 10 tuổi
Nghề nghiệp :	Nhà trẻ
Cư trú tại :	Xã Vĩnh-Thành-Van
Vợ (chánh hay thứ)	Đã 10 tuổi
Người khai :	Nguyễn-văn-phát
Tuổi :	Đã 10 tuổi
Nghề nghiệp :	Quản nhân
Cư trú tại :	Xã Vĩnh-Thành-Van
Ngày khai :	3 tháng 6 năm 1970
Người chứng thứ nhất :	Le-văn-Trung
Tuổi :	Đã 10 tuổi
Nghề nghiệp :	Quản nhân
Cư trú tại :	Xã Vĩnh-Thành-Van
Người chứng thứ hai :	Nguyễn-văn-Trung
Tuổi :	Đã 10 tuổi
Nghề nghiệp :	Quản nhân
Cư trú tại :	Xã Vĩnh-Thành-Van

Chúng tôi xin chứng tỏ rằng đây là người khai sinh đúng theo quy định của pháp luật.



PHÓ CHỦ-SỰ

Lập tại Vĩnh-Thành-Van ngày 3 tháng 6 1970

Người khai, Hộ lại, Nhân chứng,

Đã 10 tuổi : ... Đã 10 tuổi : ... Đã 10 tuổi : ...

Vĩnh-Thành-Van, ngày 05 tháng 06 năm 1970



LÀO-PHƯỚC-LIÊN

Vĩnh-Thành-Van, ngày 05 tháng 06 năm 1970

TRẦN-CẨM-THẠNH

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn D. Chấn Hưng
Thị xã, Quận _____
Thành phố, Tỉnh Độc lập
Vũng Tàu Côn Đảo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP — TỰ DO — HẠNH PHÚC

Số 01
Quyển số 02

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Họ và tên	NGUYỄN HỒNG NGỌC		Nam, nữ <u>nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>21</u> <u>11</u> <u>1983</u>		
Nơi sinh	<u>Bệnh viện Lê Lợi Vũng Tàu</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh		<u>Nguyễn Thị Xuân Hồng</u> <u>01</u> <u>05</u> <u>1956</u>	
Dân tộc		<u>Kinh</u>	
Quốc tịch		<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp		<u>Nội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú		<u>45 ĐS 'chiến' khám</u> <u>Lê Lai</u>	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 10 tháng 3 năm 1984
T.M. UBND chấn hưng
(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Hồng Hải

Đã ký ngày 3 tháng 3 năm 1984

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

(Ấn ký)

Nguyễn Văn Lết

BỘ NỘI VỤ
Trại Buối Bình Giang
Số GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTC, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-TH/MT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;
Thi hành án văn, quyết định tha số 01/CL ngày 5 tháng 6 năm 1961
của Buổi Bình Giang

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Văn Đạt

Họ, tên thường gọi Đạt

Họ, tên bí danh Nguyễn Văn Đạt

Sinh ngày 16 tháng 09 năm 1930

Nơi sinh Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Bình

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

14/15 Quảng Bình Đạt Nguyễn Văn Đạt

Bị bắt ngày 15-09-1972 An phạt 3 năm tập trung cải tạo

Theo quyết định, án văn số 457/Th ngày 10/10/72 năm 1972 của Đoàn 11800
Đạt Nguyễn Văn Đạt

Đã bị täng án 1 năm cộng thành năm 34 năm 1972

Đã được giảm án 1 năm cộng thành tháng

Nay về trú tại Đạt Nguyễn Văn Đạt

Nhận xét quá trình cải tạo

Đạt Nguyễn Văn Đạt

Đạt Nguyễn Văn Đạt

Đạt Nguyễn Văn Đạt

Lão tay ngỏ trở phải

Của

Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chữ ký
người đưa ra giấy

Ngày 12 tháng 12 năm 1981

Giám thị

Đạt Nguyễn Văn Đạt

Biên tập, Báo Văn Bưu

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN ĐẶC KHU
VÙNG TÀU - CÔN ĐẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Số 5/814/LT

LỆNH THA

Tôi TRẦN VĂN TRIỀU
Chức vụ Phó giám đốc Công an đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo
Căn cứ quyết định số ngày 27 tháng 5 năm 1984
của Công an đặc khu đối với bị can Nguyễn Đức Thống
Qua cuộc điều tra xét thấy
Tội trốn ra nước ngoài, kết quả không cần tiếp tục truy tố
Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

RA LỆNH THA

Họ và tên Nguyễn Đức Thống bí danh
Sinh ngày tháng năm 19 64
Sinh quán
Trú quán 45 Đỗ Chiểu - Thống tin - Vũng Tàu
Nghề nghiệp

Ông Giám thị trại giam Công an đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo thi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng, Viện Kiểm sát Nhân dân đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo để tường.

Vũng Tàu, ngày 9 tháng 8 năm 1984
KIỂM ĐỐC CÔNG AN ĐẶC KHU

Nơi nhận:

- Ông Viện trưởng VKSND đặc khu để biết.
- để báo cáo.
- Ông Giám thị trại giam đặc khu để thi hành.
- để biết.
- Được sự khi về trình với công an địa phương biết.
- Lưu hồ sơ.

TRẦN VĂN TRIỀU

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THUẬN HẢI

Số: 264/QĐ-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc.

Thuận hải, ngày 28 tháng 4 năm 1982

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của hội đồng chính phủ phê chuẩn ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ nghị định số 49/NQ-TVQH ngày 20/6/1961 của ủy ban Thường vụ quốc hội về việc tập trung, giáo dục cải tạo những phần tử có hành vi nguy hại cho xã hội.

Căn cứ thông tư số 141/CP ngày 9/8/1961 của hội đồng chính phủ quy định chi tiết thi hành nghị quyết số 49/NQ-TVQH ngày 20/6/1961 của Thường vụ quốc hội.

Theo đề nghị của Ông giám đốc Công an tỉnh Thuận hải,

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I: Nay thả: Nguyễn Đức Báo sinh năm 1963

Nơi sinh: Thị trấn Sơn Hà Chi Minh

Trú quán: 45 Phố Chiêu Vương trấn Côn Đảo

Nghề nghiệp: không Dân tộc: Kinh Tôn giáo: không

Cán tội: 1/Đã bị xử tử

Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 3/6/1981

ĐIỀU II: Được về cư trú tại: 45 Phố Chiêu xã, phường, thị trấn: huyện, thị trấn, tỉnh, thành phố
Vũng Tàu Côn Đảo Khi được về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của nhà nước.

ĐIỀU III: Ông chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải,

Ông giám đốc Công an tỉnh Thuận hải và bị can:

Nguyễn Đức Báo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Tên Ủy ban Nhân dân tỉnh Thuận hải

Thị trấn



TRAI NGOC GIAC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC

Số 111 18317

Họ Tên NGÔ XUÂN MAI

Ngày, nơi sinh 7-10-1932

Thị trấn (Vùng) Tân

Cha Ngô Văn Bông

Mẹ Trần Thị Sao

Chỉ I Nguyễn Huỳnh Đức K.G



THE UNITED STATES ORDERLY DEP

WORKSHEET FOR FII

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

#IV 0 63050

Name: NGO XUAN MAI

Other names used:

Sex: F DOB: (mddy) 10/07/32 COB: VN
Address in Vietnam:45 DO CHIEU,
VUNG TAU, VIETNAMI
I
I N
I
I DI
I
I A
I
I T
I
I C

NAME	Sex	DOB			Rel.	COB	ACCOMPANYING					
		M/F	MM	DD			YY	PA	FALCON	MM	DD	YY
1. NGO XUAN MAI	F		10	07	32	PA	VN					
2. NGUYEN VAN PHAT	M		03	20	28	HU	VN					
3. NGUYEN DAT	M		00	00	54	SO	VN					
4. NGUYEN HONG	M		00	00	56	SO	VN					
5. NGUYEN LAN	M		00	00	57	SO	VN					
6. NGUYEN THO	M		00	00	61	SO	VN					
7. NGUYEN TAO	M		00	00	63	SO	VN					
8. NGUYEN THANG	M		00	00	64	SO	VN					
9. NGUYEN HUYEN	M		00	00	67	SO	VN					
10												
11												
12												
13												
14												

===== FOR OFFICIAL
PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Symbol: P51 Priority Date: 02/16/83 Rel-Sponsor to PA: BR

VEWL #: SRV #: JWL:

USG Empl/Training (Cat 2):

Pvt US Empl/Training (Cat 3-AC):

GVN/RVNAF SVC: US Cont

CAT 1 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER: -----

CAT 2/3 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER: -----

Replst by: ----- ON: --/--/-- LOI sent: --/--/-- NOTIF:

Other Actions: -----

VOLAG NAME: -----

VOLAG ASSUR: Sought --/--/-- Recd: --/--/-- V #: ----- MAN #:

POSSIBLE DUPS: # ----- # ----- # ----- # -----

REF IV #: 063049 063051 063052

ARTURE PROGRAM

OPR ID = SZH
 RUN DATE: 05/23/83
 PAGE NO. 947

LE NUMBER IV 063050

SPONSOR IN THE UNITED STATE

NAME: NGO DINH NGHIEP

DOB: (mddy) / / COB:

Address:

Telephone (Home): (Business): / /

Category: REF FRA USC

RELATIVES

		Documentation				
BCT	MC	MCT	GVN	PHOTO	OTHER	
--	--	--	--	--	-----1.	
--	--	--	--	--	-----2.	
--	--	--	--	--	-----3.	
--	--	--	--	--	-----4.	
--	--	--	--	--	-----5.	
--	--	--	--	--	-----6.	
--	--	--	--	--	-----7.	
--	--	--	--	--	-----8.	
--	--	--	--	--	-----9.	
--	--	--	--	--	-----10.	
--	--	--	--	--	-----11.	
--	--	--	--	--	-----12.	
--	--	--	--	--	-----13.	
--	--	--	--	--	-----14.	

USE ONLY SPONSOR IN THE UNITED STATES

-130 AOR AOS BC BCT MC MCT GVN PHOTO OTHER

-- -- -- -- -- -- -- --

----- --/--/-- to --/--/--

----- --/--/-- to --/--/--

out AND:----- ReEd Camp: --/--/-- to --/--/--

[ED OF EXIT PERMIT --/--/-- PERMIT # ----- FEEDBACK LIST --/--

-----Medical Probi:-----

----- RECONF: Sought --/--/-- Recd --/--/--

----- # ----- # ----- # ----- # ----- # -----

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS
CAU HOI CHO NGUOI HOP DON

Date : 18.10.1986
Ngày :

A. Basic Identification Data

Ly Lich Can Ban

1. Name
Họ, tên : **NGO - XUÂN - MẠI**
2. Other names
Họ, tên khác : /
3. Date/place of birth
Ngày, nơi sinh : **7-10-1932 VŨNG TÁU**
4. Residence address
Địa chỉ thường trú : **45 - ĐỒ CHÉU - VŨNG TÁU - CẦN ĐÀO (VIỆT NAM)**
5. Mailing address
Địa chỉ thư tu : **45 - ĐỒ CHÉU - VŨNG TÁU - CẦN ĐÀO (VIỆT NAM)**
6. Current occupation
Nghề nghiệp : **Nội Trú**

B. Relatives to Accompany Me

Thân Nhân Cùng Đi Voi Tôi :

(Note : Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as followed : Married (M), Divorced (D), Widowed (W) or Single (S).)

(Chú ý : Vợ, chồng và con cái chưa có gia đình có thể cùng đi voi bạn mà thôi. Kê khai tình trạng gia đình như sau : đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ, góa mẹ (W), hoặc độc thân (S).)

Name Họ tên	Date of birth Ngày, năm sinh	Place of birth Nơi sinh	MS GD	Sex Phái	Relationship Liên hệ GD
1. NGUYỄN VĂN ĐẠT	16-9-1954	THĂNG TAM, VŨNG TÁU	S.	NAM	CON
2. NGUYỄN THỊ XUÂN HỒNG	1-3-1956	SÀI GÒN H8 MÃ LÊ	S.	NỮ	CON
3. NGUYỄN THỊ XUÂN LÂN	30-4-1957	SÀI GÒN H8 MÃ LÊ	S.	NỮ	CON
4. NGUYỄN VĂN THẮNG	20-5-1961	PLEIKU	S.	NAM	CON
5. NGUYỄN VĂN TẠO	16-7-1963	128 HÙNG VĨNG NG. SÀI GÒN	S.	NAM	CON
6. NGUYỄN VĂN THẮNG	23-11-1964	271 VĨNH GIANG SÀI GÒN	S.	NAM	CON
7. NGUYỄN THỊ XUÂN HUYỀN	1-6-1970	VĨNH THẠNH VÂN (SÀI GÒN)	S.	NỮ	CON
8. NGUYỄN HỒNG NGỌC	21-11-1983	LÊ LỢI - VŨNG TÁU	S.	NỮ	CHáu
9.					
10.	(NGUYỄN HỒNG NGỌC (S. con gái của NGUYỄN THỊ XUÂN HỒNG nếu không có, chưa))				
11.					
12.					

(Note : For the persons listed above, we will need eligible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available) and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their address in Section I below).

(Chú ý : Cho mọi người có tên trong danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai sinh, gia thu (nếu đã lập gia đình), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai tử của vợ, chồng (nếu là góa phụ, góa mẹ), thẻ căn cước n (nếu có) và hình. Nếu bà con sẽ cùng đi voi bạn không chung ngụ voi bạn hiện tại, viết địa chỉ của họ ở Phần I).

C. Relatives Outside of Vietnam

Họ Hàng ở Ngoại Quốc :

1. Closest relatives in the US

Bà con thân thuộc nhất ở Hoa Kỳ :

- a. Name
Họ tên : **NGO - ĐÌNH - NGHIỆP (PHILLIP NGHIỆP)**
- b. Relationship
Liên hệ : **Em trai**
- c. Address
Địa chỉ : /

2. Closest relatives in other countries
Ba con thân thuộc nhất ở các nước khác :

- a. Name
Ho, ten :
b. Relationship
Liên hệ :
c. Address :
Địa chỉ

D. Complete Family Listing (Living/Dead)
Danh Sách Toàn Thể Gia Đình (Sống/Chết)

	Name Ho, ten	Address Địa chỉ
1. Father Cha :	NGO VĂN BÔNG	(Chết từ năm 1961)
2. Mother Mẹ :	TRẦN THỊ SẠO	45 - ĐƯỜNG VŨNG TÁU CẦN ĐÀO
3. Spouse (if any) Vợ, chồng (nếu có) :	NGUYỄN VĂN PHẬT	(Chết 18-7-1985)
4. Former spouse (if any) Vợ, chồng trước (nếu có) :	- Không -	
5. Children Con cái :	1) NGUYỄN TÂN ĐẠT 2) NGUYỄN THỊ XUÂN HÈNG 3) NGUYỄN THỊ XUÂN LÂN 4) NGUYỄN ĐỨC THO 5) NGUYỄN ĐỨC THO 6) NGUYỄN ĐỨC THẮNG	7) NGUYỄN THỊ XUÂN HUYỀN 8) NGUYỄN HỒNG NGUYỄN Tất cả cùng tại 45 - ĐƯỜNG VŨNG TÁU
6. Siblings Anh chị em :	1) NGO XUÂN PHƯƠNG 2) NGO XUÂN ĐẠT 3) NGO BÌNH HIỆM 4) NGO BÌNH NGUYỄN 5) NGO BÌNH LUNG 6) NGO BÌNH NGUYỄN	45 - ĐƯỜNG VŨNG TÁU 226 L. V. CHUNG W. NGUYỄN GIAO - TP. HO CHI MINH 657. EASTEN COURT - SAN JOSE - CA. 95133 USA.

E. Employment by US Government Agencies or Other US Organizations of You/Your Spouse.
Sau hoặc vợ/chồng đã làm việc cho Công Sở của Chính Phủ Mỹ hoặc Hãng Mỹ

1. Name of person employed
Ho, ten nhân viên :
2. Dates :
Ngày, tháng, năm
- From :
Từ
- To :
Đến
3. Title of last position held
Chức vụ công việc : 1)
2)
3)
4. Agency, Company, Office
Sở, Hãng, Văn Phòng 1)
2)
3)
5. Name of last supervisor
Ho, ten Giám Thi Mỹ 1)
2)
3)

6. Reason for leaving
Lý do từ chối :
7. Training job in Vietnam
Nghề nghiệp huấn luyện tại Việt Nam :

F. Service with GVN or RVNAF by You or Your Spouse

Bạn hoặc vợ, chồng đã công vụ với Chính quyền hay Quân lực VNCH trước kia

1. Name of person serving
Họ tên người tham gia : NGUYỄN - VĂN - PHÁT (1928 - PHNKM - PENH)
2. Dates : From To
Thời gian : Từ : 30-4-1975
3. Last rank
Cấp bậc cuối cùng : TRUNG - TÁ (ĐSQ quân. 48/104.193)
4. Ministry/Office/Military Unit
Bộ/Sở/Đơn vị, Binh Chung : TRƯỞNG - Ty An Ninh Quân Đội - Tỉnh LONG AN
5. Names of Supervisor / C.O
Họ tên Cố Vấn / SQ Chỉ Huy :
6. Reason for leaving
Lý do từ chối, ra đi : 30-4-1975
7. Name of American Advisor
Họ, tên Cố Vấn Mỹ : T/ 1905-68. Cố vấn Mỹ tên SMITH - Từ trần tại Campuchia năm 1968
8. US training course in Vietnam
Khóa huấn luyện Mỹ tại Việt Nam :
9. US awards or certificates
Giấy Khen hoặc Chung Thu do Hoa Kỳ cấp :

Huy chương của Mỹ loại (RECOMMENDATION MEDAL). năm 1970.

Note : Please attach any copies of Diplomas, Awards or Certificates if available. Available ? Yes : _____, No : _____

Chú ý : Xin bạn kèm theo bất cứ văn bản, giấy khen hoặc chung thu nếu có. Dương su : Có : _____, Không : Đã thất lạc.

G. Training Outside of Vietnam of You or Your Spouse

Bạn hoặc Vợ bạn đã huấn luyện ở ngoài quốc

1. Name of student trained
Tên người sinh viên được huấn luyện : NGUYỄN - VĂN - PHÁT
2. School and school address
Trường và địa chỉ nhà trường : USARPACINTS tại OKINAWA - JAPAN
3. Dates : From To
Ngày, tháng, năm Từ : 7. 1968 Đến : 11. 1968
4. Description of course
Mô tả ngành học : Khoa học về Tình Báo - tên khóa : DUMIC
5. Who paid for training ?
Ai đài thọ chương trình huấn luyện : Mỹ

Note : Please attach copies of Diplomas or Orders if available.
Available ? Yes : _____, No : _____

Chú ý : Xin bạn kèm theo văn bản hoặc SVL nếu có. Có : _____, Không : X
Đã thất lạc

H. Re-education of You or Your Spouse

Bạn hoặc vợ, chồng đã học tập cải tạo

1. Name of person in re-education
Họ tên người học tập cải tạo : NGUYỄN - VĂN - PHÁT
2. Total time in re-education
Tổng cộng thời gian học tập _____ years _____ months _____ days
10 năm 2 tháng 4 ngày

3. Still in re-education
Van con đi học tập cải tạo Yes : _____, No : _____
Co : _____, Khong : _____
(If released, you must have a copy of your release certificate)
(Neu da duoc tha, chung toi can mot ban sao giay ra trai)

I. Any Additional Remarks ?
Cuoc Chu Phu Thuoc : *Đính gửi các giải cứu thuộc chương trình O.D.P.*

Tôi tên là NGÔ XUÂN MAI - sinh 1932 - hiện cư ngụ tại 45- đường Nguyễn Văn Bình - Vũng Tàu - có mặt - Việt Nam
Nguyễn chồng tôi là : TRUNG TÀI NGUYỄN - VAN PHAT - số quân 48th/104.193 - trước ngày 30.4.1975
làm Trưởng Ty An Ninh Quân Đội, tỉnh LONG AN. Sau 30.4.75, khoảng tháng 6.75 chồng tôi
đi học tập cải tạo tại miền Bắc ở CAO BẮNG - VINH PHU. HT- 62th TD 63. TL-K1, đến tháng 5.1985
thì được đưa về miền TRUNG - cũ tạo ở HƯNG TÂN. TRUẬN NHƯ. HT: 230 D / K2 / C / D11. Trong thời
gian học tập chồng tôi mắc bệnh suy thận, tim và thần kinh. Tình trạng ngày càng nặng thêm
7.1985, chồng tôi được đưa về bệnh viện Chợ Rẫy - SÀI GÒN để chữa trị. Tại đây, chồng tôi bệnh
ngày càng nặng hơn đến nỗi chết. Lúc đang nằm trên giường bệnh, tôi về thăm để đem xe xuống mang chồng tôi về lại
Việt Nam. Chồng tôi đã bắt chấp mọi khó khăn, đã không thể để chồng tôi chết chán ở bệnh viện, chứng tỏ
đó là xe mang chồng tôi về Vũng Tàu, và chồng tôi đã chết trên xe lúc đang trên đường về. Với hy vọng
đó là lần cuối cùng chồng tôi đã chết. Cơ quan địa phương và trại cải tạo đã chấp thuận cho chồng tôi
làm một thủ tục khai tử và hỏa táng - chồng tôi đã chết, có lý - vâng duy nhất cho tôi vì cái cùn
tôi đã chết theo. Chồng tôi chỉ hy vọng chồng tôi được đem về, và từ đó có thể ra đi cùng với chồng
tôi theo diện nhân đạo của chính sách O.D.P. Nhưng nay thì tất cả đã không còn, hơn mười
năm qua đối với chồng tôi từ tinh thần lẫn tài sản vật chất đã mất đi. Cái cùn tôi đi lên
nhưng một mình nhà ở cũng không có (hiện ở tạm nhà mẹ ruột). Tôi không có gì khác. Tôi buồn - tại
chồng tôi không một ai được học kinh hay làm gia để tìm được một việc làm nào. Hoàn cảnh cơ cực
chồng tôi có trong cuộc đời... Tuy nhiên, chồng tôi còn hy vọng, nhờ lòng nhân đạo, nơi sự yên ủi từ do vì tôi
trung con Nguyễn Mai và các giải cứu O.D.P. Tôi và các con tôi cũng làm đơn này. Khẩn cầu và tha thiết các giải cứu
nhìn thấy được hoàn cảnh khó khăn của chúng tôi. Mong các ông hãy
Signature Date
Chu ký Ngày : 18-10-1986 *Công tâm
cũng tốt.
Xin cảm ơn các ông.*

YUEN MAI
YUEN MAI

U. Please List Here all Documents Attached to this Questionnaire
Xin nêu ra tất cả giấy tờ kèm theo Sơ Câu Hỏi này : (BÀN SAO)

- 1) 1 khai sinh + 1 thẻ căn cước trước 75 của NGÔ XUÂN MAI.
- 2) 1 hôn thú của NGUYỄN VĂN PHAT và NGÔ XUÂN MAI.
- 3) 1 chứng chỉ thẻ căn cước khai sinh của NGUYỄN VĂN PHAT.
- 4) 1 giấy báo tử của NGUYỄN VĂN PHAT.
- 5) 1 hợp đồng hỏa táng + 1 giấy phép di chuyển thi hài NGUYỄN VĂN PHAT.
- 6) 8 tờ khai sinh của 7 con và 1 cháu ngoại.
- 7) 1 giấy ra trại của NGUYỄN VĂN ĐẠT (Đinh Tài Thiên Thúc).
- 8) 1 giấy ra trại của NGUYỄN ĐỨC TẠO (Thuận Hải).
- 9) 1 giấy ra trại của NGUYỄN ĐỨC TRĂNG (Vũng Tàu - cũ tạo)
- 10) 9 tấm hình chụp và 1 lá thư của chồng tôi gửi từ trại về.
- 11)
- 12)

*Viet biên ra
nước ngoài*

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

CAU HOI CHO NGUOI HOP DON

Date : 18.10.1986
 Ngay :

A. Basic Identification Data

Ly Lịch Căn Bản

1. Name
 Họ, tên : NGO XUAN MAI
2. Other names
 Họ, tên khác :
3. Date/place of birth
 Ngày, nơi sinh : 7-10-1932 VUNGTAU
4. Residence address
 Địa chỉ thường trú : 45 ĐO CHIEU VUNGTAU CONDAO (VIETNAM)
5. Mailing address
 Địa chỉ thư tu : 45 ĐO CHIEU VUNGTAU CONDAO (VIETNAM)
6. Current occupation
 Nghề nghiệp : Nội Tr

B. Relatives to Accompany Me Thân Nhân Cùng Đi Với Tôi :

(Note : Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as followed : Married (M), Divorced (D), Widowed (W) or Single (S).)

(Chú ý : Vợ, chồng và con cái chưa có gia đình có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia đình như sau : đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ, góa thê (W), hoặc độc thân (S).)

Name Họ tên	Date of birth Ngày, năm sinh	Place of birth Nơi sinh	MS GD	Sex Phái	Relationship Liên hệ GD
1. NGUYEN TAN DAT	16-9-1954	THONGTAM, VUNGTAU	S	NAM	CON
2. NGUYEN THU XUAN HONG	1-3-1956	SAIGON HS MA LI	S	NU	CON
3. NGUYEN THI XUAN LAN	30-4-1957	SAIGON HS MA LI	S	NU	CON
4. NGUYEN DUC THO	20-5-1961	PLEIKU	S	NAM	CON
5. NGUYEN DUC TAO	16-7-1963	128 HUNG VUONG SAIGON	S	NAM	CON
6. NGUYEN DUC THANG	23-11-1964	271 VINH KIEN SAIGON	S	NAM	CON
7. NGUYEN THI XUAN HUYEN	1-6-1970	VINH THANH VAN (RACH GIA)	S	NU	CON
8. NGUYEN HONG NGOC	21-11-1983	LE LUI VUNGTAU	S	NU	CON
9.					
10. (NGUYEN HONG NGOC là con gái của NGUYEN THI XUAN HONG nên không đi kèm)					
11.					
12.					

(Note : For the persons listed above, we will need eligible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available) and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their address in Section I below).

(Chú ý : Cho mọi người có tên trong danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai sinh, gia thu (nếu đã lập gia đình), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai tử của vợ, chồng (nếu là góa phụ, góa thê), thẻ căn cước n (nếu có) và hình. Nếu ba con sẽ cùng đi với bạn không chung ngu với bạn hiện tại, viết địa chỉ của họ ở Phần I).

C. Relatives Outside of Vietnam

Họ Hàng ở Ngoại Quốc :

1. Closest relatives in the US

Ba con thân thuộc nhất ở Hoa Kỳ :

a. Name

Họ tên :

NGO DINH NGHIEP (PHILLIP NGHIEP)

b. Relationship

Liên hệ :

Em trai

c. Address

Địa chỉ :

2. Closest relatives in other countries
: Bà con thân thuộc nhất ở các nước khác :
- a. Name
Họ, tên :
 - b. Relationship
Liên hệ :
 - c. Address :
Địa chỉ

D. Complete Family Listing (Living/Dead)
Danh Sách Toàn Thể Gia Đình (Sống/Chết)

	Name Họ, tên	Address Địa chỉ
1. Father Cha :	NGÔ VĂN BÔNG	(Chết từ năm 1961)
2. Mother Mẹ :	TRẦN THỊ SÁO	45 - ĐỒ CHÈU - VĨNG TÁU
3. Spouse (if any) Vợ, chồng (nếu có) :	NGUYỄN VĂN PHÁT	(Chết 18-7-1985)
4. Former spouse (if any) Vợ, chồng trước (nếu có) :	- Không -	
5. Children Con cái :	1) NGUYỄN TẤN DẠT 2) NGUYỄN THỊ XUÂN HỒNG 3) NGUYỄN THỊ XUÂN LÂN 4) NGUYỄN ĐỨC THO 5) NGUYỄN ĐỨC TẠO 6) NGUYỄN ĐỨC TRĂNG	7) NGUYỄN THỊ XUÂN HUYỀN 8) NGUYỄN HỒNG NGUYỄN Tất cả cư ngụ tại 45 - ĐỒ CHÈU - VĨNG TÁU
6. Siblings Anh chị em :	1) NGÔ XUÂN PHƯƠNG 2) NGÔ XUÂN ĐẶC 3) NGÔ ĐÌNH LIÊM 4) NGÔ ĐÌNH NGUYỄN 5) NGÔ ĐÌNH LONG 6) NGÔ ĐÌNH NGUYỄN	} 45 - ĐỒ CHÈU - VĨNG TÁU 220 G.V. CHUNG CƯ NGUYỄN TỰ GIÁC TP. HỒ CHÍ MINH 657. EASTEN COURT - SAN JOSE - CA. 95133 USA.

E. Employment by US Government Agencies or Other US Organizations of You/Your Spouse
Bạn hoặc vợ/chồng đã làm việc cho Công Sở của Chính Phủ Mỹ hoặc Hãng Mỹ

1. Name of person employed
Họ, tên nhân viên :

2. Dates :
Ngày, tháng, năm

From :
Từ

To :
Đến

1)
2)
3)

3. Title of last position held
Chức vụ công việc : 1)
2)
3)

4. Agency, Company, Office
Sở, Hãng, Văn Phòng 1)
2)
3)

5. Name of last Supervisor
Họ, tên Giám Thị Mỹ 1)
2)
3)

6. Reason for leaving

Ly do tu dich:

7. Training job in Vietnam

Nghe nghiep huan luyen tai Viet Nam:

F. Service with GVN or RVNAF by You or Your Spouse

Ban hoặc vợ/chồng đã công vụ với Chính quyền hay Quân lực VNCH trước kia

1. Name of person serving

Họ tên người tham gia:

NGUYỄN - VĂN - PHẬT (1928 - PHNOM-PENH)

2. Dates: From

Thời gian: Từ:

To

Đến: 30-4-1975

3. Last rank

Cấp bậc cuối cùng:

TRUNG - Tá (Đã quân. 48/104.193)

4. Ministry/Office/Military Unit

Bộ/Sở/Đơn vị, Binh chủng:

Trưởng-Ty An Ninh Quân-Đội - Tỉnh LONG-AN

5. Names of Supervisor / C.O

Họ tên Cố Vấn / SQ-Chỉ Huy:

6. Reason for leaving

Ly do tu dich ra đi:

30-4-1975

7. Name of American Advisor

Họ, tên Cố Vấn Mỹ:

Từ 1965-68. Cố vấn Mỹ tên SMITH - Từ trước tại Campuchia năm 1968

8. US training course in Vietnam

Khoa huấn luyện Mỹ tại Việt Nam:

9. US awards or certificates

Giấy Khen hoặc Chung Thu do Hoa Kỳ cấp:

Huy-Chương của Mỹ loại (RECOMMENDATION MEDAL). năm 1970.

Note: Please attach any copies of Diplomas, Awards or Certificates if available. Available? Yes: _____, No: _____

Chú ý: Xin ban kèm theo bất cứ văn bằng, giấy khen hoặc chung thu nếu có. Duong su: Co: _____, Không: Đã thất-lạc.

G. Training Outside of Vietnam of You or Your Spouse

Ban hoặc Vợ/ban đã huấn luyện ở ngoài quốc

1. Name of student trained

Tên người sinh viên được huấn luyện:

NGUYỄN - VĂN - PHẬT

2. School and school address

Trường và địa chỉ nhà trường:

USARPACINTS tại OKINAWA - JAPAN.

3. Dates:

Ngày, tháng, năm

From

Từ:

7. 1968

To

Đến:

11. 1968

4. Description of course

Mô tả ngành học:

Khóa học về Tình-Báo - tên khóa: DUMIC

5. Who paid for training?

Ai đại thọ chương trình huấn luyện:

Mỹ.

Note: Please attach copies of Diplomas or Orders if available.

Available? Yes: _____, No: _____

Chú ý: Xin ban kèm theo văn bằng hoặc SVL nếu có. Có: _____, Không: X

Đã thất-lạc

H. Re-education of You or Your Spouse

Ban hoặc vợ/chồng đã học tập cải tạo

1. Name of person in re-education

Họ tên người học tập cải tạo:

NGUYỄN - VĂN - PHẬT

2. Total time in re-education

Tổng cộng thời gian học tập

_____ years _____ months _____ days
10 năm 2 tháng 4 ngày

Yes : _____, No : _____

Co : _____, Khong : _____

(Nếu đã được tha, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại)

I. Any Additional Remarks?
Cuoc Chu Phu Thuoc : *Đính gửi các gia đình thuộc khu vực thành o.d.p.*

Đỉnh núi này gọi là núi Trùng Khánh. Trùng Khánh O.D.P.

Signature

Date viết cho chúng tôi đây là bao nhiêu.

Chúky

Ngày: 18-10-1986 ^{Đông} ^{Đông}

Xin chào các bạn - 各位.

U. Please List Here all Documents Attached to this Questionnaire
Xin neu ra tat ca giay to kem theo So Cau Hoi nay : (Binh 340).

Xin nêu ra, tác giả gây, to kem theo Sơ Cầu Hối này : (Bản sao).

- 1) 1 khai sinh + 1 thẻ dân số trước 75 của NGUYỄN - VĂN - MAI.
- 2) 1 hôn thú của NGUYỄN VĂN PHAT và HÀO - XUÂN - MAI.
- 3) 1 chứng thư thế tử KHAI - SINH của NGUYỄN - VĂN - PHAT
- 4) 1 giấy báo tử của NGUYỄN - VĂN - PHAT.
- 5) 1 hợp đồng mua bán + 1 giấy phép chuyển nhượng thửa đất NGUYỄN - VĂN - PHAT
- 6) 8 tờ khai sinh của 7 con và 1 cháu ngoại.
- 7) 1 giấy ra trại của NGUYỄN - VĂN - DAT (BÌNH - TRƯ - THIÊN - THỂ).
- 8) 1 giấy ra trại của NGUYỄN - ĐỨC - TẠO (TRẦN - HẢI).
- 9) 1 giấy ra trại của NGUYỄN - ĐỨC - TRĂNG (VĂN - TÔI - CẦN - ĐÀO)
- 10) 9 tấm hình chụp và 1 lá thư của chồng tôi gửi từ trại về.
- 11)
- 12)

Vượt biên ra
nước ngoài



COLONEL: NGUYEN VAN PHAT
S/N : 48/104-193



Ngày 23 tháng 9 1982

Em yêu quý,
Cách đây 3 tuần Anh đã gọi cho Em 1 bức thư
không biết Em có nhận được không? Hôm nay
Anh lại viết tiếp cho Em nữa Anh cũng
muốn viết cho Em nhiều nhưng o có tem
Em nhớ ký thăm lời cho Anh tạm nhé. Với
lại ở nhà tôi nhớ lắm lòng thư cho Anh
qua Em bảo Lan viết thư cho Anh cho
địa chỉ của Lan tại Saigon để Anh tiện
việc liên lạc, và cả địa chỉ của Long
nữa. Bảo và Long nên có việc gì liên
quan đến Anh thì nhớ các lý lịch sau
đây. [Anh sinh năm 1928 tại Phnom-
Penh - Cấp bậc, chức vụ (~~Long là lính~~)
Số quân 48A/104.193 - Có theo học 1
khóa tình báo tại trường USARPACINTS
(USARPACINTS) tại Okinawa từ tháng
10 năm 1968. Tên thật là DUMIC
Vào khoảng năm 1970 được thưởng hay
chương Mỹ loại Recommendation medal
Bây giờ tôi nhớ có thể cung cấp
cho họ nếu họ cần đến

Anh nhấc lại: kỹ thâm lời từ đúng
mang gạo nữa, cả muối cũng đúng mang
cho Anh bìn gạo, và mì vắt của chết
nấu mì đó, đúng cho mì đến liên mặt
lần, hôm khô, khô muối, nếu nhá có
nhân được các cục bouillon Maggi cho
Anh thí tốt lắm, Cho Anh trứng vịt
nên có lột vịt lớn cho Anh thêm 1 chục
lột với rau răm, và đồ trứng rau
cải v.v tương ớt để trong 1 cái hũ (chep cho
ớt bột li cầm). Cho Anh 1 vài lít nếp.

Em bảo Đạt biên cho Anh địa chỉ của Nghiệp
hoạt di Ba nó, để có qua bên ấy Anh tiện liên
lạc.

Anh Kinh lời thăm Má đẻ Mạnh và các
bà con ở Vũng Tàu. Mai có viết thư cho
Hoàng cho biết là có gói cho ^{Anh} gói qua từ
tháng 6 đến nay Anh chưa nhận. Nếu có,
vứt thư cho chị Hai, Em nên cho địa chỉ
mới của Anh: Z 30 D/K₂/C/D11
Thuan Hai.

Th hàng cho Em rõ - hôn Bí Xuyên -
Thăm các con mạnh Anh của Em

T.B - Anh Hai đảm nhiệm
Em viết thư thăm

L M

**Aströ** Systems, Inc.

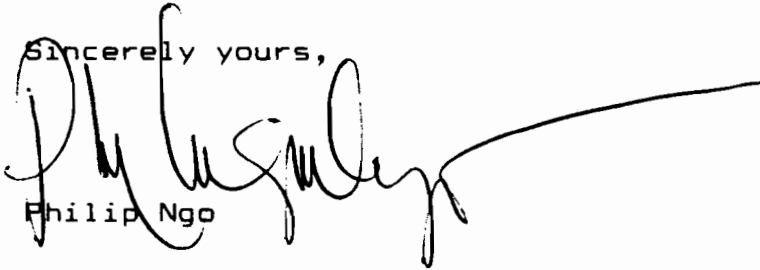
September 9, 1988

Dear Mrs. Khuc,

Enclosed 3 copies of my brother documents.

If anything I can do for your associate, please let me know.
Next time, please call COLLECT. Thank you very much!

Sincerely yours,



Philip Ngo

Vũng Tàu ngày 26 tháng 6 năm 1988
Kính thưa Bà

Kể từ năm 1986 tôi có giới thiệu sơ của gia đình, tôi qua các giới chức thuộc chương trình CDP để mong các giới chức quan tâm can thiệp cho gia đình, cui chúng tôi được ra đi nhưng đến nay đã 2 năm trôi qua trong sự chờ đợi lo âu tưởng như không em lỵ ứng tôi lại nhận được thư của em trai miêu tả ông Ngô Đình Nghiệp

báo thn là hân đồ em tôi đã hân hậ được với Bà. Thật là thân ái bởi chn gia đình chúng tôi giờ ai cũng xúc động và hân hậ biết ơn Bà - dù sự việc chỉ mới bắt đầu hân hậ - nhưng cũng đã thể hiện được sự thông cảm và quan tâm của Bà đối với những gia đình có quan củ chế độ cũ như gia đình chúng tôi còn kẹt lại Việt Nam

Kính thưa Bà Tracy khi tôi viết thư này cũng là khi ngay tại nơi tôi ở - đặc khu vùng gần Côn Đảo - Các cơ quan chế độ cũ cai trị tại đây đã được tiếp xúc và làm tờ cam đoan với chính phủ Việt Nam về vấn đề ra đi và có thể trong cuối năm này Vũng Tàu là nơi khởi điểm đầu tiên của vấn đề này. Chỉ riêng gia đình tôi đến nay vẫn chưa được biết đến. Khi chúng tôi chứng tỏ đã chết lúc còn đang cai trị mà gia đình tôi không được nhận cô? Nếu là như vậy thì rồi đây sẽ phần của mỗi gia đình có hoàn cảnh như gia đình tôi sẽ ra sao? Để yên tâm hơn tôi xin Bà vui lòng báo thn cụ thể cho tôi biết hiện có được chính quyền chấp thuận đi hay không, ở những hoàn cảnh như gia đình tôi? 1 gia đình đã mất đi tất cả từ rất chặt đến tận tận - ở đây - ngay trong là

thời này tôi cũng không muốn tề² tề² cả nhà nên về
những gì mà gia đình tôi phải gánh chịu trong 12
năm qua - những lo âu và nhọc nhằn về vật chất
đã làm mọi² môn thể² xác em người. Nhưng cũng
chưa nhớ² bằng như thấy em cái em mình lớn lên
mà phải² hết học - cũng nó lớn lên trong sự thiếu
thiếu thốn những cái 1 người cha, không ai đi dặt
bì về trong cuộc sống. Cái kỷ niệm ông cha 3 đời cũng
từ cái bóng mà phải chấp lên suốt cuộc đời các con
tôi. Mỗi thân chúng nó đã tự thân tôi suy nghĩ
và nên được cái qui luật khác nghiệt đây mâu thuẫn²
của cuộc sống này - cho nên chúng nó đã tự thân thân
suốt bao năm nay để² thân cho mình 1 cuộc sống nhưng
còn may để² không đến với các em tôi nên cuối cùng
hư từ đã là cái lòng nhốt những em đến về
khao khát tự do.

Đợt bao nhiêu đau đớn tôi² nên đến với gia
đình tôi trong thời gian này và sâu đến là cái
chết của công tôi, phải là 1 sự mất mát lớn lao
của² cuộc đời tôi và niềm hy vọng cho các con tôi.
Nhưng giờ đây - nhận được tin bà qua em trai tôi -
tôi thấy rằng sự chờ đợi của² gia đình tôi bấy
lâu nay không phải² là vô nghĩa.

Hồi đầu tháng 6 này tôi có gửi² 1 số² lá² số²
và 1 lá thư qua trực tiếp đến bà - không biết
bà đã nhận được chưa? Nay tôi xin gửi² tiếp² đến
bộ² cho cô em em trai tôi để² như² chuyển² đến bà.
Nếu em thấy sốt ruột thì xin bà cho² báo²
thêm cho tôi biết để² tôi kịp² thời² gửi² đến bà.

Gia đình tôi luôn hy vọng và đợi² để² niềm tin
và lòng nhân đạo của² bà. Tôi kính² cầu² bà

hãy cố gắng giúp đỡ cho chúng tôi vì chúng tôi là
những người thật sự muốn ra đi.

Xin bà nhận với đầy lòng kính trọng nhất biết ơn của
gia đình chúng tôi.

Kính chúc bà và gia đình được nhiều sức khỏe
và hạnh phúc

Kính thư

Mai

Ngô Xuân Mai

August 8, 1988

Dear Mrs. Khuc,

Enclosed my sister letter send to you from VietNam and all documents copies.

Please give me a call "collect" and let me know my family's sister situation and more informations you need.

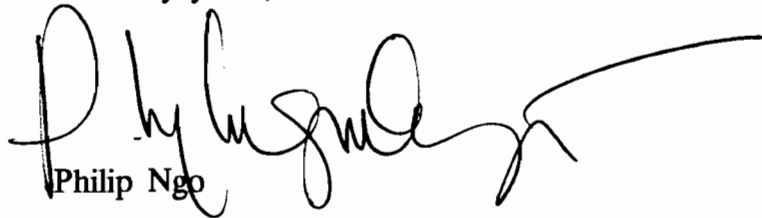
Philip Ngo

Office:

Home:

Best wish to you and your ornigazation office. Thank!

Sincerely yours,


Philip Ngo

FROM: NGÔ-XUÂN-MAI
H.S. ĐỘ-CHIEU
VUNG-TAU-VIETNAM

K/G BÀ KHUC-MINH-THO

CAU HOI CHO NGUOI NOP DON

Ngay :

Ly Lich Can Ban

1. Closest relatives in the US
Ba con than thuoc nhac o Hoa Ky :
- a. Name
Ho ten : NGÔ - DINH - NGUYỄN (PHILLIP NGUYỄN).
- b. Relationship
Lien he : Em trai
- c. Address
Dia chi : 657 - EASTON COURT
SAN JOSE - CA. 95133 U.S.A.

Yes : _____, No : _____

Co : _____, Khong : _____

(Neu da duoc tha, chung toi can mot ban sao giay ra trai)

Đỉnh núi có giếng nước trong. Tỉnh O.Đ.P.

3. ផ្សារ ឈ្មោះ ក្រុង 45- ចំណុច ព្រំដែន ឈ្មោះ ឃុំ ឈ្មោះ ភូមិ

Tôi tên là NGÔ XUÂN MẠI. sinh 1932. Hiện ở Ngõ 45, Đường 7, Quận 5, TP. HCM. Vợ tôi là NGUYỄN VĂN PHU. sinh 1933. Hiện ở Ngõ 45, Đường 7, Quận 5, TP. HCM. Chúng tôi có 3 con: NGUYỄN VĂN PHU, NGUYỄN VĂN PHU, NGUYỄN VĂN PHU. Hiện ở Ngõ 45, Đường 7, Quận 5, TP. HCM. Chúng tôi có 3 con: NGUYỄN VĂN PHU, NGUYỄN VĂN PHU, NGUYỄN VĂN PHU. Hiện ở Ngõ 45, Đường 7, Quận 5, TP. HCM.

Signature

Date viết cho chúng tôi ngày 12 tháng 10 năm 1954.

Chūkyō

Day: 18-10-1986

جاءت من غير ان يطلع اليها

please List Here all Documents Attached to this Questionnaire

Please List Here all Documents Attached to this
Xin neu ra tat ca giay to kem theo so Cau Hoi nay : (BAN SAU).

- 1) 1 khai sinh + 1 thế sản xuất (sản xuất) 75: 200 NGỒ - XUAN - MAI.
- 2) 1 thôn - thú của NGUYỄN VĂN PHAT - và - NGỒ - XUAN - MAI.
- 3) 1 chông - rú - thế - ở - khai - sinh của NGUYỄN - VĂN - PHAT
- 4) 1 giầy - bươm - tú - của NGUYỄN - VĂN - PHAT.
- 5) 1 hợp đồng mua - bán + 1 giấy phép - chuyển - nhượng - của NGUYỄN - VĂN - PHAT
- 6) 8 tờ khai sinh của 7 con và 1 cháu ngoại.
- 7) 1 giầy - ra - trại của NGUYỄN - VĂN - DAT (Đinh - TỰ - THIỆN - thế).
- 8) 1 giầy - ra - trại của NGUYỄN - ĐỨC - TÀI (THÀNH - KIỆT).
- 9) 1 giầy - ra - trại của NGUYỄN - ĐỨC - TÀI (Vũ - TÀI - CƯỜNG).
- 10) 9 tấm ảnh chụp và 1 lá thư của chồng tôi gửi từ trại tị.
- 11)
- 12)



PHILIP NGHIEP D. NGO

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

IV No. 63050

I. TO BE COMPLETED BY RELATIVE/FRIEND IN U.S.

YOUR NAME: PHILIP NGHIEP D. NGO

YOUR ALIEN STATUS IS:

DATE OF BIRTH: MAY 13, 1946

U.S. CITIZEN ☒ Number: C/N# 11618770

PLACE OF BIRTH: VUNG TAU - SO. VIET NAM

PERMANENT RESIDENT ☐ A-

ADDRESS IN U.S.:

REFUGEE ☒ A-

SAN JOSE, CA 95133

DATE OF ENTRY INTO U.S.: 05 / / 1975
mo. / day / yearTELEPHONE: (HOME)
(WORK)

FROM WHICH COUNTRY? VIETNAM

VOLUNTARY AGENCY WHICH YOU ARE NOW IN CONTACT WITH: USCC

II. INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM

IMPORTANT: *The Principal Applicant (P.A.) is your closest relative to be considered for U.S. entry.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.): NGO XUAN MAI

ADDRESS IN VIETNAM: 45 DO CHIEU - VUNG TAU - CON DAO - SO. VIETNAM

HAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? YES CATEGORY? PERMANENT RESIDENT

DATE AND PLACE OF FILING: FEBRUARY 16, 1983 - SAN FRANCISCO, CALIFORNIA

DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES NO NUMBER?

I AM THE: HUSBAND ☐, WIFE ☐, PARENT ☐, CHILD ☐, BROTHER ☒, SISTER ☐,☐ OTHER (specify): OF THE PRINCIPAL APPLICANT.

List below the persons to be considered for admission to the U.S. In the column MS (Marital Status) indicate married (M), divorced (D), widowed (W), or single (S).

NAME IN VIETNAMESE ORDER	DATE OF BIRTH mo/day/yr	PLACE OF BIRTH	SEX	MS	RELATION TO P.A. Principal Applicant	ADDRESS IN VIETNAM
1. * NGO XUAN MAI	11/7/32	VUNGTAU	F	M		SAME ABOVE
2. NGUYEN VAN PHAT	3/20/28	NAM VANG	M	M	HUSBAND	DEAD AT RE-EDUCATION CAMP
3. NGUYEN TAN DAT	9/16/54	SAIGON	M	S	SON	SAME ABOVE
4. NGUYEN THI XUAN HONG	3/1/56	SAIGON	F	S	DAUGHTER	SAME ABOVE
5. NGUYEN THI XUAN LAN	4/30/57	SAIGON	F	S	DAUGHTER	SAME ABOVE
6. NGUYEN DUC THO	5/20/61	PLEIKU	M	S	SON	SAME ABOVE
7. NGUYEN DUC TAO	7/16/63	SAIGON	M	S	SON	SAME ABOVE
8. NGUYEN DUC THANG	11/23/64	SAIGON	M	S	SON	SAME ABOVE
9. NGUYEN THI XUAN HUYEN	6/1/70	KIEN GIANG	F	S	DAUGHTER	SAME ABOVE
10. NGUYEN HONG NGOC	11/21/83	VUNG TAU	F	S	GRAND DAUGHTER	
11.	/ /					
12.	/ /					
13.	/ /					
14.	/ /					

III. FAMILY TREE

THE INFORMATION BELOW RELATES TO YOU, THE U.S.A. RELATIVE.

List all of your relatives requested below even if they are already listed on Page 1. Please include relatives who are already in the U.S.A. or other countries as well as those in Vietnam. We must establish your entire family. (If there is not enough room, continue on separate sheet.)

NAME	SEX	DATE OF BIRTH mo/day/yr	COUNTRY OF BIRTH	MARRIED? (circle one)	LIVING or DEAD?	ADDRESS
A. Your husband/wife: DIANE DIEU N. NGO	F	07/18/45	VIETNAM	Yes/No	LIVING	657 EASTON COURT SAN JOSE, CA 95133
B. Your other husbands/wives: XXXXXXXXXXXXXXXXXXXX	M/F			Yes/No		
XXXXXXXXXXXXXXXXXXXX	M/F			Yes/No		
C. Your children:	M/F			Yes/No		
ANDREW HUNG D. NGO	M	05/23/72	VIETNAM	Yes/No	LIVING	SAME ABOVE
EDWARD THINH D. NGO	M	04/08/74	VIETNAM	Yes/No	LIVING	SAME ABOVE
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
D. Your parents:	M/F			Yes/No		
TRAN THI SAO	M/F	05/16/17	VIETNAM	Yes/No	LIVING	45 DO CHIEU - VUNG TAU
NGO DINH BONG	M/K	DEAD		Yes/No		
E. Your brothers/sisters:	M/F			Yes/No		
(1) NGO XUAN MAI	M/F	10/07/32	VIETNAM	WIDOWED Yes/No	LIVING	SAME ABOVE
(2) NGO XUAN PHUONG	M/F	06/15/41	VIETNAM	Yes/No	LIVING	SAME ABOVE
(3) NGO XUAN DAO	M/F	08/20/48	VIETNAM	WIDOWED Yes/No	LIVING	SAME ABOVE
(4) NGO DINH LONG	M/F	08/19/51	VIETNAM	Yes/No	LIVING	226 LO VCC NGO GIA TU P.3, Q10 HO CHI MINH CITY
(5) NGO DINH LIEM	M/F	10/23/54	VIETNAM	Yes/No	LIVING	45 DO CHIEU - VUNG TAU
(6) NGO DINH NGHIEM	M/F	08/10/57	VIETNAM	Yes/No	LIVING	SAME ABOVE
(7) NGO XUAN NGUYET	M	12/28/34	VIETNAM	YES	LIVING	DANMARK

IV. (A) U.S. GOVERNMENT EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was a U.S. Government employee, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE: NONE

AGENCY: ☐ EMBASSY, ☐ USAID/USOM, ☐ CORDS, ☐ USIS, ☐ USARV/MACV/DAO, ☐ OTHER
SECTION/DIVISION/OFFICE:

LAST POSITION: LAST GRADE:

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM TO PLACE:

NAME OF LAST SUPERVISOR: REASON FOR SEPARATION:

SECTION/DIVISION/OFFICE:

LAST POSITION: LAST GRADE:

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM TO PLACE:

NAME OF LAST SUPERVISOR: REASON FOR SEPARATION:

IV. (B) U.S. GOVERNMENT TRAINING OR SCHOOLING IN VIETNAM

Was any training or schooling provided by the U.S. Government for the Principal Applicant or any accompanying relative? Yes ☐ No ☐ UNKNOWN

FOR: (NAME) NGUYEN VAN PHAT

DATE:	FROM	-	TO	SCHOOL	PLACE	DESCRIBE

V. PRIVATE EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for a U.S. company or organization, please complete this section. NONE

NAME OF EMPLOYEE: _____ JOB TITLE: _____
COMPANY/ORGANIZATION: _____ SUPERVISOR'S NAME: _____
PLACE: _____ FROM: _____ TO: _____
JOB DESCRIPTION: _____
EMPLOYEE NO.: _____ BADGE NO.: _____ PAYROLL NO.: _____
REASON FOR SEPARATION: _____

NAME OF PREVIOUS COMPANY/ORGANIZATION: _____
PREVIOUS JOB TITLE: _____ SUPERVISOR'S NAME: _____
PLACE: _____ FROM: _____ TO: _____
JOB DESCRIPTION: _____
EMPLOYEE NO.: _____ BADGE NO.: _____ PAYROLL NO.: _____
REASON FOR SEPARATION: _____

VI. TRAINING OR SCHOOLING OUTSIDE VIETNAM

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was trained or educated outside Vietnam, please complete this section.

NAME OF STUDENT/TRAINEE: NGUYEN VAN PHAT NAME OF SCHOOL: _____
DESCRIPTION OF COURSES: MILITARY INTERLIGENCE
PLACE: _____ DEGREE/CERTIFICATE: _____
WHO PAID FOR THE TRAINING? _____
DURATION OF TRAINING: FROM _____ TO _____

NAME OF STUDENT/TRAINEE: _____ NAME OF SCHOOL: _____
DESCRIPTION OF COURSES: _____
PLACE: _____ DEGREE/CERTIFICATE: _____
WHO PAID FOR THE TRAINING? _____
DURATION OF TRAINING: FROM _____ TO _____

VII. VIETNAMESE GOVERNMENT OR MILITARY SERVICE

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for the Vietnamese Government or served in the Vietnamese military prior to 1975, please complete this section.

NAME OF PERSON: NGUYEN VAN PHAT MINISTRY OR MILITARY UNIT: _____
TITLE OR RANK: LIEUTENANT COLONEL PLACE: LONG AN PROVINCE
FROM: _____ TO 1975 JOB DESCRIPTION: CHIEF OF MILITARY INTERLLIGEN
LIST ANY AWARDS, COMMENDATIONS, OR MEDALS RECEIVED FROM THE U.S. GOVERNMENT: UNKNOWN

DID YOUR RELATIVES WORK CLOSELY WITH AMERICANS? YES ☒ NO ☐ IF YES, PLEASE DESCRIBE: _____

NAMES/RANKS OF ANY AMERICAN ADVISORS: _____

VIII. RE-EDUCATION

DID THE PRINCIPAL APPLICANT OR ANY ACCOMPANYING RELATIVE SPEND TIME IN REEDUCATION? YES ☒ NO ☐

NAME: NGUYEN VAN PHAT DURATION: FROM JUNE 1975 TO JULY 1985 (DEAD)
NAME: _____ DURATION: FROM _____ TO _____

IX. REMARKS

Are there any special considerations or comments that would affect your relatives' eligibility?

After year 1975, my sister's family (their childrens) cannot go to school, go to work or hold a job because their father was the Lieutenant Colonel, Chief of Military Intelligence for the pass Government.

IF MORE SPACE IS NECESSARY FOR YOU TO ADD MORE COMPLETE INFORMATION ABOUT ANY OF THE ITEMS REQUESTED ON THIS AFFIDAVIT, PLEASE WRITE THAT INFORMATION ON A SEPARATE SHEET TO BE ATTACHED TO THE AFFIDAVIT. THIS WILL BE NECESSARY IF MORE THAN ONE FAMILY MEMBER WORKED FOR THE U.S. GOVERNMENT, A U.S. COMPANY, OR THE VIETNAMESE GOVERNMENT.

X. NOTARIZATION

I swear that the above information is true. I understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Subscribed and sworn to me
this 23 day of SEPTEMBER, 1988

(Signature of Applicant)

(Signature of Notary)

My commission expires: 10-20-89

SEAL OF NOTARY



OFFICIAL SEAL
BILLIE A. STRASSER
NOTARY PUBLIC - CALIFORNIA
SANTA CLARA COUNTY

My Commission Expires Oct 20, 1989

NOTE: If you are a refugee or Permanent Resident Alien, please attach a copy of your I-94 (refugee) or I-151/I-551 (Permanent Resident Alien) green card to the completed affidavit. Do not photocopy your Naturalization Certificate.

AFFIDAVIT OF SUPPORT

(ANSWER ALL ITEMS; FILL IN WITH TYPEWRITER OR PRINT IN BLOCK LETTERS IN INK.)

I, PHILIP NGHIEP DINH NGO, residing at _____
(Name) (Street and Number)

(City) (State) (ZIP Code if in U.S.) (Country)

BEING DULY SWORN DEPOSE AND SAY:

1. I was born on MAY 13, 1946 at VUNG TAU S. VIETNAM
(Date) (City) (Country)

If you are not a native born United States citizen, answer the following as appropriate:

a. If a United States citizen through naturalization, give certificate of naturalization number 11618770

b. If a United States citizen through parent(s) or marriage, give citizenship certificate number _____

c. If United States citizenship was derived by some other method, attach a statement of explanation.

d. If a lawfully admitted permanent resident of the United States, give 'A' number _____

2. That I am 38 years of age and have resided in the United States since (date) 4/1975

3. That this affidavit is executed in behalf of the following person:

<u>NGO XUAN MAI</u>		<u>FEMALE</u>	<u>52</u>
(Name)		(Sex)	(Age)
<u>VIET NAM</u>	<u>MARRIED</u>	<u>SISTER</u>	
(Citizen of — Country)	(Marital Status)	(Relationship to Deponent)	
<u>45 DO CHIEU ST.</u>	<u>VUNG TAU</u>	<u>S. VIET NAM</u>	
(Presently resides at — Street and Number)	(City)	(State)	(Country)

4. That this affidavit is made by me for the purpose of assuring the United States Government that the person named in item 3 will not become a public charge in the United States.

5. That I am willing and able to receive, maintain and support the person named in item 3. That I am ready and willing to deposit a bond, if necessary, to guarantee that such person will not become a public charge during his or her stay in the United States, or to guarantee that the above named will maintain his or her nonimmigrant status if admitted temporarily and will depart prior to the expiration of his or her authorized stay in the United States.

6. That I understand this affidavit will be binding upon me for a period of three (3) years after entry of the person named in item 3 and that the information and documentation provided by me may be made available to the Secretary of Health and Human Services.

7. That I am employed as, or engaged in the business of MAGNETIC MEDIA MFG with DYSAN CORPORATION
(Type of business) (Name of concern)
at 5201 PATRICK HENRY DR. SANTA CLARA CA 95050
(Street and Number) (City) (State) (ZIP Code)

I derive an annual income of (if self-employed, I have attached a copy of my last income tax return or report of commercial rating concern which I certify to be true and correct to the best of my knowledge and belief. See instruction for nature of evidence of net worth to be submitted.)

\$ 65,000.00/w Wif

I have on deposit in savings banks in the United States

\$ N/A

I have other personal property, the reasonable value of which is

\$ 85,000.00

I have stocks and bonds with the following market value, as indicated on the attached list which I certify to be true and correct to the best of my knowledge and belief.

\$ 15,000.00

I have life insurance in the sum of

\$ 175,000.00

With a cash surrender value of

\$ _____

I own real estate valued at

\$ 110,000.00

With mortgages or other encumbrances thereon amounting to \$ _____

Which is located at 657 EASTON COURT SAN JOSE CA 95133

(Street and number)

(City)

(State)

(ZIP Code)

8. That the following persons are dependent upon me for support: (Place a check ☒ in the appropriate column to indicate whether the person named is wholly or partially dependent upon you for support.)

NAME OF PERSON	WHOLLY DEPENDENT	PARTIALLY DEPENDENT	AGE	RELATIONSHIP TO ME
DIANE DIEU N. NGO	V		39	WIFE (EMP. DANASONICS INC.)
ANDREW HUNG D. NGO	V		11	SON
EDWARD THINH D. NGO	V		9	SON

9. That I have previously submitted affidavit(s) of support for the following person(s). If none, state none.

<u>Name</u>	<u>Date submitted</u>
TRAN Sao - NGO, Xuan Nguyet -	January 6, 1984
NGO, Xuan Phuong - Xuan Dao -	
NGO, Dinh Long	

10. That I have submitted visa petition(s) to the Immigration and Naturalization Service on behalf of the following person(s). If none, state none.

<u>Name</u>	<u>Relationship</u>	<u>Date submitted</u>
Same Above	Mother, Sisters & Brother	2/16/83
		at SAN FRANCISCO

11. (Complete this block only if the person named in item 3 will be in the United States temporarily.)

That I ☐ do intend ☐ do not intend, to make specific contributions to the support of the person named in item 3. (If you check "do intend", indicate the exact nature and duration of the contributions. For example, if you intend to furnish room and board, state for how long and, if money, state the amount in United States dollars and state whether it is to be given in a lump sum, weekly, or monthly, and for how long.)

OATH OR AFFIRMATION OF DEPONENT

I swear (affirm) that I know the contents of this affidavit signed by me and the statements are true and correct.

Signature of deponent Phuoc H. H. Dao

Subscribed and sworn to (affirmed) before me this 10th day of JANUARY, 19 84

at Santa Clara My commission expires on 9-16-86

Signature of Officer Administering Oath R. J. Mooradian Title Notary Public

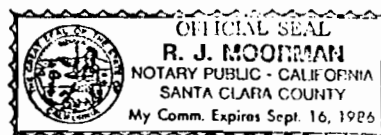
If affidavit prepared by other than deponent, please complete the following:

I declare that this document was prepared by me at the request of the deponent and is based on all information of which I have any knowledge.

(Signature)

(Address)

(Date)





NATIONAL OFFICE

USCC Reference No. 61246MIGRATION AND REFUGEE SERVICES ODP-IV No. _____
(If known)1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20003
(202) 659-6646/6647

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (Vietnam)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

Diocese of: _____

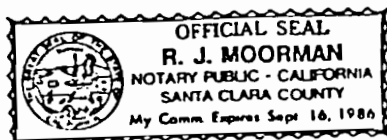
Your Name: Mr/Ms/Mrs PHILIP NGHIEP DINH NGO Phone (home) _____
(work) _____Your Address _____
Number Street County/City State Zip 95133Date of Birth: MAY 13, 1946 Place of Birth: VUNGTAU - S.VIETNAMDate of Entry to U.S. 4/1975 Alien Number A _____Naturalization Certificate Number (If Applicable) 11618770 - 6/17/82 - SAN FRANCISCOLegal Status Parolee ☐ Permanent Resident Alien ☐ U.S. Citizen ☒I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States, under the ORDERLY DEPARTURE PROGRAM. (ODP) I include a copy of my ☐ I-94 (both sides) ☒ I-151 (Permanent Resident Alien Card)

Name	Sex	Date/Place of Birth	Relation to you	Address in Vietnam
NGO XUAN MAI	F	10/7/1932 - VN	SISTER	45 DOCHIEU ST.
NGUYEN VAN PHAT	M	3/20/1928 - NAMVANG	BROTHER IN LAW	VUNGTAU
NGUYEN TAN DAT	M	9/16/1954 - VN	NEPHEW	S. VIET NAM
NGUYEN THI XUAN HONG	F	3/1/1956 - VN	NIECE	
NGUYEN THI XUAN LAN	F	4/13/1957 - VN	NIECE	
NGUYEN DUC THO	M	5/20/1961 - VN	NEPHEW	
NGUYEN DUC TAO	M	7/16/1963 - VN	NEPHEW	
NGUYEN DUC THANG	M	11/23/1964 - VN	NEPHEW	
NGUYEN THI XUAN HUYEN	F	5/1/1970 - VN	NIECE	

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Philip Nghiep Dinh Ngo
Your Signature

Stamp or Seal of Notary

Subscribed and sworn to before me this 22nd day of FEBRUARY, 19 83.R. J. Moorman
Signature of Notary PublicMy commission expires: 9-16-86

** Any change of address should be reported immediately to USCC National Office and the local USCC Diocesan Resettlement Office.



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

(202) 659-6646

659-6647

Số USCC#

Số ODP-Bangkok-IV#
(nếu biết)

Mẫu mới - Form A

XIN ĐOÀN TỤ GIA-ĐÌNH
(Thân Nhân Ở Việt-Nam)

Tên Người Đứng Đón ở Hoa Kỳ: PHILIP NGHIEP DINH NGO
Địa-Chỉ :
Tuổi của Người Đứng Đón: 13/05/1946 Nơi Sinh: VUNG TAU - VIETNAM
Ngày Người Đứng Đón tới Hoa Kỳ: 4/1975
Từ đâu tới: VIET NAM FORT CHAFFE (ARKANSAS)
(Nước nào) (Trại Ty-Nạn Nao)
Số "Alien Registration" (Chỉ trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh): A-
Số Chứng-Chỉ Nhập-Tích Mỹ (Nếu có): 11618770 - 17/06/1982 - SAN FRANCISCO
Quy-chế Hiện-tại của Người Đứng-Đón:
☐ Ty-nạn (Chưa có quy-chế Thưởng-trú-nhân)
Xin đánh dấu: ☒ ☐ Thưởng-trú-nhân (Đã có Thẻ-Xanh)
Chú-thích: Dù đã có làm đơn Mẫu I-130, ☒ Công-dân Hoa-Kỳ
cũng xin điền mẫu này và
gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện
còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tụ với tôi. (Tôi chấp nhận để
tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như
Cao-Ủy- Ty-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc
trách chương-trình Đoàn-Tụ Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam).

XIN ĐIỀN CẢ BẢN TIẾNG ANH VÀ THI THỰC CHỦ KÝ (trên bản tiếng Anh)

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia- Đình với Tôi	Địa-Chỉ Rõ-Ràng và Mỗi Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
1) NGO XUAN MAI - 07/10/1932	VIET NAM	CHI GAI	45 DO CHIEU - VUNG TAU - VIET NAM
2) NGUYEN VAN PHAT - 20/03/1928	NAM VANG	ANH RE	
3) NGUYEN TAN DAT - 16/09/1954	VIET NAM	CHAU TRAI	
4) NGUYEN THI XUAN HONG - 01/03/1956 - VN		CHAU GAI	
5) NGUYEN THI XUAN LAN - 13/04/1957 - VN		CHAU GAI	
6) NGUYEN DUC THO - 20/05/1961	VIET NAM	CHAU TRAI	
7) NGUYEN DUC TAO - 16/07/1963	VIET NAM	CHAU TRAI	
8) NGUYEN DUC THANG - 23/11/1964	VIET NAM	CHAU TRAI	
9) NGUYEN THI XUAN HUYEN - 01/06/1970 - VN		CHAU GAI	

Người làm đơn ký tên: Philip Nghiep Dinh Ngo Ngày làm đơn: 22/02/1983

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

U. S. IMMIGRATION & NATURALIZATION SERVICE
630 SANSOME STREET

SAN FRANCISCO, CA 94111

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

NG HIEP Dinh Ngo

Long Dinh.

NAME OF BENEFICIARY Nguyet Xuan, Dao Xuan, Mai Xuan, Phuong Xuan.	
CLASSIFICATION 2036/5	FILE NO.
DATE PETITION FILED 2/16/83	DATE OF APPROVAL OF PETITION 2/16/83

Date:

2/16/83

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE. THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HERewith.
8. ☐ REMARKS

VERY TRULY YOURS

David N. Oberst

DISTRICT DIRECTOR



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

202/659-6625

Telex: 248393 ATTN: MRS

RE: ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP)

USCC Case Number: 61246
(File with I-171)

Dear Sir/Madam:

We have received your copies of the Notice of Approval (I-171) concerning the recipients in Vietnam who want to join you in the United States. As you know, INS has already forwarded the approved petitions to the American Embassy in Bangkok for visa processing when your relatives are allowed by the Vietnamese authorities to leave Vietnam.

ODP Office in Bangkok will eventually tell you which documents are needed to complete your file and to give you further instructions for that purpose.

At this stage, you should forward to your relatives in Vietnam copies of INS Notice of Approval (I-171) which may help them to obtain Exit Permits. Please inform us when your relatives receive Exit Permits.

With regards to transportation from Ho Chi Minh City to Bangkok and to final destination in the United States, an International Organization will make arrangements. As a matter of fact, ICM (Intergovernment Committee for Migration) in New York, 60 East 42nd. Street, Suite 2122 N.Y. 10165 has an agreement with the U.S. State Department to give loans to emigrants from Vietnam for their flight from Bangkok to the U.S. The relatives in the United States need not pay tickets in advance nor living and processing expenses in Bangkok.

In any further correspondence with our Washington D.C. Office, please refer to the above-mentioned USCC case number.

Sincerely,
Thu K. Vu
Vu K. Thu
Administrative Assistant

STATE OF CALIFORNIA

COUNTY OF

SANTA CLARA

ss.

ON

JANUARY 14,

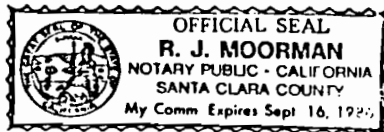
1983

before me, the undersigned, a Notary Public in and for said State, personally appeared

MARIE TRAN

known to me,
to be the person whose name is subscribed to the within instrument,
and acknowledged to me that he executed the same.

WITNESS my hand and official seal.



R. J. Moorman
Notary Public in and for said State.

REPUBLIC OF VIETNAM
Number# 195

BIRTH CERTIFICATE

```
#####  
#                                     #  
#   Name                           #   NGO XUAN MAI                       #  
#   Sex                             #   Female                           #  
#   Date Of Birth                   #   7th October 1932                     #  
#   Father Name                     #   NGO VAN BONG                         #  
#   Professional                    #   Business                             #  
#   Address                         #   Vung Tau Bay                         #  
#   Mother Name                     #   TRAN THI SAO                         #  
#   Professional                    #   Housekeeper                         #  
#   Address                         #   Vung Tau Bay                         #  
#   1st Or 2nd Wife                 #   First Wife                           #  
#   Reporter                        #   NGO VAN BONG                         #  
#   Age                             #   Twenty Years Old                     #  
#   Professional                    #   Business                             #  
#   1st Witness                     #   NGUYEN THI TAM                       #  
#   Age                             #   Thirty Years Old                     #  
#   Professional                    #   Housekeeper                         #  
#   Address                         #   Vung Tau Bay                         #  
#   2nd Witness                     #   NGUYEN VAN BO                        #  
#   Age                             #   Thirty Eight Years Old               #  
#   Professional                    #   Farmer                              #  
#   Address                         #   Vung Tau Bay                         #  
#                                     #  
#####
```

I certify that this is a true translation
of the attached document .

1/14/83
Date

Adair La Thien
Signature

Cap Saint Jacques, 8th October 1932
SEAL AND SIGNATURE OF :
M.LARIVIERE Chief Of Province
NGUYEN VAN BONG - VIEN - TAM - BO

NAISSANCE

Số hiệu 195

Sanh

(1)

Nom et prénom de l'enfant. Tên họ đứa con nít	Ngô-xuân-Hai
Son sexe. Nam, nữ.	Con gái
Date de naissance. Sanh ngày nào	Le 7 Octobre 1932
Lieu de naissance. Sanh tại chỗ nào.	Dispensaire
Nom et prénom de son père (pour les En- fants nés hors mariage, le nom de la mère devra seul être indiqué). Tên, họ cha (con sanh không phép cưới kể tên họ mẹ mà thôi).	Ngô-văn-Bông
Sa profession. Cha làm nghề gì.	Làm ruộng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu.	Vũng-Tàu Cap
Nom et prénom de sa mère. Tên, họ mẹ.	Trần-thị-Sao
Sa profession. Mẹ làm nghề gì.	Theo chồng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu.	Vũng-Tàu Cap
Son rang de femme mariée. Vợ chánh hay là vợ thứ.	Vợ chánh
Nom et prénom du déclarant. Tên, họ người khai.	Ngô-văn-Bông
Son âge. Mấy tuổi.	Hai mươi tuổi
Sa profession. Làm nghề gì.	Làm ruộng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu.	Vũng-Tàu Cap
Nom et prénom du 1 ^{er} témoin. Tên, họ người chứng thứ nhất.	Nguyễn-thị-Tám
Son âge. Mấy tuổi.	Ba mươi bốn tuổi
Sa profession. Làm nghề gì.	Sage femme
Son domicile. Nhà cửa ở đâu.	Dispensaire
Nom et prénom du 2 ^e témoin. Tên, họ người chứng thứ nhì.	Nguyễn-văn-Bộ
Son âge. Mấy tuổi.	Ba mươi tám tuổi
Sa profession. Làm nghề gì.	Infirmier
Son domicile. Nhà cửa ở đâu.	Dispensaire

Vu pour la légalisation de la
signature des fonctionnaires
de l'Etat. En appose
Cap St-Jacques le 24 Octobre 1932
L'ADMINISTRATEUR-MAIRE
J. DUBOIS

[Signature]

HUA-VÂN-NGO

Chứng thiết:
Thăng-Tam, ngày 22-10-1932

Hưởng-Thân: *[Signature]*

TỈNH VŨNG-TÀU
Xã-LANG-THIANG-TAM
XÃ TRƯỞNG

Hưởng-Hác: *[Signature]*



(1) Marge réservée
pour la mention, en
résumé, des juge-
ments rectificatifs des
actes de l'état-civil.

(1) Lề chừa để mà
lược biên án tòa cái
giấy khai sanh tại

Cầu y hôn chánh:

Thăng-Tam, ngày 22-10-1932

Chức việc coi bộ đời,

Cap St-Jacques le 8 Octobre 1932

Tại Thăng-Tam, ngày 1932

Le déclarant,
Người khai,

L'Officier de l'Etat Civil,
Chức việc coi bộ đời,

Les témoins,
Các người chứng,

ký tên: Bông,

ký tên: Viện,

ký tên: Tám, Bộ,

Nota. — Les blancs non utilisés devront être remplis par un trait.
Phải biết. — Chỗ trắng không dùng tới thì phải kéo một nét,

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CĂN-CƯỚC

Số

Họ Tên

NGO XUAN MAI

Ngày, nơi sinh

2-10-1942

Thị trấn (Vùng)

Ngô Văn Bô Ng

Cha

Trần Thị Sao

Mẹ

Trần Thị Sao

Trần Thị Sao

I Nguyễn Huỳnh Đức K.G

Dấu vết riêng:

Tàn nhang I sau đuôi
mày trái.

Chữ ký đương sự:

[Signature]

Kien-Giang ngày 25-10-1969

PHÓ TY CẢNH-SÁT QUỐC GIA

[Signature]

LƯU NGHĨA HIỆP

Đặc: 1 th

53

Đặc: 1 th

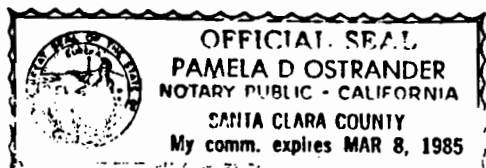
45

ng

State of California
County of Santa Clara } ss.

On this the 6th day of October 19 82, before me,
the undersigned Notary Public, personally appeared
Ky Tuong Van Ho

known to me to be the person(s) whose name(s) is subscribed
to the within instrument and acknowledged that he
executed the same for the purposes therein contained.
IN WITNESS WHEREOF, I hereunto set my hand and official seal.



One Results Way, Cupertino, CA 95014

Pamela D. Ostrander

REPUBLIC OF VIETNAM

Ministry Of Justice

Judicial Service Of
HUE

TuyHoa Court House

Number # 2535

CERTIFICATE IN LIEU OF BIRTH CERTIFICATE OF

NGUYEN VAN PHAT

On June 16th, 1959 at 8:00 .

Before us NGUYEN TRUNG THOAI , Province Chief and Judge of TuyHoa Court House, and DINH DONG LUONG Clerk Assistant, are presented in our office .

1. LUONG NGHIA : 35 years old, military, PhuYen Base APO.4757, ID# 24A01081 - August 25, 1955 .
2. PHAM BA QUYET : 36 years old, military, PhuYen Base APO.4757, ID# 23A01103 - August 25, 1955 .
3. LE BUNG : 37 years old, military, PhuYen Base APO.4757, ID# 22A004511 - Sept 2, 1955 .

These witnesses have sworn and testified firm that NGUYEN VAN PHAT, 31 years old , military, PhuYen Base APO.4757, ID# N090015 -July 23, 1955 - HocMon is born on March 20, 1928 at NamVang, son of NGUYEN VAN HOI and NGUYEN THI HUONG .

The reason for his inability to obtain a copy of his Birth Certificate, is the communication to birth place is being cut off .

Because of this , we release this Certificate In Lieu Of Birth Certificate for his usage according to the Law .

Article 334-337 and the followed articles of the renewed Penal Law stating that a penalty of prison will be drawn upon witnesses as well as the subject if they lie .

The witnesses signed with us after these articles we read to them .

COPY FROM ORIGINAL CERTIFICATE

TuyHoa , June 16 , 1959

(SEAL AND SIGNATURE)

DINH DONG LUONG

DATE 10.6.82

SIGNATURE

Nguyen van Tho

I certify that this is a true translation of the attached document.

BỘ TƯ PHÁP

SỞ TƯ PHÁP - HUẾ

TÒA HÒA GIẢI

Chứng-chỉ Thể-vì Khai-Sanh

Số 2535

của

NGUYEN VAN PHAT

ngày 16-6-59

Năm một ngàn chín trăm năm mươi chín tháng sau
ngày mười sáu hồi tam giờ

Trước mặt chúng tôi là, NGUYEN TRUNG THOAI, Quận-Trưởng
kiêm Tham-Phán Tòa Hòa-Giải Quận Tuy-Hoà, ngồi tại Văn-
phòng có Ông ĐINH ĐÔNG LUONG, Lục-sự giúp việc

Có ông, là NGUYEN VAN PHAT, 31 tuổi, nghề-nghiệp
Quân-nhân, trú tại Co-quan Quân-su Phu-Yên Kbc 4757
thẻ kiểm-tra số NO90015 ngày 23.7.1955 do Quân
Hoc-môn cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích-lục
khai-sanh của NGUYEN VAN PHAT

sinh ngày 20 tháng 3 năm 1928 tại làng Nam-vang
quận tỉnh được vì lẽ
số nhân-thể-bỏ nơi sanh đã bị thất-lạc, huy-liệt
Nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên
kê sau, do y dẫn đến đề lập chứng-chỉ thay thế chứng-thư hộ-lịch nói trên,

LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN :

1o/ LUONG NGHIA, 35 tuổi, nghề Quân-nhân
trú tại Co-quan Quân-su Phu-Yên KBC. 4.757
thẻ kiểm-tra số 24A01081 ngày 25.8.1955
do Quân Tuy-Hoà cấp.
2o/ PHAM BA QUYET, 36 tuổi, nghề Quân-nhân
trú tại Co-quan Quân-su Phu-Yên KBC. 4.757
thẻ kiểm-tra số 23A01103 ngày 25.8.1955
do Quân Tuy-Hoà cấp.
3o/ LE BUNG, 37 tuổi, nghề Quân-nhân
trú tại Co-quan Quân-su Phu-Yên KBC. 4.757
thẻ kiểm-tra số 22A004511 ngày 2.9.1955
do Thị-xã Nha-Trang cấp.

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên-thệ và nghe đọc điều 334-337
H. V. HÌNH-LUẬT phạt tội ngụy chứng về việc hộ, đồng cam đoan quả quyết
biết chắc tên NGUYEN VAN PHAT

sinh ngày Hai mươi tháng Ba
năm Một ngàn chín trăm hai mươi tám
tại làng Nam-vang quận tỉnh
tên Ông NGUYEN-VAN HOI
và Bà NGUYEN THI HUONG

hai Ông Bà này đã chính thức lấy nhau.

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương-sự không thể
xin sao lục giấy khai-sanh nói trên được vì lẽ số nhân-thê-bổ
nơi sanh đã bị thất-lạc, huy-liệt

Bởi vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu
điều 47-48 H. V. HỘ - LUẬT, lập chứng-chỉ thể vì khai-sanh này cho
tên NGUYEN VAN PHATUON

sanh ngày Hai mươi tháng Ba
năm Một ngàn chín trăm hai mươi tam

tại làng Nam-vang quận
tỉnh con Ông NGUYEN VAN HOI
và Bà NGUYEN THI HUONG

đề cấp cho đương-sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và ông Lục-sự sau
khi nghe đọc lại,

Lục-sự Thẩm-Phán

Ký tên : ĐINH DONG LUONG Ký tên : NGUYEN TRUNG THOAI
và đóng dấu, và đóng dấu,

PHAM BA QUYET

LUONG NGHIA NGUYEN VAN PHAT

PHAM BA QUYET

LE BUNG

Ngày tháng năm

Quyền Thủ

TRICH LUC Y BAN CHINH

TUY HOA, ngày 16 tháng 6 năm 1959

Lục-sự

ĐINH DONG LUONG

CHỦ-SỰ

NGUYEN THI HUONG

ĐINH DONG LUONG

ĐINH DONG LUONG

ĐINH DONG LUONG

ĐINH DONG LUONG

ĐINH DONG LUONG

ĐINH DONG LUONG

ĐINH DONG LUONG

ĐINH DONG LUONG

ĐINH DONG LUONG

STATE OF CALIFORNIA

COUNTY OF

Santa Clara } ss.

ON

Jan 7

19

84

before me, the undersigned, a Notary Public in and for said State, personally appeared

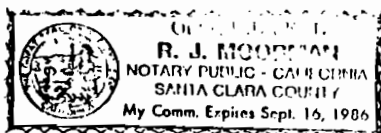
THAI HUO HE

, known to me,

to be the person whose name TH subscribed to the within Instrument,

and acknowledged to me that he executed the same.

WITNESS my hand and official seal.



R. J. Moorehead

Notary Public in and for said State.

REPUBLIC OF VIET NAM

Number # 644

BIRTH CERTIFICATE

```
#####
#
# Name          # NGUYEN TAN DAT      #
#
# Sex           # Male              #
#
# Date Of Birth  # 16 September 1954-20:00#
#
# Place Of Birth # Thang Tam                     #
#
# Father Name    # NGUYEN VAN PHAT    #
#
# Age            # -----          #
#
# Professional   # Military                     #
#
# Address        # Phu Nhuan ( SaiGon )  #
#
# Mother Name    # NGO XUAN MAI                 #
#
# Age            # -----          #
#
# Professional   # Housekeeper                   #
#
# Address        # Phu Nhuan ( SaiGon )  #
#
# 1st Or 2nd Wife # First Wife                     #
#
# Reporter       # Nguyen Van Phat             #
#
# Date Of Report  # -----          #
#
# 1st Witness    # Nguyen Thi Tuc               #
#
# 2nd Witness    # Nguyen Thi Oanh              #
#
# Address        # Thang Tam                     #
#
#####
```

I certify that this is a true translation
of the attached document.

Jan 24 84
Date

Signature

Cap St-Jacques, 22 September 1954

COPY FROM ORIGINAL CERTIFICATE

SEAL AND SIGNATURE OF:
BUI MANH THINH - TRAN VAN HUONG
PHAT - MUOI - TUC - OANH

MIỀN LỀ PHẢI
Họ: Nguyễn Tấn Đạt
Quê: Đôi

KHAI SANH

Số hiệu:

644



SAO Y BỘ:

Thăng-Tam, ngày 10-11-69
Chủ-Tịch UBHC Khu-Phố
Kiêm Hộ-Tịch,



TRẦN-VĂN-HƯƠNG

Tên, họ ấu nhi: NGUYỄN-TẤN-ĐẠT
Phái: Nam
Sanh: Ngày mười sáu, tháng chín dương-lịch, năm
một ngàn chín trăm năm mươi bốn, 20 giờ.
(Ngày, tháng, năm)
Tại: Thăng-Tam
Cha: Nguyễn-văn-Phát
(Tên họ) //
Tuổi: //
Nghề nghiệp: Thiếu-Ủy Quân-Đội Quốc-Gia Việt-Nam
Cư trú tại: Phủ-Nhuận (Saigon)
Mẹ: Ngô-xuân-Mai
(Tên họ) //
Tuổi: //
Nghề nghiệp: Làm việc nhà
Cư trú tại: Phủ-Nhuận (Saigon)
Vợ: Vợ chánh
Người khai: Nguyễn-văn-Phát
(Tên họ)
Tuổi: Hai mươi sáu tuổi
Nghề nghiệp: Thiếu-Ủy Quân-Đội Quốc-Gia Việt-Nam
Cư trú tại: Phủ-Nhuận (Saigon)
Ngày khai: //
Người chứng thứ nhất: Nguyễn-thị-Túc
(Tên họ)
Tuổi: Bốn mươi một tuổi
Nghề nghiệp: Nữ hộ-sinh
Cư trú tại: Thăng-Tam
Người chứng thứ nhì: Nguyễn-thị-Oanh
(Tên họ)
Tuổi: Hai mươi sáu tuổi
Nghề nghiệp: Nữ hộ-sinh
Cư trú tại: Thăng-Tam

Cap St-Jacques, le 22 Septembre 1954

Làm tại Thăng-Tam, ngày 10 tháng 11 năm 1969

Người khai, Hộ lại, Nhân chứng

Ký tên: Phát, Ký tên: Mười, Ký tên: Túc, Oanh

BÙI-MẠNH-THỊNH

STATE OF CALIFORNIA

COUNTY OF

Santa Clara

ss.

ON

Jan 4

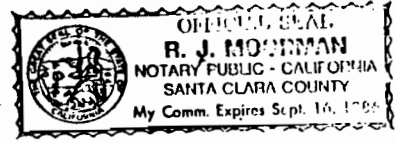
19 *84*

before me, the undersigned, a Notary Public in and for said State, personally appeared

THOMAS HUNTER

_____, known to me,
to be the person whose name *IS* subscribed to the within Instrument,
and acknowledged to me that he executed the same.

WITNESS my hand and official seal.



R. J. Mohrman

Notary Public in and for said State.

REPUBLIC OF VIET NAM

Southern Part
SaiGon City Hall
Province Thirth

Number # 2097

BIRTH CERTIFICATE

Year 1956

```
#####
#                                     #
# Name                             # NGUYEN THI XUAN HONG #
# Sex                              # Female                #
# Date Of Birth                    # 1 March 1956         #
# Place Of Birth                   # SaiGon, 48 Na Lo St. #
# Father Name                      # NGUYEN VAN PHAT      #
# Age                              # Twenty eight years old #
# Professional                     # Military             #
# Address                          # PhuNhuon 418 Vo di Nguy#
# Mother Name                      # NGO XUAN MAI         #
# Age                              # Twenty four years old #
# Professional                     # Housekeeper          #
# Address                          # PhuNhuon 418 Vo di Nguy#
# 1st Or 2nd Wife                  # First Wife           #
#                                   # _ _ _                #
#####
```

I certify that this is a true translation
of attached document.

Date

Signature

SaiGon , 2 March 1956

COPY FROM ORIGINAL CERTIFICATE

Saigon , 11 November 1969

SEAL AND SIGNATURE OF:
LAM HANH

ĐO-THÀNH SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN ĐÀ

HỘ-TỊCH

Số hiệu : 2097



LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm năm mươi sáu

Tên, họ đứa nhỏ	Nguyễn thị Xuân Hồng
Phái	Nữ
Ngày sanh	Một tháng ba năm một ngàn chín trăm năm mươi sáu
Nơi sanh	Saigon 48 đường Mã Lộ
Tên, họ người Cha. . .	Nguyễn văn Phát
Tuổi	Hai mươi tám
Nghề-nghiep	Quân nhân
Nơi cư-ngụ	Phủ nhận 418 vô di nguy
Tên, họ người mẹ . . .	Ngô ^{Xuân} thị Mai
Tuổi	Hai mươi bốn
Nghề-nghiep	Hội trợ
Nơi cư-ngụ	Phủ nhận 418 vô di nguy
Vợ chánh hay thứ . .	Vợ chánh

MIỄN LỆ-PHÍ
Để ngỏ 115-95 Quận Đới

Lập tại Saigon, ngày 2 tháng 3 năm 19 56
TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÁNH : 6
Saigon, ngày 11 tháng 11 năm 19 69
TỔ-QUẢN, QUẬN ĐÀ

STATE OF CALIFORNIA

COUNTY OF

Santa Clara }

ss.

ON

Jan 4

1984

before me, the undersigned, a Notary Public in and for said State, personally appeared

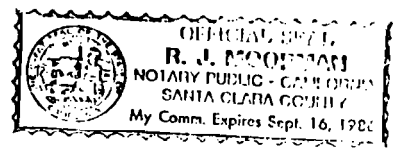
THAT HE

known to me,

to be the person whose name LS subscribed to the within Instrument,

and acknowledged to me that he executed the same.

WITNESS my hand and official seal.



R. J. Moorehead

Notary Public in and for said State.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CÁN-SUỐC

Số

Họ Tên

NGUYỄN-THỊ XUÂN-HỒNG

Ngày, nơi sinh

1.3.1956

Sai Gòn

Nguyễn-văn-Phát

Ngô-xuân-Mai

Địa chỉ Nguyễn-trung-Trực (KG)

Dấu vết riêng:

Tên nhang dưới máy phai

Cao: 1 th

45

Nặng:

Kg

35

Chữ ký đương sự:

Kiên Giang

22.3.1972

CHỈ-HUY-PHÓ CSQG

LÊ-VĂN-THAO

Ngón trỏ mắt

Ngón trỏ trái

REPUBLIC OF VIET NAM

SaiGon City Hall
Province Thirth

Number # 4341

BIRTH CERTIFICATE

Year 1957

```
#####
#                                     #
# Name                             # NGUYEN THI XUAN LAN #
#                                     #
# Sex                              # Female             #
#                                     #
# Date Of Birth                    # 30 April 1957      #
#                                     #
# Place Of Birth                   # SaiGon, 48 Ma Lo St. #
#                                     #
# Father Name                      # NGUYEN VAN PHAT    #
#                                     #
# Age                             # Twenty nine years old #
#                                     #
# Professional                     # Military          #
#                                     #
# Address                          # PhuNhuan 418 Vo di Nguy#
#                                     #
# Mother Name                     # NGO XUAN MAI       #
#                                     #
# Age                             # Twenty five years old #
#                                     #
# Professional                     # Housekeeper       #
#                                     #
# Address                          # PhuNhuan 418 Vo di Nguy#
#                                     #
# 1st Or 2nd Wife                  # First Wife        #
#                                     #
#####
```

SaiGon , 3 May 1957

COPY FROM ORIGINAL CERTIFICATE

Saigon , 11 November 1969

SEAL AND SIGNATURE OF:
LAM MANH

I certify that this is a true translation
of the attache document.

Date Jan 4th 84

Signature

ĐO-THÀNH SAIGON

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN BA

Số Riệu : 434I



T-NAM CỘNG-HÒA

HỘ-TỊCH

T- LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy

Tên, họ đứa nhỏ	Nguyễn thị Xuân Lan
Phái	Nữ
Ngày sanh	Ba mươi tháng tư năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy
Nơi sanh	Saigon 48 đường mã lộ
Tên, họ người Cha. . .	Nguyễn văn Phát
Tuổi	Hai mươi chín
Nghề-nghiệp	Quân nhân
Nơi cư-ngụ	Phủ nhuận 418 võ di nguy
Tên, họ người mẹ . . .	Ngô xuân Mai
Tuổi	Hai mươi lăm
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Phủ nhuận 418 võ di nguy
Vợ chánh hay thứ . .	Vợ chánh

MIỄN-LE-RHI
Đã nộp Hộ-Sơ Toàn-Đội



Lập tại Saigon, ngày 3 tháng 5 năm 19 57

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH : 6

Saigon, ngày 11 tháng 11 năm 19 69
TL? QUẢN-TRƯỞNG QUẬN-BA

Handwritten signature

LÂM-THÀNH

STATE OF CALIFORNIA

COUNTY OF

Santa Clara } ss.

ON

Jan 4

19

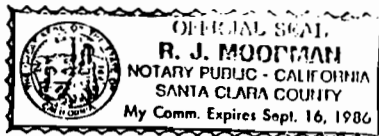
84

before me, the undersigned, a Notary Public in and for said State, personally appeared

TARI HUU LE

_____, known to me,
to be the person whose name LS subscribed to the within Instrument,
and acknowledged to me that he executed the same.

WITNESS my hand and official seal.



R. J. Moorman

Notary Public in and for said State.

REPUBLIC OF VIET NAM

Number # 00453

BIRTH CERTIFICATE

Name # NGUYEN DUC THO #
Sex # Male #
Date Of Birth # 20 May 1961 #
Place Of Birth # Le Trung (Pleiku) #
Father Name # NGUYEN VAN PHAT #
Age # 1928 #
Professional # Military #
Address # Le Trung (Pleiku) #
Mother Name # NGUYEN XUAN MAI #
Age # 1932 #
Professional # Housekeeper #
Address # Le Trung (Pleiku) #
1st Or 2nd Wife # First Wife #
Reporter # Nguyen Van Phat #
Date Of Report # 10 June 1961 #
1st Witness # Vo Van Sang #
2nd Witness # Pham Van Thoi #
Address # Le Trung (Pleiku) #

#####

Pleiku, 10 June 1961

COPY FROM ORIGINAL CERTIFICATE

SEAL AND SIGNATURE OF:
TON THAT VIET HUNG - NGUYEN VAN NHI
NGUYEN VAN PHAT - VO VAN SANG
PHAM VAN THOI

I certify that this is a true translation
of the attached document.

Tac 4th SA
Date

Signature

KHAI SANH



hiệu : 00453

MIỀN LÊ PHÍ

PHUNG TRÍCH-LỤC

Điêu ngày 10 tháng 6 năm 1961
ĐẠI-ĐIỆN-MỸ-QUANG
Xã Hội-Thương Hội-Phủ
ỦY-VIÊN-HỘ-TỊCH



NGUYỄN VĂN NHÌ



CHỦNG THỰC

Chữ ký : Ông Nguyễn Văn Nhì
Ủy viên Hộ tịch
Xã Hội-Thương Hội-Phủ
Pleiku

6 năm 3 tháng

TÔN THẤT VIỆT HÙNG

Tên họ ấu nhi	NGUYỄN LỮU THỌ
Phái :	Nam
Sinh :	Ngày hai mươi tháng năm, năm một ngàn chín (Ngày, tháng, năm) trên sáu mươi một (20.5.1961)
Tại	Xã Hội thương Hội phủ Quận Lê Trung PLEIKU
Cha :	NGUYỄN VĂN PHÁT
(Tên, họ)	Sinh năm 1928
Tuổi :	
Nghề :	Quân nhân
Cư-trú tại :	Xã Hội thương Hội phủ Quận Lê Trung PLEIKU
Mẹ :	NGO NGUYỄN HAI
(Tên, họ)	Sinh năm 1932
Tuổi :	
Nghề :	Hội trợ
Cư-trú tại :	Xã Hội thương Hội phủ Quận Lê Trung PLEIKU
Vợ :	Vợ chính
(Chánh hợp thứ)	NGUYỄN VĂN PHÁT
Người khai :	
(Tên, họ)	Sinh năm 1926
Tuổi :	
Nghề :	Quân nhân
Cư-trú tại :	Xã Hội thương Hội phủ Quận Lê Trung PLEIKU
Ngày khai :	Ngày mười tháng sáu năm một ngàn chín trên sáu mươi một (10.6.1961)
Người chứng thứ nhất :	VÕ VĂN SANG
(Tên, họ)	Sinh năm 1937
Tuổi :	
Nghề :	Buôn bán
Cư-trú tại :	Xã Hội thương Hội phủ Quận Lê Trung PLEIKU
Người chứng thứ nhì :	PHẠM VĂN THỜI
(Tên, họ)	Sinh năm 1932
Tuổi :	
Nghề :	Quân nhân
Cư-trú tại :	Xã Hội thương Hội phủ Quận Lê Trung PLEIKU

Lập tại PLEIKU, ngày 10 tháng 6 - 1961

NGƯỜI KHAI, ỦY-VIÊN-HỘ-TỊCH, NHÂN CHỨNG,
NGUYỄN VĂN PHÁT ký NGUYỄN VĂN NHÌ - VO VĂN SANG ký

STATE OF CALIFORNIA

COUNTY OF

Santa Clara }

ss.

ON

Jan 4

19

84

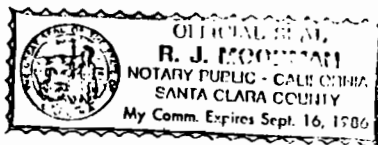
before me, the undersigned, a Notary Public in and for said State, personally appeared

T.H.H. Hill

to be the person whose name 13 subscribed to the within Instrument,

and acknowledged to me that he executed the same.

WITNESS my hand and official seal.



R. J. Mountain

-Notary Public in and for said State.

REPUBLIC OF VIET NAM

SaiGon City Hall
Province Fifth

Number # 7302 B

BIRTH CERTIFICATE

Year 1963

```
#####  
#                                     #  
# Name                               # NGUYEN DUC TAO             #  
#                                     #                               #  
# Sex                                # Male                         #  
#                                     #                               #  
# Date Of Birth                      # 16 July 1963 - 7:40        #  
#                                     #                               #  
# Place Of Birth                     # 128 Hung Vuong Blvd       #  
#                                     #                               #  
# Father Name                        # NGUYEN VAN PHAT           #  
#                                     #                               #  
# Age                                # Thirty five years old     #  
#                                     #                               #  
# Professional                       # Military                   #  
#                                     #                               #  
# Address                            # 13A/9 Nha Tho-ThuThiem    #  
#                                     #                               #  
# Mother Name                        # NGO XUAN MAI              #  
#                                     #                               #  
# Age                                # Thirty one years old      #  
#                                     #                               #  
# Professional                       # Housekeeper               #  
#                                     #                               #  
# Address                            # 13A/9 Nha Tho-ThuThiem    #  
#                                     #                               #  
# 1st Or 2nd Wife                    # First Wife                 #  
#                                     #                               #  
#####
```

SaiGon , 23 July 1963

COPY FROM ORIGINAL CERTIFICATE

Saigon , 7 November 1969

SEAL AND SIGNATURE OF:
TRAN CONG GIAU

I certify that this is a true translation
of the attached document.

Date

Signature

ĐO-THÀNH SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỔA HÀNH-CHÁNH QUÂN 5

HỘ-TỊCH

S.10

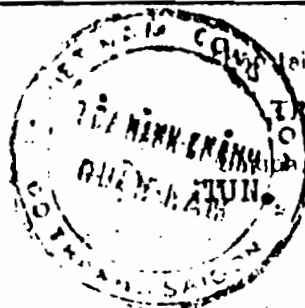
Số hiệu : 7302 B

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm — sau mười ba —

MIEN LE PHI

Tên, họ đứa nhỏ . . .	NGUYEN DUC TAO
Phái	Nam
Ngày sanh	Mười sáu tháng bảy năm một ngàn chín trăm sau mười ba, hồi 7G40
Nơi sanh	128, Đại lộ Hưng Vương
Tên, họ người Cha. . .	NGUYEN VAN PHAT
Tuổi	Ba mươi lăm
Nghề-nghiệp	Quân nhân
Nơi cư-ngụ	13-A/9, ấp Nhà Thờ Xã Thủ Thiêm
Tên, họ người mẹ . . .	NGO XUAN MAI
Tuổi	Ba mươi một
Nghề-nghiệp	Nơi thợ
Nơi cư-ngụ	13-A/9, ấp Nhà Thờ Xã Thủ Thiêm
Vợ chánh hay thứ . . .	Vợ chánh



Tại Saigon, ngày — 23 tháng — 7 — năm 19 — 63

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH :

ngày — 7 — tháng II năm 19 69

TRƯỞNG QUÂN — NAM

Chia
THÂN DUNG GIẤY

STATE OF CALIFORNIA

COUNTY OF

Santa Clara }

SS.

ON

Jan 9

19

84

before me, the undersigned, a Notary Public in and for said State, personally appeared

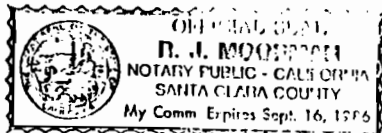
THAI HUU HE

, known to me,

to be the person whose name *LS* subscribed to the within instrument,

and acknowledged to me that he executed the same.

WITNESS my hand and official seal.



R. J. Moorehead

Notary Public in and for said State.

REPUBLIC OF VIET NAM

Saigon City Hall
Province Fifth

Number # 11757 A

BIRTH CERTIFICATE

Year 1964

```
#####
#                                     #
# Name                             # NGUYEN DUC THANG #
# Sex                              # Male             #
# Date Of Birth                    # 23 November 1964 #
# Place Of Birth                   # 271 Vinh Vien St. #
# Father Name                      # NGUYEN VAN PHAT  #
# Age                             # Thirty six years old #
# Professional                     # Military         #
# Address                         # AnDuc-ThuThiem-GiaDinh #
# Mother Name                     # NGO XUAN MAI     #
# Age                             # Thirty two years old #
# Professional                     # Housekeeper      #
# Address                         # AnDuc-ThuThiem-GiaDinh #
# 1st Or 2nd Wife                 # First Wife       #
#####
```

Saigon , 26 November 1964

COPY FROM ORIGINAL CERTIFICATE

Saigon , 7 November 1969

SEAL AND SIGNATURE OF:
TRAN CONG GIAU

I certify that this is a true translation
of the attached document.

Date

Signature

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

MINH LÊ PHI

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi bốn



Tên, họ đứa nhỏ . . .	NGUYỄN ĐỨC THẠNH
Thái	Nam
Ngày sanh	Hai mươi ba tháng mười một năm một ngàn chín trăm sáu mươi bốn, Hồ Chí Minh
Nơi sanh	271, đường Vĩnh Viễn
Tên, họ người Cha . .	NGUYỄN VĂN PHAT
Tuổi	Ba mươi sáu
Nghề-nghiệp	Quân nhân
Nơi cư-ngụ	An Đức, Thủ Thiêm, Gia Định
Tên, họ người mẹ . . .	NGO XUÂN LAM
Tuổi	Ba mươi hai
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	An Đức, Thủ Thiêm, Gia Định
Vợ chánh hay thứ . .	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 26 tháng II năm 1969

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÁNH:



Saigon, ngày 7 tháng II năm 1969

QUẬN TRƯỞNG QUẬN

Trần Công Giàu

TRẦN CÔNG GIÀU

STATE OF CALIFORNIA

COUNTY OF

Santa Clara } ss.

ON

Jan 4

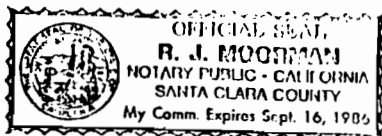
19 89

before me, the undersigned, a Notary Public in and for said State, personally appeared

JHAI HUU LE

known to me,
to be the person whose name LS subscribed to the within Instrument,
and acknowledged to me that he executed the same.

WITNESS my hand and official seal.



R. J. Moorman

Notary Public in and for said State.

REPUBLIC OF VIET NAM

Number # 1043

BIRTH CERTIFICATE

#####

#	#	#
# Name	# NGUYEN THI XUAN HUYEN	#
#	#	#
# Sex	# Female	#
#	#	#
# Date Of Birth	# 1 June 1970	#
#	#	#
# Place Of Birth	# VinhThanhVan (KienGiang)	#
#	#	#
# Father Name	# NGUYEN VAN PHAT	#
#	#	#
# Age	# Fourty two years old	#
#	#	#
# Professional	# Military	#
#	#	#
# Address	# Vinh Thanh Van	#
#	#	#
# Mother Name	# NGO XUAN MAI	#
#	#	#
# Age	# Thirty eight years old	#
#	#	#
# Professional	# Housekeeper	#
#	#	#
# Address	# Vinh Thanh Van	#
#	#	#
# 1st Or 2nd Wife	# First Wife	#
#	#	#
# Reporter	# Nguyen Van Phat	#
#	#	#
# Date Of Report	# 3 June 1970	#
#	#	#
# 1st Witness	# Le Duc Thang	#
#	#	#
# 2nd Witness	# Nguyen Huu Vuong	#
#	#	#
# Address	# Vinh Thanh Van	#
#	#	#

#####

I certify that this is a true translation
of the attached document.

Date

Signature

Vinh Thanh Van Village, 3 June 1970

COPY FROM ORIGINAL CERTIFICATE

SEAL AND SIGNATURE OF:
LAM PHUOC LIEM - TRAN CAM THANG

KHAI - SANH



Số hiệu 1043

Âu nhi :	NGUYỄN-THỊ-XUAN-HUYỀN
Phái :	Nữ
Sanh ngày, tháng, năm :	Một Tháng Sáu năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm
Tại :	Xã Vĩnh-Thanh-Van (Kiến-Giang)
Cha :	Nguyễn-văn-Phát
Tuổi :	Bốn mươi hai
Nghề nghiệp :	Quan nhân
Cư trú tại :	Xã Vĩnh-Thanh-Van
Mẹ :	Ngo-Xuan-Mai
Tuổi :	Ba mươi tám
Nghề nghiệp :	Nội trợ
Cư trú tại :	Xã Vĩnh-Thanh-Van
Vợ (chánh hay thứ)	Vợ chánh
Người khai :	Nguyễn-văn-Phát
Tuổi :	Bốn mươi hai
Nghề nghiệp :	Quan nhân
Cư trú tại :	Xã Vĩnh-Thanh-Van
Ngày khai :	3 Tháng 6 năm 1970
Người chứng thứ nhất :	Lo-avn-Thắng
Tuổi :	Bốn mươi
Nghề nghiệp :	Quan Nhân
Cư trú tại :	Xã Vĩnh-Thanh-Van
Người chứng thứ hai :	Nguyễn-Hữu-Trương
Tuổi :	Ba mươi bảy
Nghề nghiệp :	Quan nhân
Cư trú tại :	Xã Vĩnh-Thanh-Van

Chúng tôi chứng kiến chữ ký tên
 NGUYỄN-CHÍ-LĂNG
 Phó Đốc-Sỹ

Lập tại Vĩnh-Thanh-Van ngày 3 tháng 6 1970

Người khai, Hộ tại, Nhân chứng,

Ký tên : đọc không được Ký tên : đọc không được Hai chữ ký tên đọc không được

Kiểm tra :
 Vĩnh-Thanh-Van, ngày 05 tháng 06 năm 1970

TRÍCH Ý BỘ CHÁNH
 Vĩnh-Thanh-Van, ngày 05 tháng 06 năm 1970
 ỦY VIÊN HO TỊCH,

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
DOC LAP - TU DO - HANH PHUC
====@====

UY BAN NHAN DAN

==@==

P. Chau Thanh
Dac Khu Vung Tau
Con Dao
Number # 88
Book # 02

B I R T H C E R T I F I C A T E

Name	NGUYEN HONG NGOC
Sex	Female
Date Of Birth	21 November, 1983
Place Of Birth	Le Loi Hospital - Vung Tau
Father	Unknow
Mother	Nguyen Thi Xuan Hong
Date Of Birth	01 March 1956
Professional	Housekeeper
Address	45 Do Chieu - Khom Le Lai

COPY FROM ORIGINAL CERTIFICATE

SEAL AND SIGNATURE OF:

05 March 1984

MR. NGUYEN VAN LET

SEAL AND SIGNATURE OF:

Chau Thanh, 10 March 1985

MR. NGUYEN HONG HAI

I certify that this is a true translation of the attache document.

10/16/85

Date

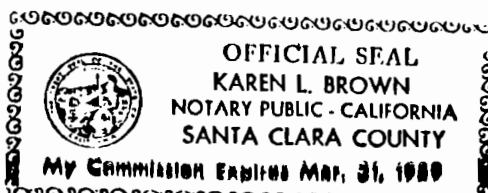
Dieme N. Ho

Signature

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME

THIS 16th DAY OF Oct. 1985

Karen L. Brown
NOTARY PUBLIC



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐỘC LẬP — TỰ DO — HẠNH PHÚC

KS, Thị trấn P. Châu Thành

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh Đắk Lắk

Vũng Tàu Côn Đảo

Số

18

Quyển số

02

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên

NGUYỄN HỒNG NGỌC

Nam, nữ

NỮ

Sinh ngày

21. 11. 1983

tháng, năm

Nơi sinh

Bệnh viện Lê Lợi Vũng Tàu

KHAI VỀ CHA MẸ

CHA

MẸ

Họ, tên, tuổi hoặc

ngày, tháng, năm sinh

NGUYỄN THỊ XUÂN HỒNG

04. 23. 1956

Dân tộc

Quốc tịch

Kinh
Việt Nam

Nghề nghiệp

Nơi ĐKNK thường trú

Nội Trú

A5 ĐS chiến 'khóm
Lê Lợi

Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK
thường trú, số giấy chứng
minh hoặc CNCC của
người đứng khai

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 10 tháng 3 năm 1984

T.M. UBND Phường Châu Thành

(Ký tên, đóng dấu)



Đã ký ngày 5 tháng 3 năm 1984

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

(Ấn ký)

Nguyễn Văn Lết.

CHỖ ĐÓNG DẤU VÀ CHỮ KÝ

Trại Bà Lấp Bình diện
Số SRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Form 001-QLTC, Ban
hành theo lệnh của số
2565 ngày 21 tháng 11
năm 1972

1/1/1981

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCT/TT ngày 01-6-1961 của Bộ Nội vụ;
Thi hành án văn, quyết định theo 01/CP ngày 5 tháng 4 năm 1981
của Ủy Ban An Ninh - Ủy Ban
Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Văn Đạt
Họ, tên thường gọi Đạt
Họ, tên bí danh Nguyễn Văn Đạt và một số tên khác
Sinh ngày 16 tháng 09 năm 1951
Nơi sinh Đang Thanh Tâm, Chi khu Trưng Trắc
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Đang Thanh Tâm, Chi khu Trưng Trắc
Can tội Đang Thanh Tâm, Chi khu Trưng Trắc

Bị bắt ngày 15.09.1977 An phận 3 năm, tập trung cải tạo
Theo quyết định, án văn số 4597/TC ngày 22/08/79 năm 1979 Do Ủy Ban An Ninh
Chi khu Trưng Trắc

Đã bị tống giam 12 tháng 09 thành năm 1977
Đã được giảm án 12 tháng 09 thành tháng

Nay về Đang Thanh Tâm, Chi khu Trưng Trắc
Nhận xét quá trình cải tạo Đang Thanh Tâm, Chi khu Trưng Trắc

Đang Thanh Tâm, Chi khu Trưng Trắc
Đang Thanh Tâm, Chi khu Trưng Trắc
Đang Thanh Tâm, Chi khu Trưng Trắc

Lấn tay người trả phải

Cán

Đánh bản số

Lắp tại



Họ tên, chữ ký
người được thả

Ngày 02 tháng 12 năm 1981
Chức vụ
Đang Thanh Tâm, Chi khu Trưng Trắc

Đang Thanh Tâm, Chi khu Trưng Trắc

BT/222.00.00/30 0-77 122

Đã có mặt đầy đủ, và đã làm việc
Đúng giờ và đúng địa điểm

Ngày 12/12/1980

Chức vụ
[Signature]

Đã được chấp thuận

[Faint, mostly illegible handwritten text, possibly a list or notes]

Đã được chấp thuận

Ngày 12/12/1980

Chức vụ

Đã được chấp thuận

Ngày 12/12/1980

ỦY BAN NHÂN DÂN, CÔNG HẠ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THUAN HAI Độc lập - tự do - hạnh phúc.

Thuận hải, ngày 28 tháng 4 năm 1982

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CF ngày 15/7/1977 của hội đồng
chính phủ phê chuẩn ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải.

Căn cứ nghị định số 49/NQ-TPQH ngày 29/8/1961 của ủy ban Thường vụ quốc hội về việc tập trung giáo dục cải tạo những phần tử có hành vi nguy hại cho xã hội.

Căn cứ thông tư số 141/CP ngày 9/8/1961 của hội đồng chính phủ quy định chi tiết thi hành nghị quyết số 49/NQ-TVQH ngày 20/6/1961 của Thường vụ quốc hội.

Theo đề nghị của Ông giám đốc Công an tỉnh Thuận Hải.

Q U Y ' E T D I N H

ĐIỀU 1. Nay thả: Nguyễn Đức Thọ sinh năm 1963.

Ngày sinh: 05/11/1972

Trụ quán: 75 Đỗ Thích Vũ Văn Côn Đò

Nghề nghiệp: Kiểm tra dân tộc: Kinh tôn giáo: Đạo

Can this: Worked on the night

Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 3/6/1981

ĐIỀU II, Được về cư trú tại: 45 Đường Chiêu Bã, phường, thị trấn n;
huyện, thị tỉnh, thành phố

Việc tàu Côn Đảo Khi được về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của nhà nước.

ĐIỀU III: Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải.

Ông giám đốc Công an tỉnh Thuận hải và bị can.

Ngũyễn Văn Cao chịu trách nhiệm thi hành quy định này.

TRƯỞNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TH. B. H. H.

chủ tịch.



TRANSCORP

Số 5/84/LT

LỆNH THA

Tôi TRẦN VĂN TRIỀU
Chức vụ Phó Giám đốc Công an Đặc khu Vũng Tàu — Côn Đảo.
Căn cứ quyết định số ngày 27 tháng 5 năm 1984
của Ủy ban Đặc khu đối với bị can Nguyễn Đức Thắng,
Qua cuộc điều tra xét thấy
Tội trốn ra nước ngoài, hiện tại đã không cần thiết truy tố
Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

RA LỆNH THA

Họ và tên Nguyễn Đức Thắng bí danh
Sinh ngày tháng năm 19 67
Sinh quán
Trú quán 45 Đỗ Chiểu — thành phố — Vũng Tàu.
Nghề nghiệp

(Ông Giám thị trại giam Công an đặc khu Vũng Tàu — Côn Đảo thi hành Phi nhân được lệnh này.
Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân đặc khu Vũng Tàu — Côn Đảo
để trình bày.

Nơi nhận:

- Ông Viện trưởng Viện ND địa phương để biết.
- để báo cáo.
- Ông Giám thị trại giam đặc khu để thi hành.
- để biết.
- Phòng sự kiện về trình với công an địa phương biết.
- Lưu hồ sơ.

Vũng Tàu, ngày 9 tháng 8 năm 1985
Kí GIÁM ĐỐC CÔNG AN ĐẶC KHU
TRẦN VĂN TRIỀU

STATE OF CALIFORNIA
COUNTY OF Santa Clara } ss.

ON Jan 4, 1984
before me, the undersigned, a Notary Public in and for said State, personally appeared
THOMAS HUNTER

_____, known to me,
to be the person whose name TH subscribed to the within Instrument,
and acknowledged to me that he executed the same.

WITNESS my hand and official seal.



R. J. Moorman
Notary Public in and for said State.

REPUBLIC OF VIET NAM

Number # 34

MARRIAGE CERTIFICATE

#####

#	#	#	#
# Husband Name	#	NGUYEN VAN PHAT	#
# Professional	#	Military	#
# Place Of Birth	#	Nam Vang	#
# Date Of Birth	#	20 March 1928	#
# Father Name	#	Nguyen Van Hoi	#
# Mother Name	#	Nguyen Thi Huong	#
# Address	#	Nam Vang	#
# Witness	#	Nguyen Van Lam	#
# Address	#	Trung My Tay-GiaDinh	#
# Wife Name	#	NGO XUAN MAI	#
# 1st Or 2nd Wife	#	First Wife	#
# Professional	#	Housekeeper	#
# Place Of Birth	#	Thang Tam-Vung Tau	#
# Date Of Birth	#	1932	#
# Address	#	Trung My Tay-GiaDinh	#
# Father Name	#	Ngo Van Bong	#
# Mother Name	#	Tran Thi Sao	#
# Address	#	Saigon	#
#	#		#

#####

I certify that this is a true translation
of the attached document.

Date Jan 4th 64

Signature

COPY FROM ORIGINAL CERTIFICATE

Trung My Tay, 22 October 1963

SEAL AND SIGNATURE OF :
PHAN HOANG PHAT

HÔN-THỦ BẠC

HO 43 1963



Số hiệu 84
(1)

Sao y Bộ hôn-thủ, 1963
Trung Mỹ Tây, ngày 10-10-1963.

HỘI VIÊN HỢP TỊCH

[Handwritten signature]

ĐẠI DIỆN



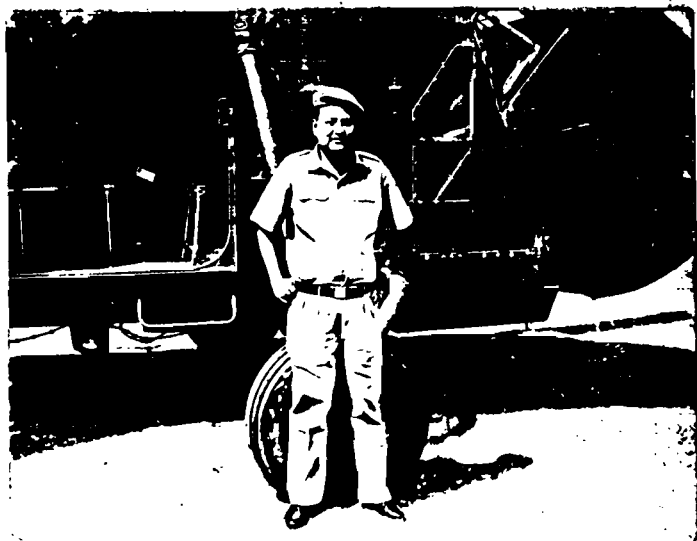
CHỨNG-THẬT

Chức ký quá hội đồng xã
mang này lấy
Đã ký: *[Signature]* Đầy.
Hôm nay, ngày 22/10/1963
T.Ư. QUAN-TRƯỞNG



(1) Là chưa đề
lược-biên án tòa
cải-giấy hôn-thủ lại.

Người chồng :	(Tên, họ)	NGUYEN VAN TIET
Nghề-nghiep :		thiếu - úy , Q.Đ.VN.
Sanh tại :		NAM VANG
Sanh ngày :		10 20 MAR 1928
Cư-trú tại :		TRUNG MỸ TÂY, Gia Định
Cha chồng :	(Tên, họ, sống chết phải nói)	NGUYEN VAN HUI (sống)
Mấy tuổi :		35 tuổi
Nghề-nghiep :		Thống phân
Cư-trú tại :		NAM VANG
Mẹ chồng :	(Tên, họ, sống chết phải nói)	NGUYEN THI PHUONG
Mấy tuổi :		61 tuổi
Nghề nghiệp :		Hội trợ
Cư-trú tại :		NAM VANG
Chủ-hôn bên trai :	(Tên, họ)	NGUYEN VAN LAM
Mấy tuổi :		43 tuổi
Nghề-nghiep :		Thượng sĩ nhất, Q.Đ.VN.
Cư-trú tại :		TRUNG MỸ TÂY, Gia Định
Người vợ :	(Tên, họ)	NGO XUAN NAI
Vợ (chánh hay vợ thứ) :		vợ chánh
Nghề-nghiep :		Hội trợ
Sanh tại :		Phước An, Vũng Tàu
Sanh ngày :		Năm 1922
Cư-trú tại :		TRUNG MỸ TÂY, Gia Định
Cha vợ :	(Tên, họ, sống chết phải nói)	NGO VAN HUNG (sống)
Mấy tuổi :		43 tuổi
Nghề-nghiep :		Thợ thợ
Cư-trú tại :		SAIGON



State of California

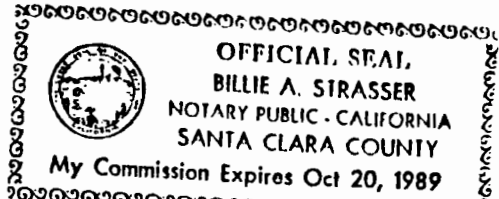
County of Santa Clara

} ss.

— ACKNOWLEDGEMENT — General —

On this 9th day of September in the year 1988 before me, Billie A. Strasser,
a Notary Public in and for the said State, residing therein, duly commissioned and sworn, personally appeared
Diane D. N Ngo

personally known to me (proved to me on the basis of satisfactory evidence) to be the person(s) whose name(s) (is/are) sub-
scribed to the within instrument, and acknowledged to me that (he/she/they) executed it. In Witness Whereof, I have here-
unto set my hand and affixed my official seal, in and for said County and State, the day and year in this Certificate first above
written.



Billie A. Strasser
NOTARY PUBLIC IN AND FOR SAID STATE OF CALIFORNIA

My Commission Expires 10-20-89

PROVIDE VUNG TAU
CON DAO
CHAU THANH

REPUBLIC SOCIALIST OF VIET NAM
Independ - Freedom - Happiness

DEATH CERTIFICATE

Follow the permission number: 173
Committee representative of the Ho Chi Minh City and Thu Duc Province

1. Section of the Petitioner

Name of petitioner : NGO XUAN MAI
Address : 45 Do Chieu, Chau Lai
Chau Thanh, Vung Tau - Con Dao
Relationship : Wife

2. Section of the Deceased

Name : NGUYEN VAN PHAT
Date of Birth : 1928
Profession : Lieutenant Colonel
Address : Thu Duc Re-Education camp
Ho Chi Minh City

Date of Death : 18 July 1985
Place of Death : 45 Do Chieu, Chau Thanh
Vung Tau - Con Dao
Cause of Death : Kidney stones, Heart trouble

Suggested to Committee to give the permission for funeral services.

Vung Tau, 19 July 1985

Nguyen Hong Hai
signature and stamp

This is a True Translation of
the Original document.
Done at H. H.

Thành phố, Tỉnh

Huyện, thị xã, quận

Xã, thị trấn

Cơ quan, bệnh viện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu HT6/P3

GIẤY BẢO TỬ

Số 173

Kính gửi UBND

1 - PHẦN NGƯỜI BẢO :

- Họ, tên người đại diện cơ quan hoặc gia đình
- Tên cơ quan hoặc nơi thường trú
- Số giấy CM hoặc CNCC

2 - PHẦN NGƯỜI CHẾT :

- Họ và tên
- Sinh ngày tháng năm
- Dân tộc Quốc tịch
- Nơi ĐKNK thường trú
- Đã chết hồi giờ ngày tháng năm
- Nơi chết
- Nguyên nhân chết

Vậy đề nghị UBND giải quyết việc cho phép mai táng và đăng ký tử.

Ngày tháng năm

Người báo ký tên, đóng dấu (nếu có)

(ghi rõ họ tên)

State of California

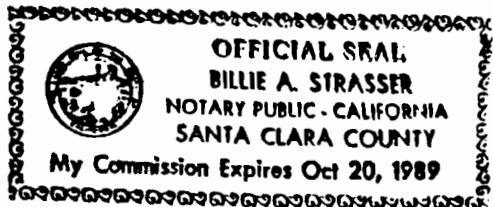
County of Santa Clara

SS.

— ACKNOWLEDGEMENT — General —

On this 9th day of September in the year 1988 before me, Billie A. Strasser,
a Notary Public in and for the said State, residing therein, duly commissioned and sworn, personally appeared
Diane D. N. Ngo

personally known to me (proved to me on the basis of satisfactory evidence) to be the person(s) whose name(s) (is/are) sub-
scribed to the within instrument, and acknowledged to me that (he/she/they) executed it. In Witness Whereof, I have here-
unto set my hand and affixed my official seal, in and for said County and State, the day and year in this Certificate first above
written



Billie A. Strasser
NOTARY PUBLIC IN AND FOR SAID STATE OF CALIFORNIA

10-20-89

My Commission Expires

**XA LOI PHAT DAI
CREMATION TOWER**
Long Binh, Thu Duc
246/6, Vinh Thuan

REPUBLIC SOCIALIST OF VIET NAM
Independ - Freedom - Happiness

COMMITTEE OF CREMATION
(Replacement for Receipt)

Follow the permission of the Federal number: 05, date: 19 July 1985
committee representative of the City and Province of Vung Tau, Con Dao.

The office of the Buddhist Cremation Committee Xa Loi, Phat Dai.

Petition for cremation : NGO XUAN MAI
Address : 45 Do Chieu, Chau Lai
Chau Thanh, Vung Tau - Con Dao

Signing this document allows the committee to cremate:

Name : NGUYEN VAN PHAT, 58 year olds
Address : 45 Do Chieu, Chau Lai
Chau Thanh, Vung Tau - Con Dao

Cremation to take place : 19:00 - 21 July 1985

Choose to dispose of the deceased remains in one of the following conditions:

Sanitary Conditions:

Was the facility clean?
Was the attitude of the committee good?
Did the employee do a good job?
Did the employee do a bad job?

How body was disposed of:

Put ashes in an Urn:
Used fuel fire to cremate body:
Used wood fire to cremate body:
What was the condition of cremation devices:
Did the employee show concern:

Total Cost of Cremation: \$600.00

Petitioner

Ho Chi Minh City, 20 July 1985

Ngo Xuan Mai signature

**Assistant of the Committee
of Cremation signature and stamp**

This is a true of the Original of
the Translation document.
Signed A.N. Mr

XÃ LỢI PHẬT ĐẠI
ĐẠI HÒA TÁNG

Xã Long Bình, Huyện Thủ Đức
246/6, Thôn Vĩnh Thuận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG HÒA TÁNG

(THAY HÓA ĐƠN)

Gắn cứ vào giấy phép mai táng số: 83 ngày 19 tháng 07 năm 1985
do Ủy Ban Nhân Dân Quận, Huyện Vũng Tàu - Côn Đảo cấp

Một bên là Ban Điều Hành Đại Hòa Tang Xã Lợi Phật Đại.

Một bên là Ông Bà: Ngô Xuân Mai đại diện cho

tang chủ hiện ngụ tại số: 45 đường Đỗ Chiểu - Châu Lai

Phường Châu Thành Quận Vũng Tàu - Côn Đảo

Đã thỏa thuận ký hợp đồng hòa táng cho:

Ông, Bà: Nguyễn Văn Phát 58 tuổi.

Hiện ngụ tại số 45 đường Đỗ Chiểu - Châu Lai

Phường Châu Thành Quận Vũng Tàu - Côn Đảo vào lúc 19 giờ 50

ngày 21 tháng 07 năm 1985 với các điều kiện như sau:

- | | |
|---|-----------------------------|
| - ☒ kien chủ tang | - Công nhân |
| - Trong việc Hòa Tang đúng phép và | - Hủ |
| sinh không? | - Dàn |
| - Tư cách nhân viên có tốt đẹp không? | - Than |
| - Công tác tốt %/100 | - Nhân viên, văn phòng phẩm |
| - Công tác xấu %/100 | - Tu bổ lò, v.v. |
| Tang chủ | |

Kết toán hóa đơn này là: Sáu trăm đồng chẵn Tổng cộng: 600

Đại Diện Tang Chủ
(ký tên)

JP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 07 năm 1985
TM. BAN ĐIỀU HÀNH ĐẠI HÒA TÁNG
(ký tên và đóng dấu)

Ngô Xuân Mai

Nguyễn Văn Phát
HỒI TANG QUẢN TRỊ

ĐẠI HÒA TÁNG
XÃ LỢI PHẬT ĐẠI

State of California

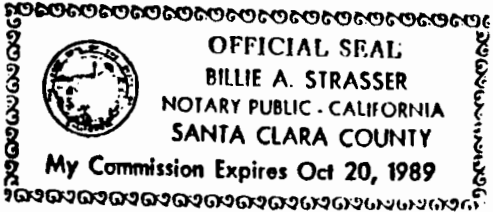
County of Santa Clara

SS.

— ACKNOWLEDGEMENT — General —

On this 9th day of September in the year 1988 before me, Billie A. Strasser,
a Notary Public in and for the said State, residing therein, duly commissioned and sworn, personally appeared
Diane D. N. Ngo

personally known to me (proved to me on the basis of satisfactory evidence) to be the person(s) whose name(s) (is/are) sub-
scribed to the within instrument, and acknowledged to me that (he/she/they) executed it. In Witness Whereof, I have here-
unto set my hand and affixed my official seal, in and for said County and State, the day and year in this Certificate first above
written.



Billie A. Strasser
NOTARY PUBLIC IN AND FOR SAID STATE OF CALIFORNIA

10-20-89

My Commission Expires _____

I. Any Additional Remarks? (From QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS)

My name is Ngo Xuan Mai, I was born in 1932. My most recent address is 45 Do Chieu Street - Vung Tau, Con Dao - South Viet Nam. My husband was Lieutenant Colonel, Nguyen Van Phat, Serial Number 48A / 104193. The day before "The Fall of Saigon" (30 April 1975), he was the Chief of Military Intelligence for the Province of Long An.

After the fall of Saigon, around June 1975, my husband was sent to a "re-education" camp in Cao Bang Vinh Phu, North Viet Nam (HT 62A TD63-TL-K1) until May 1982. He was then transferred to another "re-education" camp in Ham Tan Thuan Hai, (HT 230D / K-2-C-D11) which is in the central region of Viet Nam.

During the "re-education" period my husband was very, very sick. He had trouble with kidney stones, heart trouble, and mental disorders.

In July 1985, the situation became so dangerous that they thought he would die, so he was transferred to the Cho Ray Hospital in Saigon for treatment. There, his sickness was very, very bad. The medical staff were not able to give him any treatment--they were just waiting for him to die.

When the Medical Officer left, we stole him from the hospital. We wanted to bring him home to Vung Tau. We didn't worry about the danger to ourselves--I didn't want my husband to die there without having the hospital staff treat him. He would surely have died if we left him at the hospital. We rented a small scooter to bring him to Vung Tau. He died during the trip to Vung Tau. The local officials "looked the other way" and allowed me to have my husband cremated and have a memorial service for him since he died on the way home.

While my husband was alive I had hope for the future, but now my husband is died my hope for future has died with him. Now my only hope is that I can bring my children to the U.S. so that they will have some future. During the past 12 years, I have not had moral or financial support for the children. My children cannot go to school, go to church or hold a job because their father was the Chief of Military Intelligence for the Province of Long An. I want them to be able to go to school, go to church, and learn a trade so that they can work. However, right now I hope that the U.S. Government will show compasion and allow me to bring my children to the U.S. so that they can build a new life and learn to be sefl-sufficient.

Sincerely yours;

Saigon, 18 September 1986

Ngo Xuan Mai signature

*This is a True Translation of
the Original document.*

James H. Ngo

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

CAU HOI CHO NGUOI HOP DON

Date : 18.10.1986

Ngày :

A. Basic Identification Data

Ly Lich Can Ban

1. Name
Họ, tên : **NGO - XUAN - MAI**
2. Other names
Họ, tên khác : **/**
3. Date/place of birth
Ngày, nơi sinh : **7-10-1932 VUNG TAU**
4. Residence address
Địa chỉ thường trú : **45 - ĐO CHIEU - VUNG TAU - CON DAO (VIETNAM)**
5. Mailing address
Địa chỉ thư tu : **45 - ĐO CHIEU - VUNG TAU - CON DAO (VIETNAM)**
6. Current occupation
Nghề nghiệp : **Nội Trú**

B. Relatives to Accompany Me

Thân Nhân Cùng Đi Với Tôi :

(Note : Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as followed :

Married (M), Divorced (D), Widowed (W) or Single (S).)

(Chú ý : Vợ, chồng và con cái chưa có gia đình có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia đình như sau : đã lập gia đình (M), đã ly di (D), góa phụ, góa mẹ (W), hoặc độc thân (S).)

Name Họ tên	Date of birth Ngày, năm sinh	Place of birth Nơi sinh	MS GD	Sex Phái	Relationship Liên hệ GD
1. NGUYỄN TẤN ĐẠT	16.9.1954	THĂNG TAM, VUNG TAU	S.	NAM	CON
2. NGUYỄN THU XUAN HONG	1.3.1956	SAIGON HS MA LÉ	S.	NỮ	CON
3. NGUYỄN THỊ XUAN LAM	30.4.1957	SAIGON HS MA LÉ	S.	NỮ	CON
4. NGUYỄN ĐỨC THẠ	20.5.1961	PLEIKU	S.	NAM	CON
5. NGUYỄN ĐỨC TẠO	16.7.1963	128 HUNG VUONG SAIGON	S.	NAM	CON
6. NGUYỄN ĐỨC THẮNG	23.11.1964	371 VINH TIEN SAIGON	S.	NAM	CON
7. NGUYỄN THỊ XUAN HUYNH	1.6.1970	VINH THANH VAN (RACH GIA)	S.	NỮ	CON
8. NGUYỄN HỒNG NGỌC	21.11.1983	LÊ LỢI - VUNG TAU	S.	NỮ	CHáu
9.					
10.	(NGUYỄN HỒNG NGỌC (S. con gái của NGUYỄN THỊ XUAN HONG nếu không có con)).				
11.					
12.					

(Note : For the persons listed above, we will need eligible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available) and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their address in Section I below).

(Chú ý : Cho mọi người có tên trong danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai sinh, gia thu (nếu đã lập gia đình), giấy ly hôn (nếu đã ly di), giấy khai tu của vợ, chồng (nếu là góa phụ, góa mẹ), thẻ căn cước n (nếu có) và hình. Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn không chung ngụ voi bạn hiện tại, viết địa chỉ của họ ở Phần I).

C. Relatives Outside of Vietnam

Họ Hàng ở Ngoại Quốc :

1. Closest relatives in the US

Bà con thân thuộc nhất ở Hoa Kỳ :

- a. Name
Họ tên : **NGO - DINH - NGUËP (PHILLIP NGUËP)**
- b. Relationship
Liên hệ : **Em trai**
- c. Address
Địa chỉ :

2. Closest relatives in other countries

Ba con thân thuộc nhất ở các nước khác :

- a. Name
Họ, tên :
- b. Relationship
Liên hệ :
- c. Address :
Địa chỉ

D. Complete Family Listing (Living/Dead)
Danh Sách Toàn Thể Gia Đình (Sống/Chết)

	Name Họ, tên	Address Địa chỉ
1. Father Cha :	NGUYỄN VĂN BÔNG	(Chết từ năm 1961)
2. Mother Mẹ :	TRẦN THỊ SDO	45 - ĐƯỜNG VŨNG TÁU CÁN ĐẠO
3. Spouse (if any) Vợ/chồng (nếu có) :	NGUYỄN VĂN PHÁT	(Chết 18-7-1985)
4. Former spouse (if any) Vợ/chồng trước (nếu có) :	- Không -	
5. Children Con cái :	1) NGUYỄN TÂN ĐẠT 2) NGUYỄN THỊ XUÂN HỒNG 3) NGUYỄN THỊ XUÂN LAM 4) NGUYỄN ĐỨC THO 5) NGUYỄN ĐỨC TAO 6) NGUYỄN ĐỨC THẮNG	7) NGUYỄN THỊ XUÂN HUYỀN 8) NGUYỄN HỒNG NGUYỄN Tất cả cùng tại 45 - ĐƯỜNG VŨNG TÁU
6. Siblings Anh chị em :	1) NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG 2) NGUYỄN XUÂN ĐẠC 3) NGUYỄN BÌNH HIỆM 4) NGUYỄN BÌNH NGUYỄN 5) NGUYỄN BÌNH LUNG 6) NGUYỄN BÌNH NGUYỄN	45 - ĐƯỜNG VŨNG TÁU 226 LỘ V. CHUNG CƯ NGUYỄN TỰ GIỎI TP. HỒ CHÍ MINH 657 - EASTEN COURT - SAN JOSE - CA. 95133 USA.

E. Employment by US Government Agencies or Other US Organizations of You/Your Spouse

Ban hoặc vợ/chồng đã làm việc cho Công Sở của Chính Phủ Mỹ hoặc Hãng Mỹ

1. Name of person employed
Họ, tên nhân viên :

2. Dates :
Ngày, tháng, năm

From :
Từ

To:
Đến

- 1)
2)
3)

3. Title of last position held
Chức vụ công việc : 1)

- 2)
3)

4. Agency, Company, Office
Sở, Hãng, Văn Phòng 1)

- 2)
3)

5. Name of last supervisor
Họ, tên Giám Thị Mỹ 1)

- 2)
3)

- 3 -
6. Reason for leaving
Ly do tu dich :
 7. Training job in Vietnam
Nghe nghiệp huan luyen tai Viet Nam :

F. Service with GVN or RVNAF by You or Your Spouse

Ban hoặc vợ, chồng đã công vụ với Chính quyền hay Quân Lực VNCH trước kia

1. Name of person serving
Họ tên người tham gia : NGUYỄN - VĂN - PHÁT (1928 - PHNOM-PENH)
2. Dates : From To
Thời gian : Từ : Den : 30-4-1975
3. Last rank
Cấp bậc cuối cùng : TRUNG - Tá (Đã quân. 48/104.193)
4. Ministry/Office/Military Unit
Bộ/Sở/Đơn vị, Binh Chung : Trưởng - Ty An Ninh Quân Đới - Tỉnh LONG AN
5. Names of Supervisor / C.O
Họ tên Cô Van / SQ Chi Huy :
6. Reason for leaving
Ly do tu dich, ra đi : 30-4-1975
7. Name of American Advisor
Họ, tên Cô Van Mỹ : Từ 1965-68. Cố vấn Mỹ tên SMITH - Từ trước tại Campuchia năm 1968
8. US training course in Vietnam
Khóa huan luyen Mỹ tại Viet Nam :
9. US awards or certificates
Giấy Khen hoặc Chung Thu do Hoa Ky cap :

Huy Chương của Mỹ loại (RECOMMENDATION MEDAL) vào năm 1970.

Note : Please attach any copies of Diplomas, Awards or Certificates if available. Available ? Yes : _____, No : _____

Chu ý : Xin ban kèm theo bất cứ văn bản, giấy khen hoặc chung thu nếu có. Dương sự : Có : _____, Không : Đã thất lạc.

G. Training Outside of Vietnam of You or Your Spouse

Ban hoặc Vợ bạn đã huan luyen ở ngoài quốc

1. Name of student trained
Tên người sinh viên được huan luyen : NGUYỄN - VĂN - PHÁT
2. School and school address
Trường và địa chỉ nhà trường : USARPACINTS tại OKINAWA - JAPAN.
3. Dates : From To
Ngày, tháng, năm Từ : 7. 1968 -- Den : 11. 1968.
4. Description of course
Mô tả ngành học : Khóa học về Tình Báo - tên khóa : DUMIC.
5. Who paid for training ?
Ai đài thọ chương trình huan luyen : Mỹ.

Note : Please attach copies of Diplomas or Orders if available.

Available ? Yes : _____, No : _____

Chu ý : Xin ban kèm theo văn bản hoặc SVL nếu có. Có : _____, Không : X
Đã thất lạc.

H. Re-education of You or Your Spouse

Ban hoặc vợ, chồng đã học tập cải tạo

1. Name of person in re-education
Họ tên người học tập cải tạo : NGUYỄN - VĂN - PHÁT
2. Total time in re-education
Tổng cộng thời gian học tập 10 years 2 months 4 days
10 năm 2 tháng 4 ngày

3. Still in re-education

Van con di hoc tap cai tao

Yes : _____

No : _____

Co : _____

Khong : _____

(If released, you must have a copy of your release certificate)

(Neu da duoc tha, chung toi can mot ban sao giay ra trai)

I. Any Additional Remarks ?

Cuoc Chu Phu Thuoc :

Định gửi các giới chức thuộc khu vực (tỉnh C.D.P.)

Tên tôi là NGÔ XUÂN MAI. sinh 1938. Hiện cư ngụ tại 45. ĐƯỜNG SỐ 7. VÙNG TÂY. SƠN NAM. VIỆT NAM
 Vợ chồng tôi là : TRUNG TÀI. NGUYỄN VĂN. PHAT - Sĩ quan. HS 1/104.193 - trước ngày 30.4.1975
 làm Trưởng Ty An-Ninh Quân-Đội; Tỉnh LONG-AN. Sau 30.4.75, khoảng tháng 6.75 chồng tôi
 đi học tập cải tạo tại miền BẮC ở CAO BẮC-VĨNH. PHU. HT. 62 TD 63. TL-K1, đến tháng 5.1982
 thì được đưa về miền TRUNG. tôi ở HỒM-TÂN. TRẦN-NHƯ. HƯ. 230 D / K2 / C / D11, Trung tâm.
 gian học tập chồng tôi mắc bệnh suy thận, tim và thận kinh. Tình trạng ngày càng nặng nên tháng
 7.1985, chồng tôi được đưa về bệnh viện CHỢ RẰNG-SÀI GÒN để chữa trị. Tại đây, chồng tôi bệnh quá
 nặng nên chỉ nằm chờ chết. Lúc đang nằm chờ chết, tôi về lại để đem xe xuống thăm chồng tôi về lại
 đây. Chồng tôi đã bắt chụp mọi khu. Khi đó, không thể để chồng tôi chết chôn ở trong trại, chúng tôi
 đã thuê xe mang chồng tôi về vùng TÂY. Vì chồng tôi đã chết trên xe lúc đang trên đường về. Với hy vọng
 đã đi về, và lại chồng tôi đã chết. Cơ quan địa phương và trại cải tạo đã chấp thuận cho chúng tôi
 làm mọi thủ tục khai tử và hỏa táng - Chồng tôi đã chết, có lý-vùng duy nhất cho tôi về cái còn
 tôi đã chết theo. Chúng tôi có lý-vùng chồng tôi được đem về, và từ đó có thể ra đi cũng với chồng
 tôi theo diện nhân đạo của chính sách C.D.P. Nhưng nay thì tất cả đã không còn, dù mười
 năm qua đối với chúng tôi từ tinh thần (sản tại sẵn vật chất đã được điều trị). Chỉ còn tôi đi làm
 những một vài nhà xây không có (khi ở tạm nhà mẹ ruột). Từng lúc không có gì buồn. Bui buồn-tôi
 chúng tôi không một ai được học kinh hay thim. gia đình tìm được một việc làm nhỏ. Hoàn cảnh cơ cực
 chúng tôi có trung cuộc đời... Tuy nhiên, chúng tôi còn lý-vùng nhờ lòng nhân đạo, nơi sự yên ủi từ du và tôn
 trọng con người của các giới chức C.D.P. nhìn thấy được khuôn mặt của chúng tôi. Nhưng cái ông hay đưa
 ra để cho chúng tôi được ra đi sớm.

Signature

Chu ký

Date

Ngày

18-10-1986
 cùng tìm
 cộng tác.
 Xin cảm ơn.

J. Please List Here all Documents Attached to this Questionnaire

Xin nêu ra tất cả giấy tờ kèm theo số Câu Hỏi này : (Bản sao).

- 1) 1 khai sinh + 1 thẻ căn cước trước 75 của NGÔ XUÂN MAI.
- 2) 1 hôn thú của NGUYỄN VĂN PHAT và NGÔ XUÂN MAI.
- 3) 1 chứng cứ về khai sinh của NGUYỄN VĂN PHAT
- 4) 1 giấy báo tử của NGUYỄN VĂN PHAT
- 5) 1 hợp đồng hỏa táng + 1 giấy phép di chuyển thi hài NGUYỄN VĂN PHAT
- 6) 8 tờ khai sinh của 7 con và 1 cháu ngoại.
- 7) 1 giấy ra trại của NGUYỄN VĂN ĐAT (Binh.Tri.Thien.Thue).
- 8) 1 giấy ra trại của NGUYỄN ĐỨC TAO (Trần.Hải).
- 9) 1 giấy ra trại của NGUYỄN ĐỨC TRẦN (Vùng.Tây.Sơn.Nam)
- 10) 9 tấm hình chụp và 1 lá thư của chồng tôi gửi từ trại về.
- 11)
- 12)

Vượt biên ra
 nước ngoài

Số _____/VSDT-1

★

Giấy phép di chuyển thi hài

— Căn cứ theo đơn xin của Lê Ngã Xuân Mai
53 tuổi, cư ngụ tại số 45, Đ. Chiêu Thôn Lê Lai Phường Châu Thành DK
Xin di chuyển thi hài của chồng là Nguyễn Văn Phát VTCD
58 tuổi, chết lúc _____ giờ _____ ngày 18 tháng 07 năm 1985 tại số 45
Đ. Chiêu Thôn do bệnh suy thận và tim

đem về chôn cất tại XXXXXXX hỏa thiêu tại Huyện Thủ Đức Thành Phố Hồ Chí Minh
— Căn cứ theo giấy chứng tử số 173 ngày 15 tháng 7 năm 1985
của UBND. Phường Châu Thành chứng Nguyễn Văn Phát
chết vì bệnh suy tim và thận

NAY CHO PHÉP :

— Ông, Bà Ngã Xuân Mai 53 tuổi, cư ngụ tại số 45, Đ. Chiêu
Thôn Lê Lai Phường Châu Thành thực khu VÙNG TÀU CỎN DẢO
được phép di chuyển thi hài của chồng là Nguyễn Văn Phát
về Huyện Thủ Đức Thành Phố Hồ Chí Minh chôn cất:
— Ngày và giờ di chuyển 21 tháng 07 năm 1985 lúc 08 giờ
— Nơi di chuyển đến Huyện Thủ Đức Thành Phố Hồ Chí Minh
— Phương tiện di chuyển xe đạp (ôtô)

— Ông, Bà Ngã Xuân Mai cam kết thực hiện đúng theo thủ
tục vệ sinh công cộng an định về việc di chuyển thi hài do Bộ Y Tế ban hành và
hoàn toàn chịu trách nhiệm khi có sự khiếu nại về sau.

Nơi nhận :

Vũng Tàu, ngày 15 tháng 07 năm 1985
TRƯỞNG TRẠM VỆ SINH DỊCH TỄ
VÀ CÁC BỆNH XÃ HỘI

+ Kính gửi : - Công An khu vực Lê Lai
Phường Châu Thành Đặc Khu VTCD

- Công An khu vực Huyện Thủ Đức
Thành Phố Hồ Chí Minh

" Để được khai tử và khi cần "

- TS. Vệ Sinh Trám VSDT-3/1

" Để kiểm tra thực hiện VSQC "

- Ông Ngã Xuân Mai " Để tránh bị cáo BS.

- Lưu HC.



Văn phòng. Ngày. 30.05.1988

Kính gửi: Bà. KHUÊ. MINH. THO

Đôi tên là: NGÔ. XUÂN. MAI, sinh năm 1932. hiện thường trú tại số nhà 15. Đường. F1. Thôn. Kham. Village. Côn Đảo

Nguyên tôi có chồng là NGUYỄN. VĂN. PHAT. trước ngày 30.4.1975 chồng tôi là sĩ quan an ninh giữ chức vụ trưởng ty an ninh quân đội tỉnh Long An với cấp bậc Trung tá số quân 484/KH.193

Sau ngày giải phóng tháng 5.1975 chồng tôi đi học tập cải tạo 1 thời gian dài 10 năm và vì kiệt sức nên chồng tôi đã chết vào tháng 7.1985 trong lúc còn đang cải tạo.

Sau khi chồng tôi chết đến tháng 10.1986 tôi có kinh đơn cũng như giấy tờ khác gửi qua cho các giới chức thuộc chương trình ODP bên Bangkok thỉnh bày hoàn cảnh khó khăn cũng tình trạng hiện tại của gia đình tôi để mong sớm được cứu xét hạ đi.

Đoạn bộ hồ sơ này tôi đã gửi qua em ruột tôi là.

- Ông. NGÔ. ĐÌNH. NAM

Để nhớ câu em này chuyển đến đến các giới chức trong chương trình ODP. Nhưng cho đến nay gần 2 năm trong niềm tin hy vọng lớn hi vọng đời mỗi môn. gia đình tôi vẫn chưa nhận được 1 tin nào do chương trình ODP gửi về.

Nay tôi viết thư này trước là để kính thăm hỏi cha mẹ bà cũng gia đình bà. Sau nữa tôi thiết tha mong mỏi bà hãy vì lòng nhân đạo mà dành chút ít thì giờ quý báu của bà để cứu xét và can thiệp giúp cho gia đình chúng tôi. cứu một gia đình đã mất tất cả từ vật chất đến tinh thần từ nhiều năm nay, một gia đình miền Tây sông khác. Khom lo âu, đời sống từng ngày từng tháng hư quan tâm của bà và của các giới chức khác. để gia đình tôi được sớm hạ đi.

Xin bà nhận nơi đây lòng biết ơn chân thành của gia đình chúng tôi.

Kính thư



Ngô. Xuân. Mai.

NGO - XUAN - MAI
45 - ĐS CHIỀU - K.V.T.CĐ
ĐAC-KHU, VUONG-TAI

Claire Chev...

2965466 0

☐ Hold

Date

6-15
1ST Notice

2ND Notice

Return

Detached from
PS Form 349-A,
Oct. 1968

PAR AVION



R

3 6 8



PAR AVION

MAIL

To: Bà. KHUC - MINH - TH

P.O. Box 5435 - ARLINGTON, VIRGINIA

2205 - 0035 USA

JUN 16 1981

June 8, 1988

Kính Bà KHUC MINH THỎ

Tôi là người đã liên lạc với Bà trên điện thoại về vấn đề gia đình người chị ở bên Việt Nam.

Kèm theo đây tất cả hồ sơ, nếu có gì thiếu sót xin bà liên lạc tôi.

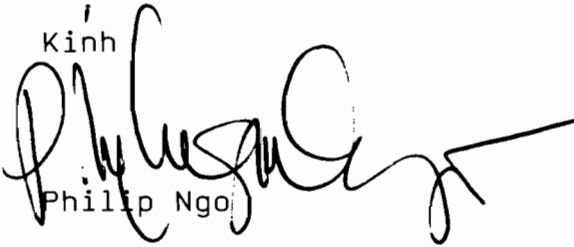
PHILIP NGIEP D. NGO

Home:

Buss:

Tất cả nhớ ơn bà.

Kính

Philip Ngo

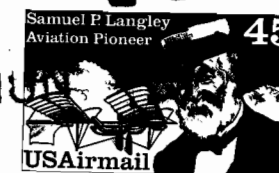
Philip Nghiep D. Ngo
President



PHILIP NGHIEP D/ NGO

JUN 8 1981

SAN JOSE



MRS. KHUC MINH THO
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASS.
P.O.BOX 5435
ARLINGTON, VIRGINIA 22205

JUN 23 1981

* MY NAME IS PHILIP NGHIEP D. NGO, LIVING AT SAN JOSE, CA
DID CONTACT TO YOU BY PHONE.

PHILIP NGO

1988 SAN JOSE CA 951

AUG.

3



Đã đến theo
M/c lịch ra tiền
anh - si anh báo từ
- si anh đi chuyển theo hai
chế gỗ lại
TN chế

KHUC MINH THO
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205

Mr. Philip Ngo
Astro Systems, Inc.

PM

SAN JOSE, CA 951

NOV

24



Mrs. Khuc Minh Tho
Families of Vietnamese Political Prisoners Ass.
PO Box 5435
Arlington, VA 22205

NOV 27 1989

250

s, No

Sept 14, 1988